

**HỌC-VIỆN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH**  
**LUẬN - VĂN TỐT NGHIỆP**

**PHẬT-GIÁO**  
**VÀ**  
**CÁC VẤN-ĐỀ HIẾN-CHƯƠNG**

THƯ VIỆN QUỐC GIA  
HỆ THỐNG  
Số 0349

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP  
LVHC 349

**SV. BÙI-CHÍ-HUẤN**  
**ĐÀN ĐỐC SỰ KHÓA XVI**  
**1968 - 1971**

"Học viên Quốc Gia Đành Chính không tán thành  
cũng không phản đối những ý kiến phát biểu trong  
Sinh viên. Những ý kiến đó do tác giả hoàn toàn  
chịu trách nhiệm".

Giáo-Sư Hoàng Dân :

Giáo-Sư Tạ Văn Bài  
Giãn-Sĩ Chính-Sư-Học

Chân Chánh Cảm - Ca

Giáo - Sư Ca Văn Đài  
Tiền - Sĩ Chính - Tri - Học

Đã Ăn - Tỉnh Hương - Dẫn Chúng Eôi  
Hoàn Thành Luận - Văn Này

*Kính Đăng*

*Ba Mái Còi*

# PHẬT-GIÁO

- IV -

## VÀ CÁC VẤN-ĐỀ HIỂN-CHƯƠNG

### MỤC LỤC

- Lời Mở Đầu.

CHƯƠNG DẪN-NHẬP : VAI-TRÒ CỦA PHẬT-GIÁO VÀ VẤN-ĐỀ TỔ-CHỨC

- Vai-trò của Phật-Giáo trong cộng-đồng dân tộc.
- Nghiên-cứu Phật-Giáo dưới khía-cạnh tổ-chức.

CHƯƠNG THỨ NHẤT : LƯỢC-SỬ PHẬT-GIÁO TẠI VIỆT-NAM.

- I. Thời-kỳ Du-nhập.
- II. Thời-kỳ Bành-trướng.
- III. Thời-kỳ Hưng-thịnh.
- IV. Thời-kỳ Suy-vi.
- V. Thời-kỳ Phục-hưng.

CHƯƠNG THỨ HAI : NHU-CẦU TỔ-CHỨC CỦA PHẬT-GIÁO.

ĐOẠN I. Những bất-bình-đẳng tôn-giáo.

- Những bất-công pháp-lý : Dự số 10 và sắc lệnh 1933.
- Những bất-công trong thực-tế.

ĐOẠN II. Tình-trạng tổ-chức Phật-Giáo trước khi có Hiến-chương.

- Đặc-tính : rời-rạc, địa-phương.
- Các tổ-chức tiêu-biểu.

ĐOẠN III. Chủ-trương Hiện-đại-hoá Phật-giáo :

- V -

- Xuất-thế.
- Nhập-thế.

CHƯƠNG THỨ BA : CÁC HIẾN-CHƯƠNG PHẬT-GIÁO VIỆT-NAM.

ĐOẠN I. Định-nghĩa và Vai-trò của Hiến-chương.

ĐOẠN II. Lịch-trình hình-thành các Hiến-chương.

- Hiến-chương 1964.
- Hiến-chương 1966.
- Hiến-chương 1967.

ĐOẠN III. Phân-tích các Hiến-chương :

- Hình-thức.
- Nội-dung.

CHƯƠNG THỨ TƯ : TỔ-CHỨC GIÁO-HỘI PHẬT-GIÁO THEO CÁC HIẾN CHƯƠNG.

ĐOẠN I. Tổ-chức Giáo-Hội theo hệ-thống hành-chánh.

- Tổ-chức tại Trung-ương.
- Tổ-chức tại Địa-phương.

ĐOẠN II. Tổ-chức Nhân-sự của Giáo-Hội Phật-Giáo.

- Tăng-sĩ,
- Cư-sĩ,
- Phật-tử.

ĐOẠN III. Tổ-chức Cơ-sở Phật-giáo.

- Cơ-sở Phụng-thờ,
- Cơ-sở Văn-hoá, Xã-hội.
- Cơ-sở Kinh-tài.

CHƯƠNG THỨ NĂM : HIỆN-TRẠNG CỦA TỔ-CHỨC PHẬT-GIÁO VIỆT-NAM.

ĐOẠN I. Tình-trạng phân-hoá của Giáo-Hội Phật-Giáo :

- Nguyên-nhân sự phân-hoá.
- Nhận-xét tổng-quát về hai GHPGVNTN.
- Hậu-quả của tình-trạng phân-hoá.

ĐOẠN II. Nhận-xét Tổng-quát tổ-chức GHPGVNTN.

- Hệ-thống tổ-chức Hành-chánh.
- Tổ-chức Nhân-sự,
- Vấn-đề Cơ-sở Giáo-Hội.

TỔNG-KẾT : - Vai-trò Tôn-giáo trong cộng-đồng Quốc-gia.

- Giải-pháp đề-nghị :

Một Đạo-Luật Tôn-giáo.





## Lời mở đầu

Trong những năm gần đây, Phật-Giáo là đề-tài gây nhiều sôi-nổi trong dư-luận quần-chúng. Hàng ngày, chúng ta vẫn được biết qua báo-chỉ đề-cập tới Thượng-Toạ này của GHPGVNTN khối Ấn-Quang, Thượng-Toạ kia của GHPGVNTN khối Việt-Nam Quốc-Tự. Nhiều người thắc-mắc không hiểu tại sao đã là Giáo-Hội Phật-Giáo Việt-Nam Thống-nhất mà lại có hai khối. Có người muốn tìm hiểu do đâu mà phát sinh ra GHPGVNTN, một tổ-chức quá mới-mẻ đối với quần-chúng. Sự chú-ý trên càng thúc-đẩy một số người muốn thấu rõ vấn-đề, nhất là từ khi có sự tranh-chấp giữa Phật-Giáo với Chính-quyền về Hiến-chương Phật-Giáo vào năm 1967. Chính sự tranh-chấp này đã gợi lên nhiều câu hỏi như Hiến-chương của Phật-giáo là gì ? Nó được hình-thành tự bao giờ và qui-định những gì ? Nó có vai-trò quan-trọng ra sao để đến nỗi tạo nên những tranh-chấp quá gay-go phức-tạp và một tình-trạng luôn luôn chống-đối Chánh-phủ của Phật-giáo như hiện nay ? Đối với những người quan-tâm đến vai-trò của các tôn-giáo trong cộng-đồng quốc-gia đều phải nêu lên những thắc-mắc trên để rồi từ đó tìm hiểu vấn-đề căn-kế hầu có nhận-định xác-đáng.

Đứng ở vị-thế của những người ngoài đạo Phật, nhận thấy rằng : những cuộc tranh-chấp triền-miên cũng như tình-trạng phân-hoá của Phật-Giáo hiện nay, chúng tôi chỉ ước-vọng làm sao cho Phật-Giáo trở về vị-trí hoằng-dương đạo-pháp của Đức Phật. Nhưng điều thắc-mắc nêu ra là tại sao Phật-Giáo lại có sự tranh-chấp triền-miên đó ? Chính lý-do này đã thúc-đẩy chúng tôi tìm hiểu về :

**"PHẬT-GIÁO VÀ CÁC VẤN-ĐỀ HIẾN - CHƯƠNG"**

Sự cố-gắng nhỏ bé này của chúng tôi là để thế-

hiện một ước-vọng của tuổi trẻ là làm sao cho người dân Việt có được một sự hoà-đồng Tôn-giáo. Vì chúng tôi nhận chân rằng : chính những chia-rẽ, những nghi-ngờ lẫn nhau của các tín-đồ khác tôn-giáo là một điều bất-hạnh lớn-lao nhất cho dân-tộc Việt-Nam. Chúng tôi không muốn mệnh-danh là người Công-giáo, người Phật-Giáo hay Tin-Lành, v.v..., mà chỉ muốn được gọi là người Việt-Nam. Ước vọng thành-tâm này của chúng tôi được thể-hiện qua sự cố gắng tìm-hiểu nông-cạn này, nhưng chính sự tìm-hiểu này giúp chúng tôi thực-thi được ước-vọng sống hoà-đồng Tôn-giáo vậy.

Chúng tôi đánh dấu sự vào đời của mình bằng một cố-gắng nhỏ bé này để dâng tặng những ai cùng ước - vọng với chúng tôi.

Sài Gòn, ngày 10-7-1971  
L.V. Bùi Chi Thuận



# Chương Dẫn Nhập

## VAI-TRÒ CỦA PHẬT-GIÁO VÀ VẤN-ĐỀ TÔN-CHỨC

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

Phật-Giáo là một tôn-giáo cổ-truyền tại Việt-Nam. Có nhiều người cho rằng : Phật-Giáo đối với người Việt-Nam đã biến thành một lối sống cho quần-chúng, vì Phật-Giáo đã thích-nghi với tập-quán, khí-hậu, nhân-bản..... của dân-tộc Việt-Nam. Tính-cách thích-nghi là một đặc-điểm của đạo Phật. Nếu chúng ta nhìn vào thực-tế của các quốc-gia Phật-Giáo tại Á-Châu, mỗi quốc-gia đó có một sắc-thái đạo Phật riêng biệt, vì thế mà Phật-Giáo Việt-Nam khác với Phật-Giáo Tây-Tạng, Nhật-Bản, Tích-Lan, v.v... Đặc-tính thích-nghi đó đã làm cho Phật-Giáo hoà-hợp được nếp sống của dân-tộc và làm cho lịch-sử Phật-Giáo cùng chung một lịch-sử với dân-tộc Việt-Nam.-

### I.- VAI-TRÒ CỦA PHẬT-GIÁO.-

Vai-trò quan-trọng của Phật-Giáo trong cộng-đồng dân-tộc đã được bộc-lộ qua bài xã-luận của một Tạp-Chí Phật-Giáo như sau : "..... Trong tâm-hồn dân-tộc Việt-Nam thật đã có mầm-mống tinh-thần Phật-Giáo. Đạo Phật với dân-tộc Việt-Nam trong gần hai ngàn năm nay bao giờ cũng theo nhau như bóng với hình trong cuộc sinh- hoạt toàn dân...."

Điều đó đã nói lên niềm hãnh-diễn của Phật-Giáo về một quá-khứ đầy vẻ-vang và trong-sạch đối với dân-tộc Việt-Nam.

Một lịch-sử vẻ-vang vì từ thời-kỳ du-nhập tới nay, Phật-Giáo luôn luôn đóng-góp tích-cực c h o trong

công-cuộc xây-dựng xứ-sở. Không hành-diện sao được những đóng-góp của mình trong lãnh-vực Triết-lý, Nghệ-thuật, Văn-chương... dưới các đời Đinh, Lê, Lý, Trần..

1.- Về Triết-Lý : Người Việt-Nam nào dù không đi chùa, không biết giáo-lý nhà Phật cũng có thiện-cảm với Phật-Giáo. Những cách sống hằng ngày của họ cũng thấm-nhuần và bộc-lộ triết-lý của đạo Phật. Ai là người Việt-Nam mà không biết kiếp Luân-hồi, thuyết nhân quả, dù nó được hiểu một cách cụ-thể.

2.- Về Văn-chương : Phật-giáo là nguồn cảm-hứng cho biết bao văn-nhân thi-sĩ. Với các Nho-sĩ như Nguyễn Khuyển; Cao Bá-Quát, Tân-Đà... hay với Nguyễn-Du và tác phẩm Truyện Kiều hoặc với Đặng Trần-Côn và cuốn Chinh - Phụ-Ngâm.... đều có ảnh-hưởng của triết-lý đạo Phật.

3.- Nghệ-thuật : Những đóng-góp của Phật - Giáo trong lãnh-vực nghệ-thuật lại càng rõ-ràng hơn nữa. Những ngôi Chùa nằm rải-rác trên khắp đất nước cùng những chứng-tích lịch-sử tạo nên những thắng-cảnh của đất nước như tháp Báo-Thiên, pho tượng Quỳnh-Lâm, đỉnh Phổ-Minh, chuông Quy-Điều... Đó là những chứng - tích đóng-góp tích-cực của Phật-Giáo Việt-Nam.

4.- Về phương-diện chính-trị : Phật-Giáo luôn luôn hành-diện vì một quả-khứ trong-sạch của mình. Phật Giáo đã đóng-góp cho nên độc-lập Việt-Nam qua các thời đại Lý, Trần với những vị danh-sĩ Cao-tăng giúp Vua Chúa kiến-tạo đất nước. Trong thời-kỳ đô-hộ của Pháp, Phật-Giáo đã liên-kết với những lực-lượng quốc-gia để đánh đuổi thực-dân giành độc-lập. Và ngày nay, chúng ta đang được sống dưới một chế-độ tự-do dân-chủ cũng là do một phần lớn công-lao tranh-đấu của Phật-Giáo Việt Nam.

Tạo được một truyền-thống, một lịch-sử, một nền văn-hoá cho dân-tộc, đó là một công-lao của Phật-Giáo.

Nhưng sở dĩ được thế có lẽ là do tính-cách thích-nghi và đặc-điểm hoà-hợp của đạo Phật mà có. Đạo Phật sống mạnh và tạo được một lịch-sử vẻ-vang tại Việt-Nam cũng như nhiều quốc-gia Á-Châu khác không phải vì được chính quyền nâng-dỡ hay một khối tín-dồ đông-đảo, mà có lẽ là do đặc-tính hoà-hợp được với nếp sống dân-tộc, nơi mà đạo Phật được truyền-bá tới. Điều nhận-xét trên được chứng-minh qua hai tôn-giáo lớn khác cùng phát-triển tại Á-Châu là Nho-giáo và Lão-giáo. Cái thế "chân vạc" của ba tôn-giáo lớn ở Á-Châu mà Phật-giáo có ưu-điểm là dung hoà được hai tôn-giáo kia. Nho-giáo và Lão-giáo ngày nay đã tàn-lụi, dù đã có thời được chính-quyền nâng-dỡ, vì nó chỉ thoả-mãn nhu-cầu tâm-linh cho một vài giai-cấp trong xã-hội như giới quan-lại, kẻ sĩ, v.v... Còn Phật-Giáo đã thoả-mãn được đa-số quần-chúng.

Chính đặc-điểm thích-nghi là một nét son của Đạo Phật. Đặc-điểm đó đã giúp Phật-Giáo sống và bành-trướng qua những thời-kỳ hưng-thịnh cũng như thời-kỳ bị đàn-áp. Tính-cách hoà-hợp đó sẽ làm cho đạo Phật không chết nếu dân-tộc Việt không mất. Gần đây, một vai tôn-giáo khác như Công-giáo, từ Công-đồng Vaticanô II, đã có nhiều cải cách, nhất là những cải-cách về hình-thức nghi-lễ : dùng tiếng bản-xứ thay Latin trong Thánh Lễ và nhiều hình-thức khác nữa cho phù-hợp với dân-tộc-tính. Cho dù là người Công-giáo chẳng nữa, khi nghe tiếng chuông chùa trầm-hùng hay nghe tiếng gõ mõ cầu kinh, cũng vẫn cảm thấy một sức cảm huyền-bí và linh-thiên hơn là nghe những hồi chuông ngân vang từ những tháp chuông cao vút của các Thánh-đường.

## II.- PHẬT-GIÁO DƯỚI KHÍA CẠNH TỔ-CHỨC.-

### 1.- Những nguyên-do thúc đẩy cần có một tổ-chức Giáo-Hội Phật-Giáo.-

Nhưng từ khi có phong-trào phục-hưng Phật-Giáo phát-xuất từ Nhật-Bản, Trung-Hoa và lan-trên vào Việt-Nam từ 1920 đến nay, nhiều người đã lo-lắng cho sự tồn-vong của Phật-Giáo. Họ lo-sợ sẽ bị tàn-lụi như Nho-Giáo hay Lão-giáo vì những ảnh-hưởng triết-học và văn-hoá

Tây-phương. Chính vì nỗi lo-lắng đó mà nhiều người cho rằng cần phải đoàn-ngũ-hoá Phật-Giáo thành một đoàn-thể thống-nhất vững-mạnh để có thể chống lại những ảnh-hưởng của các tổ-chức khác. Họ muốn cho tổ-chức Phật-Giáo có một sắc-thái riêng biệt để ai nhìn vào đó cũng nhận ra đạo Phật một cách dễ-dàng. Nhưng chúng ta đã biết Phật Giáo đã hoà-hợp với dân-tộc, nên những tổ-chức của Phật Giáo hầu như không còn là của Phật-Giáo mà nó là nếp sống chung của dân-tộc mà thôi. Sở-dĩ thế là vì tổ-chức Phật-Giáo từ xưa đã được đồng-hoá với những tổ-chức của quan-chúng, nên không nhận ra những nét đặc-biệt của Phật-Giáo. Chính vì tính-cách hoà-dồng của Phật-Giáo và sự khác-biệt của một vài tôn-giáo khác được truyền-bá từ Tây-phương vào Việt-Nam, đã gây ấn-tượng cho một số người rằng đạo Phật đã suy-tàn để nhường chỗ cho một số tôn-giáo khác.

## 2.- Những quan-điểm về một tổ-chức Giáo-Hội Phật Giáo.-

Ý-tưởng đó đã thúc-đẩy một số người muốn làm sống lại một nếp sống riêng-biệt bằng cách tổ-chức Phật giáo thống-nhất. Một số người cho rằng đạo Phật đáng lẽ ra phải được đào sâu thêm về những giáo-lý cao-siêu và được lồng vào những nếp sống quan-chúng để truyền-bá. Đạo Phật một số nhà lãnh-đạo Phật-Giáo, vì hoàn-cảnh lịch-sử gần đây đã thúc-bách, nên đã muốn đoàn-ngũ-hoá, hay nói đúng hơn : muốn "hiện-dại-hoá" Phật-Giáo bằng những tổ-chức rộng lớn. Các nhà lãnh-đạo Phật-Giáo tin-tưởng rằng với một khối tín-đồ đông-đảo, nếu được đoàn-ngũ-hoá theo một tổ-chức thống-nhất, sẽ tạo được một lực-lượng tín-đồ hùng-mạnh. Từ một khối tín-đồ hùng-mạnh đó, đạo-lý sẽ được bành-trướng và nếu có được một đường lối tổ-chức thống-nhất, Việt-Nam sẽ là một trong những "trung-tâm-điểm địa-phương" (HC/66, đ.6) gương-mẫu cho Phật-Giáo thế-giới. Đi xa hơn nữa, nếu thống-nhất được Phật-giáo quốc-gia, thì sự thống-nhất Phật-Giáo thế-giới sẽ không là điều quá khó-khăn. Và nếu gây được một khối tín-đồ thống-nhất cho toàn thế-giới bằng một tổ-chức chặt-chẽ như khối tín-đồ Công-giáo, thời khi đó ảnh-hưởng đạo Phật sẽ lớn-lao và sự truyền-bá đạo sẽ được dễ-dàng.

Nhưng cũng có một số người cho rằng chủ-trương thống-nhất Phật-Giáo bằng một tổ-chức thống-nhất đã làm mất tính-cách thích-nghi, đặc-điểm hoà-hợp của đạo Phật trong nếp sống của dân-tộc. Nếu muốn cho Phật-giáo có một sắc-thái riêng-biệt đối với nếp sống dân-tộc thì chính sự riêng-biệt đó sẽ tách-rời khỏi sinh-hoạt cộng-đồng dân-tộc và như thế nó cũng sẽ dễ bị khai-trừ. Vì theo tâm-lý chung con người không ưa những ràng-buộc kỹ luật của tổ-chức, thích cuộc sống nội-tâm hơn : "Phật Giáo, đạo Phật có tính-cách tự-do và sáng-tạo như lời Đức Phật dạy "Các người tự thấp đước mà đi" đã nói lên được tính-cách của sự suy-diễn giáo-lý theo từng người.

### 3.- Phật-Giáo và vấn-đề tổ-chức.-

Gạt bỏ ra ngoài giáo-lý cao-siêu của Đức Thích-Ca Mâu-Ni, chúng tôi chỉ muốn trình-bày một khía-cạnh cụ-thể của vấn-đề Phật-Giáo Việt-Nam : đó là vấn-đề tổ-chức Giáo-Hội Phật-Giáo. Thực ra, vấn-đề tổ-chức thống-nhất Phật-Giáo còn quá mới-mẻ vì nó mới được hình-thành từ Cách-mạng 1963 tới nay. Tuy trên phương-diện hình-thức, nó được thống-nhất qua tổ-chức mệnh-danh là Giáo-Hội Phật-Giáo Việt-Nam Thống-Nhất, nhưng trên thực-tế, nó còn vấp phải quá nhiều những khó-khăn, nhất là trên phương-diện nội-dung, tổ-chức trên chưa đoàn-ngũ-hoá được khối tín-đồ của mình. Có người cho rằng số-dĩ tổ-chức Giáo-Hội chưa đạt được mục-đích là vì hoàn-cảnh thúc-bách nên các nhà lãnh-đạo Phật-Giáo muốn đoàn-ngũ-hoá nhanh-chóng khối tín-đồ của mình để tạo thành một lực-lượng mạnh-mẽ để có ảnh-hưởng tới Chính-quyền hầu xoá bỏ những bất-công tôn-giáo và để dễ bề bành-trướng đạo-lý. Chính vì nhu-cầu đó mà những Hiến-chương của Giáo-Hội Phật-Giáo mới ra đời. Mục-đích của Hiến-Chương là tổ-chức Giáo-Hội thành một đoạn-thể duy-nhất. Với mục-đích đó cùng với một lịch-sử vẻ-vang và trong-sạch của Giáo-Hội, khi đã tạo được một khối tín-đồ vững-mạnh và đông-đáo, thời ước-vọng Phật-Giáo trở thành Quốc-Giáo cũng không phải là quá khó-khăn, hay ít nữa cũng tạo được thế quân-bình với các tôn-giáo khác.

Nhìn qua vai-trò của Phật-Giáo trong cộng-đồng quốc-gia, chúng ta thấy mục-dịch tổ-chức của các Hiến-chương mới thực là quan-trọng. Để phân-tích rõ tầm-mức quan-trọng của vấn-đề tổ-chức Giáo-Hội Phật-Giáo, chúng tôi xin trình-bày vấn-đề trên dựa vào lịch-sử của Giáo-Hội Phật-Giáo Việt-Nam (Chương I), sau đó chúng tôi trình-bày những nhu-cầu của vấn-đề tổ-chức Phật-Giáo (Chương II). Biết qua lịch-sử và nhu-cầu, chúng ta sẽ tìm hiểu nội-dung của các bản Hiến-Chương Phật-Giáo (Chương III) trước khi chúng ta phân-tích tỷ-mỉ cơ-cấu tổ-chức Giáo-Hội theo các Hiến-Chương (Chương IV), và cuối cùng : chúng ta sẽ nhìn vào chính hiện-trạng tổ-chức xem nó đã đạt được kết-quả nào (Ch. V). Chương Tổng-kết : chúng tôi sẽ đề-cập tới vai-trò của Chính-quyền đối với các Tôn-giáo.-





## Chương Thứ Nhất

# LƯỢC-SỬ PHẬT-GIÁO VIỆT-NAM

Muốn hiểu rõ tình-cảm tôn-giáo của người Việt đối với đạo Phật, chúng ta phải nhìn vào lịch-sử của Phật-Giáo từ ngay được du-nhập cho tới nay. Vấn-đề lịch-sử Phật-Giáo Việt-Nam có một số ít tác-giả đề-cập tới, nhất là vào thời-kỳ mới du-nhập. Các tài-liệu về niên-hiệu cũng như những tên tuổi của các vị cao-tăng, nếu được đề-cập thì cũng chỉ có ở một số tài-liệu lịch-sử mà thôi. Do đó, viết về lịch-sử Phật-Giáo rất khó-khăn. Gần đây, có một số sách viết về lịch-sử Phật-Giáo, như cuốn 'Phật Giáo Việt-Nam' của Cư-sĩ Trần Văn Giáp, 'Việt-Nam Phật Giáo sử-lược' của TT. Thích Mật-Thế, 'Phật-Giáo Việt-Nam xưa và nay' của TT. Thích Thiện-Ân, 'Phật-Giáo tại Việt-Nam' của Cư-sĩ Mai Thọ-Truyền, v.v... và một số tài-liệu báo-chí khác. Nhưng những tài-liệu này chú-ý đặc-biệt tới những công-lao của các vị danh-tăng thời xưa.

Việc phân chia các thời-kỳ của lịch-sử Phật-Giáo cũng tùy theo từng tác-giả. Trong chương lịch-sử này, chúng tôi chỉ nêu lên những nét đại-cương theo một chu-kỳ thông-thường của một tổ-chức :

- Thời-kỳ du-nhập,
- Thời-kỳ bành-trướng,
- Thời-kỳ hưng-thịnh,
- Thời-kỳ suy-vi,
- Thời-kỳ phục-hưng.

### I.- THỜI-KỲ DU-NHẬP (198-939).-

Có nhiều thuyết về thời-kỳ du-nhập của Đạo Phật

vào Việt-Nam, và đa-số các tác-giả công-nhận Phật-Giáo du-nhập vào khoảng năm 198 sau Tây-lịch và do Ngài Mâu Bác (Meou-Po) truyền sang.

Theo cuốn "Phật-Giáo Việt-Nam" của Trần Văn Giáp có bốn vị đầu tiên truyền-bá đạo Phật vào Việt Nam là :

1/ Ma-La-Kỳ-Vực (Màrajivaka), người quán Trúc-Sơn Ngài đã đi khắp các xứ văn-minh cũng như mọi-rợ dọc theo bờ biển để xuống phía nam và tới Giao-Chỉ (Bắc Việt) vào khoảng 294 sau Tây-lịch để truyền đạo và làm nhiều phép lạ.

2/ Khang Tăng-Hội (Kang-Seng-Hoeui), dòng-dội người Khang-cư (Sogdian), quê Thiên-Trúc, theo cha sang Bắc-Kỳ buôn-bán (có người cho rằng ông sinh tại Bắc-Kỳ). Khi cha mẹ mất, ngài mới 10 tuổi, ngài theo học và trở thành một vị cao-tăng có tài-đức, kiến-thức sâu rộng. Ngài giảng nghĩa Tam-Tạng-kinh-diển rất rõ-ràng.

3/ Chi-Cương-Lương (Tche-Kiang-Leang), ngài có dịch nhiều kinh sách vào khoảng năm 255-257 tại Bắc-Kỳ.

4/ Mâu-Bác (Meou-Po) được coi là vị đầu tiên truyền-bá đạo Phật vào Việt-Nam. Ông là người Trung-Hoa tới Bắc-Kỳ vào khoảng 194-195 sau Tây-lịch để nghiên-cứu đạo Phật và sau đó đã theo đạo Phật, nhiều người Trung-hoa đã theo gương ông để trở lại đạo Phật. (1).

Ngoài ra, còn có hai phái-đoàn truyền-giáo khác đã truyền đạo vào Việt-Nam :

1/ Phái-đoàn do Ngài Tỳ-ni Đa-Lưu-Chi (Vinitaruci) người Ấn-độ, lãnh-dạo một phái truyền-giáo vào Việt-Nam

---

(1) Phòng theo tài-liệu của Trần Văn Giáp trong cuốn "Phật-Giáo Việt-Nam" trang 39. 62.

khoảng 580 sau Tây-lịch. Ngài trụ-trì tại chùa Pháp-Vân tỉnh Hà-dông. Ngài đã dịch nhiều kinh-điển và giáo-hoá đồ-chúng. Về sau, nhớ ơn-đức của Ngài, vua Lý Thái-Tôn (1028-1054) đã tôn Ngài làm bậc Thuyền-tổ đại-diện phái Zen truyền-thống ở Việt-Nam.

2/ Phái-đoàn thứ hai do Ngài Vô-Ngôn-Thông, người Trung-Hoa, đem đạo Phật truyền vào Việt-Nam khoảng năm 820 sau Tây-lịch. Ngài Vô-Ngôn-Thông người quê Quảng-Châu, đến Việt-Nam tu ở chùa Kiến-sơ, làng Phú-dống, tỉnh Bắc-ninh, và đã chết tại đây năm 826. Ngài là vị tổ-sư đầu tiên của phái Zen Vô-Ngôn-Thông, phái Zen thứ hai tại Việt-Nam.

Sau hai phái Thuyền-tôn kể trên, các phái khác như Thảo-Đường, Tào-Động, Lâm-tế, v.v... từ Trung-Hoa dần-dần được truyền xuống Việt-Nam. (2).

Qua những dữ-kiện trên, chúng ta có thể kết-luận về thời-kỳ du-nhập của Phật-Giáo như sau :

- Đạo Phật được truyền sang Việt-Nam vào thế-kỷ thứ II, do Ngài Mâu-Bác là người đầu-tiên truyền-bá Đạo Phật.

- Sự truyền đạo do hai đường : đường thủy từ Ấn-độ theo các nhà buôn rồi tới Việt-Nam, còn đường bộ từ Tây-tạng, Trung-hoa tràn xuống phía nam vì vào Vietnam.

- Bắc-Việt thời đó có thể coi như là một trung-tâm truyền đạo, vì nó ở giữa con đường qua lại của Ấn-độ và Trung-hoa.

## II.- THỜI-KỲ BÀNH-TRƯỞNG (968-1009).-

Từ thế-kỷ thứ II du-nhập vào Việt-Nam cho tới

(2) Phòng theo tài-liệu của Đ. Thích-Chiến. Aw. cuốn "Phật-Giáo Việt-Nam xưa và nay", trg 34-38.

thế-kỷ thứ X, đạo Phật mới bắt đầu bành-trướng. Sau gần 1000 năm Bắc-thuộc, Việt-Nam mới giành được độc-lập kể từ đời nhà Ngô (939-968). Nhưng trong thời-gian này, Việt-Nam vẫn còn ở trong tình-trạng tao-loạn nên sự bành-trướng đạo Phật vẫn còn đình-trệ.

Kể từ đời nhà Đinh (968-980), sau khi Đinh - Bộ Lĩnh dẹp loạn 12 sứ-quân đem lại sự thống-nhất và thanh bình cho đất nước, đạo Phật mới được bành-trướng mạnh mẽ. Vua Đinh Bộ-Lĩnh là một tín-dồ Phật-Giáo sùng đạo, nên hết lòng ủng-hộ công-cuộc hoàng-dương đạo-pháp. Trong thời-gian này, dân-chúng đã bắt đầu theo đạo Phật rất đông nhờ các vị truyền-giáo Trung-hoa và Ấn-độ, nhất là thời-kỳ này có vị tăng già nổi tiếng tài-dức lỗi-lạc tên là Ngô Châu-Lưu đã giúp các vua trong công-cuộc phục hưng xứ-sở và Ngài cũng là vị lãnh-đạo phong-trào truyền bá chánh-pháp. Do lòng quý-mến và khâm-phục của vua, nên Ngài được phong là Khuông-Việt Thuyền-sư, nghĩa là vị Thuyền-sư giúp-đỡ sửa-sang việc nước. Chính nhờ Ngài Khuông-Việt Thuyền-sư mà đạo Phật được bành-trướng mạnh.

Đến đời Tiền-Lê (980-1009), Phật-Giáo đã có ảnh-hưởng đối với triều-đình cũng như được bành-trướng trong dân-gian, nên việc truyền-giáo được dễ-dàng. Vua Lê Đại-Hành (980-1009) cũng là một vị vua rất sùng đạo, ông đã mời nhiều vị tăng già tài-dức vào triều-đình để học-hội đạo-pháp. Ông cũng là người cho sứ sang Trung-Hoa để thỉnh bộ Đại-Tạng-Kinh về Việt-Nam để truyền -bá đạo-pháp. Đây là một bộ kinh gồm đầy-đủ ba tạng kinh - điển : kinh, luật, luận. Nhờ một số vị tăng già tài-dức nên đã xây-dựng cho đạo Phật một nền-tảng vững-chắc.

Các vị thuyền-sư như Khuông-Việt còn giúp vua để hoạch-định chính-sách đối-ngoại cũng như đối-nội, cũng như xây-dựng cho nền văn-hoá giáo-dục, nghi-lễ, xã-hội, tôn-giáo, v.v... có những sắc-thái đặc-biệt. Nhờ đó mà ảnh-hưởng đạo Phật đã bắt đầu thấm-nhuần vào nếp sống quần-chúng. Từ nền-tảng vững-chắc của đạo Phật ở thời-kỳ này mà sang đời Lý, đạo Phật đã phát-triển mạnh-mẽ tạo nên một thời-kỳ hoàng-kim của Phật-Giáo Việt-Nam. -

### III.- THỜI-KỲ HÙNG-THỊNH (1010-1428).-

#### 1.- Phật-Giáo dưới đời Lý (1010-1225).-

Sau khi vị vua cuối cùng đời Hậu-Lê bị lật đổ, đại-thần Lý Công-Uân, con của một quan-chức triều-đình là Lý - Khánh-Vân; một tín-đồ sùng đạo Phật, lên ngôi hoàng - đế lấy hiệu là Lý Thái-Tổ (1010-1028). Trong suốt thời - kỳ hơn 200 năm, qua 6 đời vua của nhà Lý, Phật-Giáo đã có một địa-vị độc-tôn và đã đóng-góp rất nhiều trong công- cuộc xây-đựng quốc-gia dân-tộc.

Vua Lý Thái-Tổ vốn là một vị vua hâm-mộ Đạo Phật lại thêm sự giúp-đỡ của vị thầy tài-đức là Vạn-Hạnh thuyên-sư, nên đã đem lại cho quốc-gia sự cường- thịnh nhanh chóng.

Những vị vua kế-tiếp của đời Lý như Lý-Thái-Tôn (1028-1054), một đệ-tử của Ngài Thuyên-lão tổ-sư, Ngài đã kiến-tạo rất nhiều chùa chiền. Đến đời vua Lý Thánh Tôn (1054-1072), một ông vua có tinh-thần đại từ-bi của Phật-Giáo luôn-luôn ủng-hộ Phật-pháp. Ông cũng là vị vua có công mở rộng bờ-cõi xuống phía nam. Sang đời vua Lý-Nhân-Tôn (1072-1127), dù Nho-Giáo đã được truyền sang nước ta, nhưng nhà vua vẫn là một phật-tử sùng-tín Đạo Phật. Ở thời này có nhiều vị danh-tăng xuất-hiện như Viên-Chiếu Thuyên-sư, Ngộ-Ấn thuyên-sư, Khô-Đầu Thuyên - sư, v.v...

Riêng về Ngài Vạn-Hạnh Thuyên-sư, ngoài việc giúp vua trị nước, Ngài còn đem toàn lực để hoàng-dương chánh-pháp và đóng-góp vào công-cuộc phục-hưng nền văn-hoá truyền-thống của dân-tộc và đạo-pháp nữa. Vạn-Hạnh, ngoài những biệt-tài nói trên, Ngài còn là một thi-sĩ nữa. Khi biết mình sắp chết, Ngài đã cảm-ứng làm bài thơ về đạo-lý "vô-thường" của Phật-Giáo. Nguyên văn :

Thân như điện ảnh hữu-hoàn vô,  
Vạn mộc xuân vinh thụ hựu khô.  
Nhậm vận thịnh suy vô bố úy,  
Thạnh suy như lộ thảo đầu phô.

Dịch nghĩa :

Dịch-nghĩa :

Thân như bóng chớp chiều tà,  
Cỏ xuân tươi-tốt, thu qua rụng rời.  
Sá chi suy thạnh cuộc đời,  
Thạnh suy như hạt sương rơi đầu cành (3).

Từ năm 1128-1225, các vua nhà Lý sau này vẫn ph  
phát tâm tu-hành đạo Phật. Ông vua cuối cùng là Lý Huệ  
Tôn (1211-1225) đã nhường ngôi cho em gái là Lý Chiêu  
Hoàng để xuất-gia đi tu. Bà Lý Chiêu-Hoàng lại nhường  
ngôi cho chồng là Trần Cảnh, từ đó nhà Lý chấm dứt để  
sang nhà Trần.

Trong suốt 200 năm đời Lý, Phật-Giáo có một lịch  
sử vẻ-vang vì đã đóng-góp cho quốc-gia nhiều vị danh  
tăng tài-đức. Đời Lý đã để lại một nền văn-học c h i u  
nhiều ảnh-hưởng của đạo Phật và nhiều di-tích bi-ký  
kinh sách và tác-phẩm còn được giữ lại là nhờ các vị  
danh-tăng thuộc đời này. Đời Lý cũng để lại những kiến  
trúc kỳ-quan như tháp Báo-Thiên xây năm 1057 ở chùa  
Sùng-Chánh, cao 10 trượng, có 12 tầng. Pho tượng Quỳnh  
Lâm bằng đồng ở chùa Quỳnh rất to lớn. Đỉnh Phổ-Ninh,  
một cái đỉnh vĩ-đại ở Nam-định và chuông Quy-Điều đúc  
năm 1080 ở chùa Diên-hựu, tỉnh Bắc-ninh.

Ngoài ra nhiều chùa tháp được xây-dựng quy-mô ở  
đời Lý, nhiều chứng-tích đã tạo nên những thắng-cảnh  
cho đất nước như quán Trấn-Vũ (1102), chùa Một-Cột(1049)  
đền Hai Bà (1160), đền Voi-Phục, v.v... Những kiến-trúc  
của đời Lý hầu hết là nhờ công-lao của Phật-Giáo.

## 2.- Phật-Giáo ở đời Trần (1225-1428).-

Bước sang đời nhà Trần, Phật-Giáo đã có ảnh-hưởng sâu  
rộng vào nếp sinh-hoạt của dân-tộc. Các vị vua đời Trần

---

(3) T.T. Thích Chiếu-âm : "Phật-Giáo Việt-Nam xưa và Nay"  
Trang 44-45.

cũng rất sùng đạo Phật, tuy rằng trong thời-kỳ này Nho-Giáo đã bắt đầu bành-trướng, nhưng Phật-Giáo vẫn ảnh-hưởng rất nhiều tới việc trị nước. Bằng-chúng là vua Trần Thái-Tôn (1225-1258) đã truyền lệnh cho dân-gian phải họa vẽ tượng Phật để treo khắp nơi. Vua cũng là người rất thông-hiểu về Phật-pháp nên đã biên-soạn hai bộ sách nói về đạo Thuyền, đó là "Thuyền-Tôn chí-nam" và bộ "Khoá-Hư-Lục".

Đến đời vua Trần Thánh-Tôn (1258-1278), Nho-giáo có vẻ thịnh-hành hơn, nhưng không vì thế mà Phật-giáo suy-vi, trái lại, các vị tăng già vẫn hoạt-dộng mạnh mẽ nhất là mở các trường dạy về Phật-pháp khắp nơi.

Đời vua thứ ba của nhà Trần là Trần Nhân-Tôn (1278-1293), đạo Phật thịnh-hành và đã thâm-nhuần sâu-rộng vào sinh-hoạt quần-chúng. Vua Trần Nhân-Tôn rất mộ đạo, vì chán trần-tục nên nhiều lần Ông trốn đi tu, nhưng vì vâng lời cha ông đã lên ngôi. Thời này, Tề u đưa quân quấy-phá nước ta, vua ra sức đánh đuổi quân xâm-lãng, đem lại thanh-bình cho đất nước. Sau đó, Ông truyền ngôi cho con là Trần Anh-Tôn và vào tu chùa Yên-Tử. Ông được coi là con người biểu-hiệu cho tinh - thần nhập-thế và xuất-thế của Phật-Giáo. Về phương-diện nhập thế, khi nước loạn-lạc, vua đã ra sức dẹp loạn giúp nước, còn khi đất nước thanh-bình, vua sẵn-sang từ bỏ những vinh-hoa cuộc đời để lên núi tu theo đạo Thuyền, đó là phương-diện xuất-thế.

Vua Trần Nhân-Tôn là người đã chứng ngộ sâu - xa về đạo Thuyền, nên khi thị-tịch, Ngài đã trở thành vị tổ-sư thứ ba của phái Thuyền Trúc-Lâm Yên-tử, một phái Thuyền thuần-túy Việt-Nam.

Các vua về sau của nhà Trần hầu hết là những Ông vua hâm-mộ đạo, nên đạo Phật vẫn được truyền-bá khắp nơi, Đây là thời-kỳ cực thịnh của đạo Phật tại Việt-Nam, chính ở thời này Phật-Giáo đã tạo được một sắc-thái riêng biệt cho Phật-Giáo Việt-Nam. Ngày nay, Phật-Giáo luôn luôn hãnh-diện về thời-kỳ hoàng-kim này.

#### IV.- THỜI-KỲ SUY-VI CỦA PHẬT-GIÁO (1428-1920).-

Trong hai đời Lý, Trần, đạo Phật được tiến-triển toàn-thịnh, nhưng sang đời Hậu Lê, Phật-Giáo dần-dần bị suy-giảm. Vào thời-kỳ này, hai tôn-giáo khác là Nho-giáo và Lão-giáo đã thịnh-hành và ảnh-hưởng trong giai-cấp quan-lại và kẻ sĩ. Đặc-tính hoà-hợp của đạo Phật lại được thể-hiện qua sự dung-hoà với hai tôn-giáo kia, nên đã mất đi phần nào tính-cách thuần-túy của mình. Trong thời Hậu Lê, (1428-1527), Phật-Giáo không còn những vị danh-tăng nên ít ảnh-hưởng tới guồng-máy cai-trị của triều-dinh.

Sang thời-kỳ phân chia đất nước (1528-1802) giữa Chúa Trịnh miền Bắc và Chúa Nguyễn miền Nam, do đó, Đạo Phật bị ảnh-hưởng và suy-yếu đi rất nhiều. Trong thời-kỳ Tây-Sơn nắm quyền (1778-1802), đã bắt buộc các thầy tu nhập-ngũ, hủy-bỏ những tượng Phật và phá bình-địa các chùa-chiền.

Khi Chúa Nguyễn thống-nhất được cõi sơn-hà, xưng ngôi hoàng-đế (1802), lập nên nhà Nguyễn, tuy rằng Đạo Phật cũng được các vua lưu-ý, bằng-chứng là vua Gia-long tu-bổ ngôi chùa Thiên-Mụ 1815, vua Minh-Mạng trùng-tu chùa Thành-Duyên, v.v... Nhưng không phải để phát-triển mà lại coi đạo Phật như là một lợi-khí chính-trị để cai trị.

Khi Pháp đô-hộ nước ta mang theo những luồng văn minh Tây-phương vào Việt-Nam và đạo Thiên-Chúa đã bắt đầu được truyền-bá rộng-rãi, người Pháp đã lợi-dụng những vị Thừa-sai Thiên-Chúa-giáo làm lợi-khí xâm chiếm thuộc-địa. Chính-sách chia để trị đã được người Pháp áp dụng triệt-đé nên đã gieo rắc sự nghi-kỵ, chia rẽ giữa những người theo tôn-giáo mới và tôn-giáo địa-phương. Ngoài ra, Pháp còn tìm đủ mọi cách để triệt-hạ Phật-giáo vì Phật-giáo đã liên-kết với các lực-lượng quốc-gia để chống thực-dân. Phật-Giáo đã phải gánh chịu nhiều bất-công trên phương-diện pháp-lý cũng như trên thực-tế, do đó đạo Phật càng suy-yếu. Ngoài ra, trong thời-kỳ này, Phật-Giáo không có những vị danh-tăng để hướng-dẫn quần chúng, nên giáo-lý của đạo bị hiểu một cách sai lạc và bị một số phần-tử phá-hoại mé-hoặc tạo thành một thứ đạo đay mé-tin dị-đoan không còn được kính-trọng nữa.-



V.- THỜI-KỲ PHỤC-HƯNG (1920-1963).-

Sau một thời-gian lâu-dài tiếp-xúc với nền văn-minh Âu-Tây, người Á-Đông nhận thấy không thể nào từ-bỏ hoàn-toàn giá-trị cổ-truyền để sống theo nền văn-minh khác lạ với mình. Do đó, các dân-tộc Á-Châu, khởi đầu là người Nhật, rồi đến người Trung-hoa và Việt-Nam đã quay trở lại nếp sống cổ-truyền của mình. Chính sự trở về với dân-tộc để đào xới những giá-trị đạo-lý cũ đã bị vùi lấp từ lâu, nên những giá-trị đạo-lý của Phật-Giáo đối với dân-tộc bắt đầu bùng sống dậy từ đó.

Công-cuộc phục-hưng của Phật-Giáo khởi đầu từ năm 1920 và phát-khởi ở cả ba miền : Nam, Trung, Bắc của Việt-Nam. Phong-trào lúc đầu gặp rất nhiều khó-khăn vì chỉ có một số ít những vị tăng già và phật-tử trí thức thức-thời mới có hoài-bảo khôi-phục nền đạo-lý cổ-truyền Phật-Giáo. Vào năm 1931, một số tổ-chức Phật-Giáo mang danh là những hội "Phật-học" mới được phép của người Pháp cho thành lập. Tới năm 1951, một đại-hội Phật-Giáo toàn-quốc được triệu-tập ở Huế quy - tụ nhiều nhà lãnh-đạo Phật-Giáo ý-thức sự cần-thiết thống nhất đạo Phật. Từ đó, những tổ-chức Phật-Giáo được thành-lập thêm và một tổ-chức mang tính-cách thống-nhất là Tổng-Hội Phật-Giáo ra đời. Cũng tại đại-hội năm 1951, Thượng-toạ Tổ-Liên đại-biểu Phật-Giáo Bắc-Việt được chấp-thuận để ký gia-nhập tổ-chức Phật-giáo thế-giới. Sinh-khí mới đã thổi vào các hoạt-động Phật-Giáo Việt-Nam. Mọi ngành hoạt-động của Phật-giáo được thiết-lập, như các trường trung, tiểu-học Bồ-Đề để thu-nhập các con em hầu đào-tạo một lớp nhân-tài cho Phật-Giáo. Các cơ-sở từ-thiện như viện tế-bần, chẩn-y-viện, việc dưỡng lão v.v... mọc lên và được điều-khiển bởi các vị Ni-cô. Các tự-viện, các phật-học-viện bắt đầu đào-tạo cấp cận-bộ hoạt-động giữa cuộc đời. Nhiều du-học tăng được gởi đi các quốc-gia Anh, Mỹ, Nhật, Ấn, Tích-Lan, v.v. để sau này về điều-khiển những sinh-hoạt của Phật-Giáo. Ngoài ra, các đoàn-thể thu hút giới thanh-niên như Thanh niên Phật-tử, Gia-đình, Phật-tử, Học-sinh phật-tử, Hướng-đạo phật-tử, v.v. ngày càng được bành-trướng.-

Sau một thời-gian quá suy-vi tưởng chừng như đạo

Phật không còn đóng-góp gì cho dân-tộc, nhưng nhờ phong trào phục-hưng mà Phật-giáo có được một luồng sinh-khí mỗi ngày càng lớn mạnh. Có nhiều người cho sự phục-hưng của Phật-Giáo là một hiện-tượng kỳ-lạ, nhưng thực ra, Phật-Giáo bùng sống dậy là nhờ sức sống tiềm-tàng của Đạo Phật trong tâm-hồn của mỗi người Việt-Nam. Trong những năm sống dưới chế-độ tự-do của Đệ I Cộng-Hòa, Phật giáo vẫn còn phải gánh chịu những bất-bình-đẳng tôn-giáo vì thế mà Phật-Giáo đã đứng dậy để tranh-đấu giành lại quyền bình-đẳng cho mình. Kết-quả của sự tranh-đấu đó là cuộc Cách-mạng 1963. Kể từ đó, Phật-Giáo đã chuyển mình sang một giai-đoạn xây-dựng cơ-sở tổ-chức Phật-giáo để thực-hiện hoài-bão thống-nhất thực-sự đạo Phật Việt-Nam.



THU-VIỆN QUỐC-GIA

Chương thứ Hai

NHU-CẦU TỔ-CHỨC CỦA GIÁO-HỘI PHẬT-GIÁO

Qua lịch-sử Phật-Giáo, chúng ta thấy đạo Phật đã đóng-góp cho dân-tộc biết bao công-trình xây-dựng. Với một lịch-sử vẻ-vang và trong-sạch, Phật-Giáo đáng 1 ý phải được hưởng nhiều đặc-ân, nhưng trái lại, Phật-giáo đã chịu biết bao bất-công cả trên phương-diện pháp- lý lẫn thực-tế.

Kể từ thời-kỳ suy-vi và nhất là trong thời người Pháp đô-hộ, Phật-Giáo đã không còn là một tôn-giáo có đầy-dủ uy-tín nữa mà trái lại nó bị chính-quyền tìm đủ cách loại trừ ảnh-hưởng. Sở-dĩ đạo Phật còn tồn-tại được là nhờ đặc-tính hoà-hợp của nó vào nếp sống quần-chúng. Đứng trước cảnh đau-thương của đất nước, Phật-Giáo muốn đóng lại vai-trò của thời-đại vàng son Lý, Trần của mình, do đó, Phật-Giáo phải dấn thân để tạo cho mình một vai-trò tích-cực. Để thực-hiện điều đó, Phật-Giáo cần phải chuyển mình, mà muốn thế cần phải có một sự bình - đẳng tôn-giáo, một yếu-tố cần-thiết cho những nhu-cầu tổ-chức.

ĐOẠN I : NHỮNG BẤT-BÌNH-ĐẲNG TÔN-GIÁO.

Nhìn vào lịch-sử, từ khi Pháp đô-hộ nhiều bất - công đã đè nặng trên Phật-Giáo Việt-Nam. Người Pháp coi đạo Phật, một tôn-giáo địa-phương đầy rẫy những mê-tín dị-đoan và nhất là Phật-Giáo luôn luôn chống lại sự th thống-trị của họ, nên Pháp tìm đủ mọi cách để loại trừ ảnh-hưởng của Phật-Giáo. Vì chính-sách chia để trị, nên Pháp đã tạo ra những bất-công đối với các tôn-giáo địa-phương.

THU VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP

LVHC

349

## I.- NHỮNG BẤT-CÔNG PHÁP-LÝ.-

Để ngăn-chặn ảnh-hưởng và nhất là không muốn để cho Phật-Giáo có một tổ-chức vững-mạnh, nên Pháp đã có những văn-kiện qui-định tổ-chức và sinh-hoạt của Phật-Giáo Việt-Nam hầu kiểm-soát một cách hữu-hiệu. Nhưng khi quốc-gia giành lại được nền độc-lập, tình-trạng bất-bình-đẳng trên cũng không được cải-thiện.

### 1.- Dưới thời Pháp-thuộc.-

Mọi sinh-hoạt của Phật-giáo đều bị chi-phối bởi hai văn-kiện pháp-lý là sắc-lệnh ngày 21-2-1933 và dụ số 10 ngày 8-6-1950. Qua hai văn-kiện trên, ta thấy ngay sự bất-bình-đẳng giữa những tôn-giáo địa-phương, trong đó Phật-Giáo là đối-tượng chính với Thiên-Chúa-Giáo từ Tây-Phương truyền sang. Hội Truyền-giáo của Thiên - Chúa-Giáo do sắc-lệnh ngày 16-1-1939 qui-định được hưởng nhiều quyền-lợi và tự-do phát-triển. Thiên- Chúa giáo gồm Tin-Lành và Công-Giáo được hưởng quyền tự -do đi lại để truyền đạo, được công-nhận có một qui- chế riêng, được lập những hội-đồng quản-trị và nhất là có năng-lực pháp-lý để thực-hiện những hành-vi dân-sự như mua bán các bất-dộng-sản, động-sản, v.v... Nghĩa là hội Truyền-giáo được hưởng nhiều đặc-ân và hoàn- toàn khác với một hiệp-hội như dụ số 10 qui-định.

Trong khi đó, Phật-Giáo không được hưởng một quyền-lợi nào và nhất là có sự vô-lý hoàn-toàn khi nó bị đồng-hóa như một hiệp-hội và chịu nhiều sự kiểm-soát khắt-khe như điều 1 dụ số 10 qui-định. Hơn thế nữa, theo điều 7 thì chính-phủ có quyền chấm dứt mọi hoạt-dộng của Phật-Giáo như chấm-dắt hoạt-dộng của những hiệp-hội khác vì lý-do an-ninh.

Về phương-tiện hoạt-dộng, theo điều 24 và 28 của các sắc-lệnh ngày 21-2-1933, Phật-Giáo chỉ được phép thu-nhận những số tiền phụ-nạp thường-xuyên của tín-đồ và tạo-mãi những bất-dộng-sản nào thật cần-thiết mà thôi. Ngoài ra, bộ Nội-vụ còn có quyền ra lệnh khai trừ một hay nhiều nhân-viên của ban Quan-trị mà không

cần cho biết lý-do. Những hoạt-động của Phật-Giáo nếu ra ngoài những mục-đích đã qui-định, có thể bị giải-tán và Hội-viên có thể bị truy-tố.

Sự đồng-hoá giữa tôn-giáo và hiệp-hội thế - hiện cả một chính-sách đàn-áp và bất-công của thực-dân hầu chia rẽ dân-tộc. Nhưng vì hoàn-cảnh, như chúng ta đã rõ qua phân lược-sử Phật-Giáo, từ năm 1931 do phong-trào phục-hưng Phật-Giáo, một số tổ-chức của Phật-Giáo mang danh những hội "Phật-học" của ba miền được phép thành lập. Sở-dĩ Pháp phải cho phép là vì để tránh tình-trạng hoạt-động bí-mật chống Pháp của những tổ-chức trên. Người Pháp hy-vọng rằng với sự thành-lập đó, họ sẽ kiểm - soát được hữu-hiệu; người Pháp đặt ra nhiều hình-thức khắt - khe kể trên hầu ngăn-cản sự bành-trướng của tổ-chức. Chính lý-do đó đã tạo ra những bất-công tôn-giáo.

## 2.- Dưới thời Đệ I Cộng-hoà.

Đáng lý ra khi thâu-hồi được nền độc-lập, chính-quyền phải san-bằng những bất-công giữa các tôn-giáo để tạo sự đoàn-kết quốc-gia, nhưng dưới thời đệ I Cộng-hoà, những văn-kiện pháp-lý của thời Pháp-thuộc vẫn còn được áp-dụng. Đã vậy, chính-quyền lại còn ban-hành những văn kiện pháp-lý khắt-khe hơn. Ngày 23-9-1960, văn-phòng Tổng-Thống đã ban hành nghị-định số 116/TTP/TTK/1, theo đó những hiệp-hội nào (trong đó dĩ-nhiên có Phật-Giáo vì bị đồng-hoá như một hiệp-hội) muốn tạo mới những bất-động-sản dù nhỏ bao nhiêu cũng phải được Tổng-Thống cho phép.

Như vậy, Phật-Giáo đã gánh chịu biết bao những sự bất-bình-đẳng về phương-diện pháp-lý, càng chúng tỏ có cả một âm-mưu đen tối để loại hẳn Phật-Giáo ra khỏi cộng-đồng dân-tộc. Những bất-bình-đẳng tôn-giáo về phương diện pháp-lý đến nay, thời Đệ II Cộng-hoà, với những kinh-nghiệm chưa sót của những năm 1963, 1964, cũng vẫn chưa được giải-quyết dứt-khoát toàn bộ, mà chỉ có tính-cách cục-bộ, vá-vui mà thôi. Bằng chứng chỉ hủy bỏ sự áp-dụng của dụ số 10 đối với những tôn-giáo, như Phật-Giáo Việt-Nam thống-nhất, Hoà-Hảo, Cao-Đài, ... nhưng còn những tôn-giáo khác như đạo Baha'i thì sao? Thực

ra, người ta vẫn còn e-dè trong vấn-đề giải-quyết pháp-  
lý của các tôn-giáo vì sợ những áp-lực chính-trị của nó.

## II.- NHỮNG BẤT-CÔNG TRÊN THỰC-TẾ.

Với những văn-kiến pháp-lý nêu trên, tất-nhiên hậu-quả của nó trên thực-tế còn bi-đát hơn nhiều. Thực-tế là trong thời-kỳ suy-vi của Đạo-Phật, nhất là dưới thời Pháp-thuộc, người Pháp đã áp-dụng chính-sách 'Chia để trị', như phân chia Việt-Nam thành ba miền, và trong vấn-đề tôn-giáo, chính-sách này cũng được áp-dụng triệt-đề. Người Pháp không tin-tưởng Phật-Giáo, một tôn-giáo địa-phương, do đó Pháp tìm đủ mọi cách để loại-trừ Phật-Giáo. Một mặt, Pháp nâng-đỡ Thiên-Chúa-Giáo, một tôn-giáo từ Tây-phương truyền sang, bằng nhiều đặc-ân; mặt khác, Pháp gây nhiều sự khó-khăn cho Phật-Giáo. Một tôn-giáo lớn và có một truyền-thống như Phật-Giáo lại quá nghèo-nản không đủ phương-tiện để hình-thành một tổ-chức giáo-hội hầu phát-triển đạo-lý, thì đó không phải là một bất-công hay sao? Thực-tế, nếu ta so-sánh giữa Thiên-Chúa-Giáo và Phật-Giáo, ta sẽ thấy có một sự cách-biệt về tài-sản rất nhiều. Dù chúng ta không có những tài-liệu chính-xác về tài-sản của mỗi tôn-giáo (đây là những tài-liệu tối-mật của mỗi giáo-hội chỉ có những vị lãnh-đạo mới thấu-triệt), nhưng nhìn vào thực-tế, ai cũng nhận Công-giáo có nhiều tài-sản giá-trị hơn Phật-Giáo nhiều lắm. Chính vì thiếu phương-tiện vật-chất do sự qui-định quá khát-khe của những văn-kiến pháp-lý về vấn-đề tạo-nãi tài-sản, nên Phật-Giáo không đủ phương-tiện hoạt-động, nhất là không thể hoàn-bị tổ-chức của mình được. Nếu so-sánh hai tôn-giáo : Phật-Giáo và Công-Giáo về phương-diện tổ-chức, ta mới thấy yếu-tố vật-chất thực-là quan-trọng. Vì sự tổ-chức quá long-lẽo của Phật-Giáo nên dễ bị những kẻ phá-hoại lợi-dụng núp dưới chiêu-bài tôn-giáo để lũng-đoạn hàng-ngũ. Ngoài ra, một số ưu-đãi đối với những vị linh-mục cùng những ảnh-hưởng của những vị này đối với chính-quyền thời-đệ I Cộng-hoa, mà vị Tổng-Thống là một người Công-giáo, nên đã gây ra những sự tự-tôn hay tự-ty với nhau.

Thực-tế chính những bất-công đó đã gây sự nghi-ngờ lẫn nhau của những người Việt khác tôn-giáo. Chính

sự nghi-ngờ lẫn nhau này là môi-trường để cho những kẻ phá-hoại len-lỏi vào hàng-ngũ của các tôn-giáo hầu gây chia rẽ quần-chúng. Sự nghi-ngờ vẫn còn kéo dài mãi tới nay vì lẽ ngày trước, dưới thời Pháp-thuộc, một số người nghi-ngờ người Công-giáo theo thực-dân thế nào thì ngày nay một số người khác cũng nghi cho người Phật-Giáo theo Cộng-sản như vậy. Sự không tin-tưởng lẫn nhau của những người cùng huyết-thống Lạc-Hồng có lẽ là một căn-bệnh truyền-kiếp của chúng ta. Bao giờ dân-tộc ta mới ý-thức được điều tai-hại này, bởi lẽ người cùng chung huyết - thống không tin-tưởng nhau, lại đi tin vào người khác giống-nòi, đó là một điều đau lòng !

Sở-dĩ chúng tôi đề-cập tới vấn-đề trên vì nó là hậu-quả của những bất-bình-dẳng tôn-giáo mà phát-sinh ra. Ngày nay, chúng ta, nhất là chính-quyền và những tôn-giáo lớn, cần phải nhìn thẳng vào vấn-đề, dứt-khoát giải-quyết, cắt đứt cái ung-nhọt truyền-kiếp đó đi để tạo lòng tin lẫn nhau hầu kiến-tạo đất nước. Chính-quyền cũng như các tôn-giáo hãy chấm dứt những âm-mưu lợi-dụng lẫn nhau để giữ vững địa-vị, quyền-hành hay để chiếm lấy sự ưu-thắng bằng những quyền-lợi thế-tục. Cần phải có sự phân-biệt rõ-ràng hai lãnh-vực chính-trị và tôn-giáo, vì càng có sự lợi-dụng nhau thời những bất-công càng chong chất lên nhiều. Những tranh-chấp tôn-giáo day hời-hùng giữa Thiên-Chúa-Giáo và Hồi-giáo, giữa Tin-lành và Công-giáo ở những thế-kỷ trước tại Âu-châu, cũng như gi ữ a Công-giáo và Phật-giáo vào những năm 1964, 1965 tại VN đáng là những kinh-nghiệm đau-thương cho chúng ta, vì phần lớn những tranh-chấp xảy ra trên thực-tế cũng là do thiếu một chính-sách công-bằng về tôn-giáo vậy.

## ĐOẠN II : TÌNH-TRẠNG TỔ-CHỨC CỦA PHẬT-GIÁO TRƯỚC KHI CÓ HIẾN-CHƯƠNG.

Như chúng tôi đã trình-bày ở Chương Nhất, vào thời-kỳ Phục-hưng Phật-Giáo, nhất là từ Đại-hội Phật-Giáo toàn-quốc năm 1951, vấn-đề tổ-chức Giáo-hội thống nhất đã được đặt ra, nhưng không thể thi-hành ngay được vì hoàn-cảnh Phật-giáo lúc bấy giờ bị nhiều ngược-đãi.

Hơn nữa, trước đó, Phật-giáo chưa có tổ-chức nào cả, nếu có chăng là những hội bí-mật chống Pháp, lịch-sử không thấy đề-cập tới một tổ-chức nào của đạo Phật. Điều đó cũng dễ hiểu vì trong thời-kỳ thế-quyền và thần-quyền chưa được phân-biệt rõ-rệt, khi mà Phật-Giáo giữ một địa-vị độc-tôn tại Việt-Nam và nhất là đặc-tính hoà-hợp của đạo Phật, thì những tổ-chức của Phật-Giáo được đồng hoá với những tổ-chức quần-chúng Việt-Nam. Do đó khi nhu cầu tổ-chức thống-nhất đòi hỏi, Phật-Giáo đã gặp quá nhiều khó-khăn.

## I.- ĐẶC-TÍNH CỦA TỔ-CHỨC PHẬT-GIÁO.

Trước khi có Hiến-chương, những tổ-chức Phật-Giáo thường có hai đặc-tính là sự rời-rạc, thiếu thuần-nhất và tính-cách địa-phương của nó.

### 1.- Tính-cách rời-rạc, thiếu thuần-nhất.

Tinh-thần đạo Phật đã ăn sâu vào tâm-hồn người Việt, nhưng tổ-chức Phật-Giáo thì hầu như không có ảnh-hưởng đối với họ. Giáo-lý của Đức Phật không ràng-buộc con người vào những kinh-diển, giới-luật nên văn-đề tổ-chức không cần-thiết. Tuy vậy, trên thực-tế, vì nhu-cầu bành-trướng đạo, nên các nhà Lãnh-đạo Phật-Giáo nhận-thức được sự cần-thiết của tổ-chức. Song vì hoàn-cảnh thúc bách nên nhiều đoàn-thể của Phật-Giáo được thành-lập một cách gập-rút để thoả-mãn nhu-cầu giai-đoạn mà thôi. Chính sự-kiện này đã làm cho những tổ-chức của Phật-Giáo có tính-cách rời-rạc, không thuần-nhất và sự hình-thành những tổ-chức này không theo một đường lối mạch-lạc và thống-nhất. Thêm vào đó, vì truyền-thông tự-do của Phật-Giáo nên nhiều tổ-chức không chịu nép mình vào khuôn-khó luật-lệ của tổ-chức. Tính-cách rời-rạc này rất ảnh-hưởng cho công-cuộc thống-nhất tổ-chức của Phật-Giáo. Sở-dĩ tổ-chức Phật-Giáo chưa đạt được mục-tiêu có lẽ vì chưa có một uy-quyền tối-cao nào bao-trùm mọi tổ-chức như Công-giáo có Toà-Thánh La-Mã.

### 2.- Tính-cách địa-phương của tổ-chức Phật-Giáo.

Khi xưa, tại mỗi làng xã Việt-Nam (Bắc và Trung-Việt), ta



thấy mỗi làng, xã có một đình hay chùa. Đình lo việc tế tự, hương-hoa thờ thần làng, còn Chùa là nơi cơ-sở phụng thờ của tín-đồ Phật-Giáo. Tuy bản-chat của hai lối sinh hoạt tín-ngưỡng khác nhau, nhưng nói chung đó cũng là một phần hoạt-động công-vụ làng xã, và do sự đóng-góp của dân-chúng cũng như được tài-trợ bởi công-điền, công thổ để lo việc cúng-bái, tu-bổ. Như vậy, tổ-chức Phật-Giáo chỉ thu hẹp trong phạm-vi làng, xã, những tín-đồ qui-tụ thành những khuôn-gò hội để tương-trợ lẫn nhau, ngoài ra, không có một tổ-chức nào cao hơn.

Khi người Pháp đô-hộ lại chia nước ta làm ba miền nên Phật-Giáo cũng bị ảnh-hưởng của nó. Chính sự phân-chia này mà những tổ-chức Phật-Giáo khó liên-lạc với nhau được, do đó, những tổ-chức chỉ bao trùm từng miền mà thôi. Hơn nữa, những vị lãnh-đạo Phật-Giáo không có ảnh-hưởng rộng lớn nên những tổ-chức do các vị này lập ra ít có hậu-thuần mọi miền.

Người ta nhận thấy rằng sở-đĩ tổ-chức Phật-Giáo rời-rạc và có tính-cách địa-phương có lẽ tuy tín-đồ đông-đáo nhưng không kiểm-soát nổi và không có một hình thức nào ràng-buộc giữa tín-đồ với Giáo-hội. Khác với Công-giáo khi nào một người được chịu phép "Rửa tội" và vào sổ "Hội Thánh", thời mới được mệnh-danh là người Công-giáo; còn Phật-Giáo không có một hình-thức nào, và phật-tử thường được hiểu là những người không theo đạo Công-giáo, Tin-lành, Baha'i... Chính vì không kiểm-soát được khối tín-đồ của mình, nên không có hậu-thuần cho tổ-chức và những tổ-chức chỉ ảnh-hương tại mỗi địa-phương mà thôi.

## II.- CÁC TỔ-CHỨC TIÊU-BIỂU.-

Từ khi có phong-trào Phục-hưng thống-nhất Phật-Giáo, một số tổ-chức được thành hình, chúng ta thấy những tổ-chức Phật-Giáo có tính-cách địa-phương tiêu-biểu sau đây :

### 1.- Các Hội Phật-học.-

Ba Hội Phật-học đầu tiên của ba miền được thành-lập vào

những năm :

- Năm 1932 : hội ''Nam-Việt Nghiên-cứu Phật-Học'' thành-lập tại Sài-gòn.
- Năm 1932 : hội ''An-nam Phật-học'' tại Trung-Việt.
- Năm 1934 : hội ''Việt-Nam Phật-Giáo'' thành-lập tại Bắc-Việt.

Cả ba hội này lúc đầu chỉ có một số ít giới quan-liêu trí-thức và những vị tăng già thức-thời tham-gia mà thôi, mãi về sau nó mới được banh-trưởng và ảnh-hưởng tới quần chúng. Các hội này chỉ nhằm mục-đích :

- Chính-dồn thiên-môn,
- Văn-hội quy-giới,
- Chăm lo việc giáo-dục một thế-hệ tăng-su hữu-học,
- Phổ-thông giáo-lý nhà Phật bằng chữ quốc-ngữ thay-thế cho chữ Nho được dùng từ xưa.

Khi các tổ-chức Phật-Giáo trên đây đang hoạt-động mạnh, thời thế-chiến II bùng nổ, nên mọi hoạt-động hầu như đình-trệ. Mãi tới năm 1948, khi tình-hình tạm yên, Phật-Giáo ở Bắc, Trung, Nam tiếp-tục hoạt-động trở lại, có nơi thành-lập thêm những giáo-hội Phật-Giáo (tăng già), và những hội Phật-học (Cư-sĩ) như hội Phật-Học Nam Việt do Cư-sĩ Mai Thọ-Truyền sáng-lập năm 1950.

## 2.- Tổng-hội Phật-Giáo Việt-Nam.

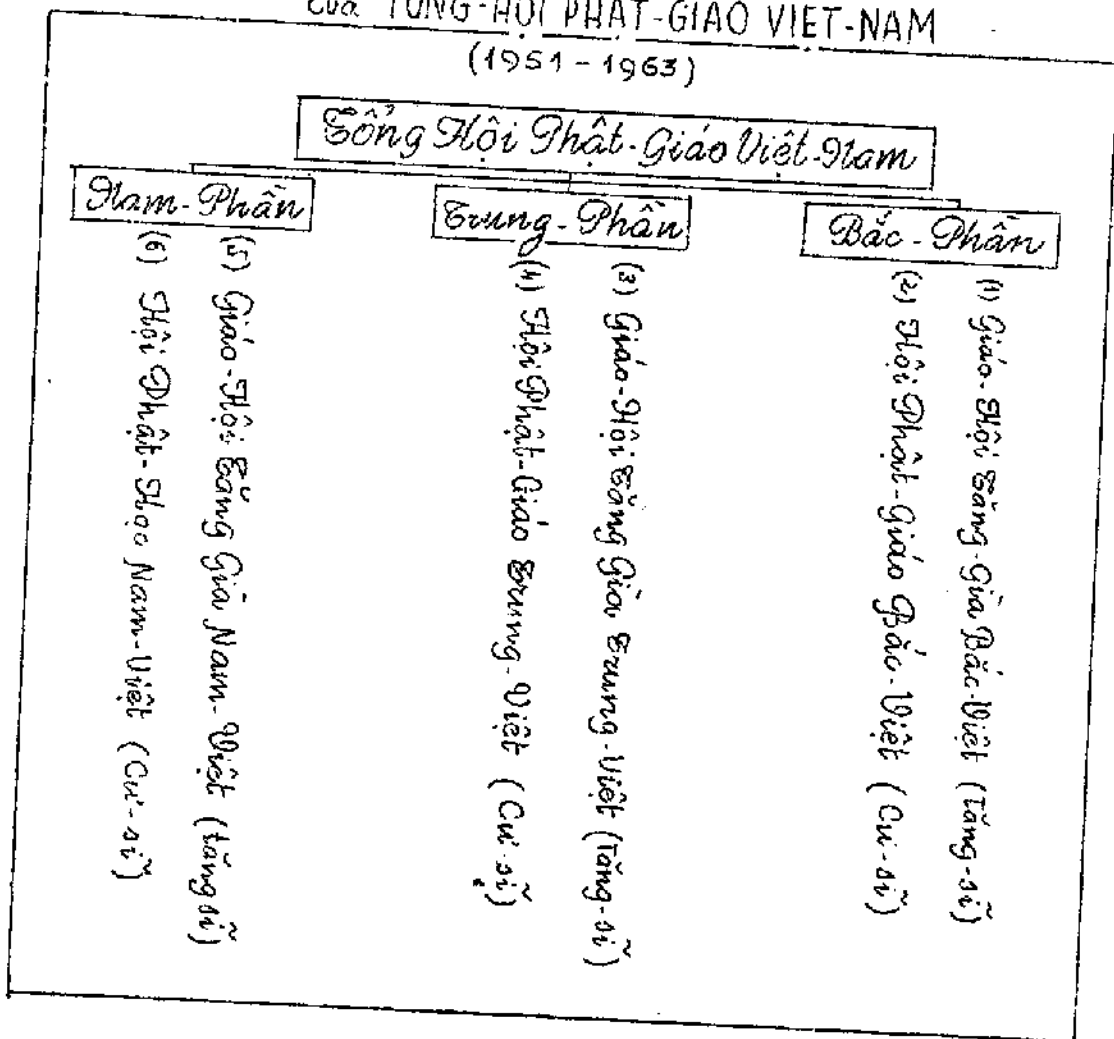
Vào tháng 5-1951, một Đại-hội Phật-Giáo Việt-Nam toàn-quốc được triệu-tập tại chùa Từ-Đàm (Huế), gồm 51 đại-biểu cho 6 tập tăng-già và cư-sĩ của ba miền Việt-Nam. Đại-hội này đã thành-lập một cơ-quan đại-diện có tính-cách pháp-lý, mệnh-danh là ''Tổng-Hội Phật-Giáo Việt - Nam'', gồm 6 tông-đoàn : ba tăng-sĩ và ba cư-sĩ.

Tổ-chức này vẫn để cho các tổ-chức địa-phương được tự-do hoạt-động và nó cũng chưa có ảnh-hưởng gì mấy

đối với quần-chúng.

Cơ-quan này được tổ-chức như sau :

SỞ-ĐỒ TỔ-CHỨC  
CỦA TỔNG-HỘI PHẬT-GIAO VIỆT-NAM  
(1951 - 1963)



Đây là một tổ-chức thể-hiện ý-chí thống-nhất đầu tiên của Phật-Giáo Việt-Nam. Tổ-chức này hoạt-động tới năm 1963 và được thay bằng tổ-chức khác mệnh-danh là "Ủy Ban Liên-phái Bảo-vệ Phật-Giáo".

3.- Ủy-Ban Liên-Phái Bảo-Vệ Phật-Giáo.-

Khi Phật-Giáo đứng lên tranh-đấu đòi bình-đẳng tôn-giáo dưới thời đệ I Cộng-hoà (1963), một tổ-chức được mệnh-danh là "Ủy-Ban Liên-Phái Bảo-vệ Phật-Giáo" bao gồm nhiều giáo-phái và hội-đoàn Phật-Giáo được thành-lập để thay-thế cho Tổng-Hội Phật-Giáo Việt-Nam. Ủy-Ban này được ra đời ngày 25-5-1963 để đáp-ứng với nhu-cầu hành-động tranh-đấu của các giáo-phái và hội-đoàn Phật-Giáo.

Ủy-Ban này bao gồm những thành-phần sau đây :

ỦY-BAN LIÊN-PHÁI BẢO-VỆ PHẬT-GIÁO  
(1963 - 1964)

- 1.- Tổng-hội Phật-Giáo Việt-Nam.
- 2.- Giáo-hội tăng già Việt-Nam.
- 3.- Giáo-hội tăng già Nam-Việt.
- 4.- Hội Phật-học Nam-Việt.
- 5.- Giáo-hội tăng già Trung-Phần.
- 6.- Hội Phật-học Trung-Phần.
- 7.- Giáo-hội tăng già Bắc-Việt.
- 8.- Hội Phật-Giáo Bắc-Việt.
- 9.- Giáo-hội tăng già Nguyên-Thủy.
- 10.- Hội Phật-giáo Nguyên-Thủy.
- 11.- Giáo-hội tăng già Theravada.
- 12.- Hội Phật-tử Theravada.
- 13.- Giáo-hội Thuyền-tịnh Đạo-tràng....

Ngoài ra, còn một số đoàn-thể Phật-Giáo khác như Hội Quan-Âm Phổ-Tế, Hội Phật-Giáo người Việt gốc Hoa, Giáo Hội Tăng già Khất-sĩ, Hội Phật-tử Việt-Nam; Hội Linh-Sơn Phật-học, Giáo-hội Lục-hoà-tăng, Hội Tịnh-độ Tôn,

Hội Phật-tử Hải-ngoại, v.v.... Trong thời-gian này, Ông Ngô Đình-Diệm tổ-chức Giáo-Hội Phật-Giáo, mang tên Giáo-hội Phật-Giáo Cổ-Sơn-Môn để chống lại những giáo-phái tranh-dấu kể trên.

Nhìn vào những thành-phần của tổ-chức, chúng ta cũng nhận được rằng : sự phân-tán của những tổ-chức Phật-Giáo Việt-Nam. Theo tài-liệu của bộ Nội-Vụ thì Phật-Giáo có tới 27 tổ-chức đoàn-thể,

Tính-cách phức-tạp của những đoàn-thể Phật-Giáo vừa nêu trên là một trở-ngại lớn-lao cho công-cuộc thống-nhất vậy.

### DOAN III : CHỦ-TRƯỞNG HIỆN-ĐẠI-HOÁ CỦA PHẬT-GIÁO

Với một bối-cảnh đầy bất-công cũng như t i n h - trạng phức-tạp trình-bày ở trên, nhu-cầu tổ-chức thống-nhất Phật-Giáo quả thực là một điều cần-thiết. Chính tình-trạng bất-công và tính-cách rời-rạc, lỏng-lẻo của những đoàn-thể Phật-Giáo đã làm cho đạo Phật suy-yếu. Sau khi chế-độ Ngô Đình-Diệm bị lật đổ, các nhà lãnh-đạo Phật-Giáo mới quyết-tâm thành-lập một tổ-chức Phật-Giáo thống-nhất.

Nhưng đó là đứng trên bình-diện thực-tế của vấn-đề, trên phương-diện lý-thuyết, các nhà lãnh-đạo Phật-Giáo nhận thấy rằng : đạo Phật cần phải đóng vai-trò tích-cực trong cuộc sống xã-hội. Do đó, Giáo-hội cần phải thể-hiện sự có mặt của mình trong mọi sinh-hoạt con người : đó là chủ-trương hiện-đại-hoá Phật-Giáo.

#### I.- CHỦ-TRƯỞNG HIỆN-ĐẠI-HOÁ PHẬT-GIÁO.-

Một tôn-giáo muốn đóng vai-trò đích-thực của mình trong mọi sinh-hoạt xã-hội, nhưng không bị những định-chế của xã-hội ràng-buộc, tôn-giáo đó phải vừa có tính-cách xuất-thể lại vừa có tính-cách nhập-thể. Chủ-

trường hiện-đại-hoá đạo Phật phải bao gồm hai tính-cách trên.

1.- Tính-cách xuất-thế của đạo Phật.-

Có nghĩa là đạo Phật phải được quan-niệm đứng ra ngoài đứng trên mọi tổ-chức, mọi định-chế của xã-hội. Đạo Phật không thể bị chi-phối hay bị đồng-hoá như những tổ-chức, những định-chế xã-hội, nghĩa là đạo Phật không thể bị thế-tục-hoá. Nếu đạo Phật bị thế-tục-hoá thì nó không thể hướng-dẫn con người được và sẽ trở thành một khí-cụ nguy-hiem cho xã-hội. Nếu bị thế-tục-hoá thì chính sự thế-tục đó sẽ hủy-diệt đạo Phật. Do đó, đạo Phật phải giữ vai-trò của mình ở trên và ở ngoài mọi tổ-chức và định-chế xã-hội. Nhưng nếu thế, đạo Phật mới chỉ là một chủ-thuyết, một triết-lý mà thôi. Như vậy, đạo Phật chưa có thể đóng vai-trò hướng-dẫn con người được, nên cần phải có tính-cách thứ hai là tinh-thần nhập-thế.

2.- Tinh-thần nhập-thế của đạo Phật.-

Đạo Phật nếu chỉ đứng ngoài các định-chế, tổ-chức của xã-hội thì không thể thoả-mãn được nhu-cầu con người.- Tôn-giáo vừa có tính-cách thiêng-liêng, lại vừa có tính cách trần-thế. Phương-diện trần-thế của tôn-giáo chỉ là phương-tiện để đạt tới mục-tiêu thiêng-liêng. Một Tôn-giáo không thể nào tồn-tại và truyền-bá được nếu nó không có tổ-chức để dựa vào để hướng-dẫn tín-đồ. "Đạo Phật phải đi vào cuộc đời, phải có mặt ở đời", đó là chủ-trương của một số nhà lãnh-đạo Phật-Giáo, bởi lẽ Phật-Giáo phải hiện-diện ở đời thì mới dẫn-dắt con người về với đức Phật được. Thực là khó-khăn để cho con người đi tìm chân-lý mà không được hướng-dẫn. Tổ-chức Phật - Giáo là một phương-tiện để hướng-dẫn con người đạt được mục-đích của họ.

Hiện-đại-hoá bao gồm cả xuất-thế lẫn nhập-thế, nghĩa là Phật-Giáo phải thể-hiện sự có mặt của mình ở cuộc đời, nhưng không bị cuộc đời lôi kéo, không bị thế-tục-hoá. Hiện-đại-hoá là thể-hiện một giáo-lý cao -siêu của đạo Phật trong các định-chế tổ-chức xã-hội và nó

trở nên một cứu-cánh cho xã-hội. Như vậy, sự hiện-đại-hoá là một nhu-cầu cho tổ-chức của Phật-Giáo. Chính vì tầm mức quan-trọng của nó mà các nhà lãnh-đạo Phật - Giáo Việt-Nam đã cố khai-triển để áp-dụng vào những sinh-hoạt xã-hội hầu thể-hiện "đạo" giữa "đời".

## II.- VAI-TRÒ CỦA CHỦ-TRƯỞNG HIỆN-ĐẠI-HOÁ PHẬT-GIÁO TẠI VIỆT-NAM.-

Sau một thời-gian suy-vi của Phật-giáo Việt-Nam, những đóng-góp của đạo Phật cho đời hầu như vắng bóng. Đạo Phật chỉ còn thể-hiện qua những lễ-nghi, cúng-bái, tuy rằng tinh-thần đạo Phật còn tiềm-ẩn nơi tâm-hồn người Việt, nhưng đạo Phật không thể-hiện ở cuộc đời, nhất là trong lãnh-vực giáo-lý của đạo Phật và văn-hoà của dân-tộc.

"Đạo Phật hầu như không còn muốn hiện-diện trong lòng cuộc đời nữa mà chỉ muốn đứng bên cạnh cuộc đời". Đó là nhận-xét của nhà sư Nhất-Hạnh trong cuốn "Đạo Phật Ngày Mai". Chính sự thiếu hiện-diện của mình giữa đời mà Phật-giáo bị suy-vi. Ý-thức được điểm này mà các nhà lãnh-đạo Phật-Giáo coi sự hiện-đại-hoá là một lối thoát cho Phật-Giáo Việt-Nam.

### 1.- Hiện-đại-hoá là một yếu-tố sinh-tồn của Phật Giáo Việt-Nam.-

Trước đây, vì Phật-Giáo không có tổ-chức nên hầu như không có một tham-gia nào có tính-cách xã-hội. Những cơ quan từ-thiện như ký-nhi-viện, bệnh-viện, trường học, v.v.... đều do Thiên-Chúa-Giáo tổ-chức và điều-hành. Nhưng ngày nay, vì sự sống còn, Phật-Giáo phải có những tổ-chức trong những hoạt-động đó.

Những tổ-chức Phật-Giáo trước đây, nếu có, thì đa-số chỉ bao gồm cho giới tăng-sĩ; ngày nay, nhiều tổ chức cho các tín-đồ sẽ thể-hiện sự không bỏ rơi tín-đồ của mình. Những tổ-chức được thành-lập như Thanh-niên Phật-tử, Học-sinh Phật-tử, Sinh-viên Phật-tử... Ngoài ra, những kinh-sách giáo-lý nhà Phật được dịch ra bằng

Việt-ngũ để mọi người có thể thấu-hiểu . - Những ngôi trường Bồ-Đề được xây-cắt để đào-tạo cho Giáo-hội một lớp tín-đồ học-thức. Như vậy, sự hiện-đại-hoá Phật giáo Việt-Nam để thể-hiện sự đóng-góp của mình cho cuộc đời là một yếu-tố sinh-tồn của đạo-lý.

2.- Giới-hạn của việc áp-dụng chủ-trương hiện-đại-hoá.-

Sự hiện-đại-hoá là một nhu-cầu cho vấn-đề tổ-chức của Phật-Giáo, nhưng nó bị giới-hạn vì dễ bị hiểu lầm đưa tới sự thế-tục-hoá. Khi mà những vị sư trước đây vẫn được coi là những vị thoát-tục, không còn vướng-mắc việc đời, bây giờ họ sống giữa đời thì dễ bị thế-tục-hoá. Những hoạt-động của họ dễ bị lôi cuốn bởi những lợi-lộc thế-tục, những tổ-chức dễ bị lợi-dụng vào những mưu-đồ bất-chính như đã từng xảy ra trong thực-tế. Do đó, thay vì thể-hiện đạo giữa đời thì đạo đã trở nên một lợi-khí cho những kẻ mưu lợi cá-nhân hay chủ-nghĩa. Cho nên sự hiện-đại-hoá thành-công hay thất-bại cũng tùy một phần tính-cách thích-nghĩ của tổ-chức và sự thành-tâm, khéo-léo của những vị tu-sĩ, nhất là những vị lãnh đạo, của Phật-Giáo vậy.





## Chương Thứ Ba

# CÁC HIẾN-CHƯƠNG PHẬT-GIÁO

Một tổ-chức muốn được hình - thành, cần phải có những nguyên-tắc ấn-định hình-thức tổ - chức của nó. - Chính vì lý-do đó mà các nhà lãnh-đạo Phật-Giáo đã soạn thảo những bản Hiến-chương để ấn-định cơ - cấu tổ - chức của Giáo-hội để cho thống-nhất từ trung-ương tới địa-phương. Trước khi phân-tích cơ - cấu tổ-chức Giáo-hội, chúng tôi xin trình-bày sự hình-thành các bản Hiến-chương Phật-Giáo cũng như sự khác biệt giữa các bản Hiến-chương mà Phật-giáo đang áp-dụng.

Như chúng ta đã biết : Phật-giáo từ ngày có tổ chức được mệnh-danh là "Giáo-hội Phật-Giáo Việt-Nam Thống-nhất" tới nay, có tất cả ba Hiến-chương :

- Hiến-chương đầu ngày 4-1-1964, được phê- chuẩn bởi Sắc-luật số 158-SL/CP ngày 14-5-1964, và được gọi là Hiến-chương 1964 (HC/64);
- Hiến-chương thứ hai được chung-quyết ngày 14 - 12-1965, phê-chuẩn bởi Sắc-luật số 005/66 ngày 26-2-1966, gọi là HC/66.
- Hiến-chương thứ ba (HC/67) ngày 14-3-1967 và được Sắc-luật số 023/67 ngày 18-7-1967 phê- chuẩn.

Hiện nay, Hiến-chương đầu không còn được áp-dụng, và hai Hiến-chương sau đã được hai khối cùng mệnh-danh là Giáo-hội Phật-giáo Việt-Nam Thống-Nhất là khối Ấn-quang HC/66 và khối Việt-Nam Quốc-tự áp-dụng HC/67.



## ĐOẠN I : ĐỊNH-NGHĨA VÀ VAI-TRÒ CỦA HIẾN-CHƯƠNG

### I.- ĐỊNH-NGHĨA.-

Theo nguyên nghĩa của từng chữ, ta thấy :

- Hiến : luật-pháp, phép nước, qui-luật, nguyên tắc luật-pháp;
- Chương : một phần, những điều-khoản.

Vậy : Hiến-chương ta có thể hiểu là những điều-khoản có tính-cách luật-pháp để qui-định những nguyên-tắc tổ chức cũng như hình-thức sinh-hoạt của một tổ-chức hay một đoàn-thể.

Hiểu theo nghĩa trên thì những bản Hiến-chương của Phật-giáo là những nguyên-tắc ấn-định cơ-cấu tổ-chức của giáo-hội từ trung-ương tới địa-phương cũng như qui-định sự sinh-hoạt của tổ-chức giáo-hội Phật - Giáo Việt-Nam thống-nhất.

### II.- VAI-TRÒ CỦA HIẾN-CHƯƠNG.

Chúng ta biết : trong Hiến-chương có những nguyên-tắc qui-định sẵn những cơ-cấu tổ-chức cũng như những sinh-hoạt của nó. Những nguyên-tắc này được chấp thuận thì nó có hiệu-lực pháp-lý ràng buộc mọi người trong tổ-chức đó. Nó cũng có tính-cách bất-di bất-dịch và tối-cao, không có một cá-nhân nào có quyền tự-ý sửa đổi. Những người lãnh-đạo thi-hành Hiến-chương đã qui-định trước. Như vậy Hiến-chương là một điều cần-thiết không thể không có cho tổ-chức Giáo-hội Phật-Giáo. Nhờ vào Hiến-chương, nơi mà ý-chí thống-nhất của các giáo phái và hội-đoàn Phật-Giáo được thể-hiện và chấp-nhận, các vị lãnh-đạo Phật-Giáo hướng-dẫn giáo-hội theo đúng đường lối đã được vạch sẵn trong Hiến-chương. Hiến-Chương đóng một vai-trò quan-trọng vì nó qui-định sẵn mọi cơ-cấu tổ-chức cũng như mọi sinh-hoạt của Giáo-hội

Phật-giáo. Ngoài ra, nhờ vào Hiến-chương mà các vị lãnh đạo không thể đi ra ngoài những ý muốn của các giáo phái và hội-đoàn đã chấp-thuận bản Hiến-chương.

Một vấn-đề do một số người nêu ra là những bản Hiến-chương của Phật-giáo có cần phải được chính-quyền phê-chuẩn hay không? Một số cho rằng sự phê chuẩn những bản Hiến-chương của chúng-quyền không cần-thiết. Theo họ, vì Hiến-chương ấn-định sự tổ-chức và sinh-hoạt có tính-cách nội-bộ của Giáo-hội, như vậy không cần phải có sự chấp-thuận của chính-quyền. Đành rằng tổ-chức Giáo hội cũng như một tổ-chức khác của tư-nhân, muốn hoạt-động cần phải có phép của chính-quyền vì đó là điều hợp-ly trong luật-pháp quốc-gia. Nhưng một giáo-hội cần tới sự phê-chuẩn của chính-quyền về những cơ-cấu tổ-chức và những sinh-hoạt của giáo-hội có tính-cách nội-bộ, như vậy gián-tiếp lệ-thuộc vào chính-quyền. Một khi có sự lệ-thuộc thì dễ đưa tới những tranh-chấp như chúng ta đã thấy đã xảy ra giữa chính-quyền và khối Ấn-quang trong những năm qua. Cũng có người cho rằng vì Phật-giáo không có một quyền-lực tối-cao nào đủ tư-cách chúng-nhận và phê chuẩn Hiến-chương, nên cần phải hợp-ly-hoá nó qua chính-quyền. Điều này khó có thể chấp-nhận được vì như vậy là Giáo-hội Phật-giáo phải lệ-thuộc vào chính-quyền hay sao?

Thực ra, nếu quốc-gia có một đạo-luật về tôn-giáo thống-nhất thì khi một tôn-giáo được phép thành-lập và hoạt-động, tôn-giáo đó cứ ấn-định cơ-cấu tổ-chức và những sinh-hoạt nội-bộ của mình theo luật-pháp đã cho phép, mà không cần một sự phê-chuẩn nào của chính-quyền. Chúng ta phải quan-niệm một tổ-chức giáo-hội khác với một đoàn-thể tư-nhân và chính-quyền không nên chi-phối những hoạt-động của các giáo-hội vì như thế sẽ rất dễ phát-sinh ra những bất-đồng và tranh-chấp như thực-tế đã minh-chứng.

Vì nhu-cầu phức-tạp của các tôn-giáo hiện nay, người ta mong muốn các nhà lập-pháp hãy chú tâm nghiên cứu một đạo-luật thích-hợp với tình-trạng của Việt-Nam để giải-quyết tất cả hiện-trạng các tôn-giáo hiện nay. Nếu chúng ta không có một đạo-luật tôn-giáo, chính-quyền lại phê-chuẩn các bản Hiến-chương do các tôn-giáo đệ-nạp không thống-nhất thì có thể tạo ra một tình-trạng bất-

công giữa các tôn-giáo và một tình-trạng ngày càng phức tạp hơn nữa cho vấn-đề tôn-giáo.

## ĐOẠN II : LỊCH-TRÌNH HÌNH-THÀNH CÁC HIẾN-CHƯƠNG.

Ý-chí thể-hiện sự thống-nhất tổ-chức Phật-giáo đã được bộc-lộ từ Đại-hội toàn-quốc năm 1951, tại Chùa Từ-Đàm, Huế. Các tổ-chức thể-hiện sự thống-nhất của đạo Phật tại Việt-Nam như "Tổng-Hội Phật-Giáo Việt-Nam", thành-lập năm 1951, "Ủy-Ban Liên-Phái bảo-vệ Phật - Giáo" năm 1963, các giáo-phái và hội-đoàn khác... nhưng một qui-chế ổn-định hình-thức tổ-chức và sinh - hoạt của Giáo-hội thống-nhất vẫn chưa có. Mãi tới năm 1964, sau khi cuộc tranh-đấu của Phật-Giáo thành- công lúc đó các nhà lãnh-đạo Phật-Giáo mới cùng nhau soạn-thảo bản Hiến-chương đầu tiên và được chung-guyệt ngày 4-1-1964. Từ khi có Hiến-chương tới nay, tổ-chức Giáo Hội Phật-Giáo đã có tới ba Hiến-chương, và mỗi Hiến-chương được hình-thành một phần do những hoàn - cảnh chính-trị thúc-đẩy.

### I.- SỰ HÌNH-THÀNH HIẾN-CHƯƠNG 1964.-

Khi Phật-Giáo tranh-đấu bình-đẳng tôn-giáo dưới thời độ I Cộng-hoà, ý-chí thống-nhất và đoàn-kết của các giáo-phái và đoàn-thể Phật-Giáo được thể-hiện mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Chính lý-do đó mà Ủy-Ban Liên - Phái Bảo-vệ Phật-Giáo Việt-Nam được thành-lập ngày 25-5-1963, để điều-hợp thống-nhất hành-động của Phật-Giáo. Sau khi Cách-mạng 1963 thành-công, các vị lãnh-đạo Phật-Giáo thấy cần phải cụ-thể ý-chí thống-nhất của Phật-Giáo bằng những qui-chế rõ-ràng, do đó mà bản Hiến - chương đầu tiên được ra đời. Bản Hiến-chương này được chung-guyệt ngày 4-1-1964 do 11 vị đại-diện các Tông-phái Phật-giáo ký nhận. Nó được phê-chuẩn bởi Sắc-Luật 158-SL/CP ngày 14-5-1964 của Tướng Nguyễn Khánh, Chủ - tịch Hội-đồng Quân-đội Cách-mạng, kiêm Thủ-tướng Chính phủ. Sự tranh-đấu để được phê-chuẩn bởi Sắc-luật kể

trên là cả một áp-lực của Phật-giáo trong thời-kỳ này. Sự công-nhận Hiến-chương Phật-giáo năm 1964 là cả một thắng-lợi có tính-cách ưu-thắng tôn-giáo của Phật-Giáo Việt-Nam. Vì từ đó mà Phật-giáo đã có ảnh-hưởng trực-tiếp đối với chính-quyền và từ đó tới nay, Phật - Giáo luôn luôn có ít nhiều ảnh-hưởng cũng như khởi-xướng các cuộc tranh-đấu chống chính-quyền. Hiện thời, Hiến-chương này không còn được áp-dụng, nhưng hầu hết hai Hiến-chương sau đều dựa theo Hiến-chương 1964. Hiến-chương này chỉ còn tính-cách lịch-sử mà thôi.

## II.- SỰ HÌNH-THÀNH HIẾN-CHƯƠNG 1966.-

Hiến-chương năm 1964 ra đời hơn một năm, các nhà lãnh-đạo Phật-Giáo nhận thấy còn nhiều thiếu-sốt cần phải sửa đổi để thích-ứng với hoàn-cảnh đòi hỏi. Vì nhu-cầu đòi-hỏi, các vị lãnh-đạo Phật-Giáo của các giáo-phái đã cùng nhau chung-quyết ban Hiến-chương thứ hai ngày 14 tháng 12-1965. Hiến-chương này bổ-túc cho Bản Hiến-chương trên bằng những điều-khoản lập-qui và ấn-định quyền-hạn rộng-rãi cho Viện Tăng-Thống, cơ-quan tối-cao của Giáo-hội Phật-Giáo. Ban Hiến-chương này được phê-chuẩn do Sắc-Luật 005/66 ngày 26-2-1966 của Trung-tướng Nguyễn văn Thiệu, Chủ-tịch Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc-gia lúc bấy giờ. Hiện nay khối Phật-giáo Ấn-quang đang còn áp-dụng tổ-chức Giáo-hội theo Hiến-chương này.

## III.- SỰ HÌNH-THÀNH HIẾN-CHƯƠNG 1967.-

Ngày 19-6-1965, Nội-các Chiến-tranh của Tướng Nguyễn Cao-Kỳ được thanh-lập, nhưng không được bao lâu thì sự tranh-chấp giữa Giáo-hội Phật-Giáo và chính-quyền xảy ra. Trong cuộc tranh-đấu này, Phật-Giáo đã đưa ra những đòi-hỏi như trao trả chính-quyền lại cho dân-sự, triệu-tập một quốc-hội lập-hiến để soạn-thảo Hiến-pháp. Thực ra, nguyên-nhân sâu-xa là sau khi chính-phủ Phan Huy-Quát bị lật-đổ vì sự chống-đối của khối Công-giáo, và chính-phủ quân-nhân lên cầm-quyền và Phật-Giáo không có ảnh-hưởng tới, vì thế mới bùng phát ra những cuộc tranh-đấu. Khi cuộc tranh-chấp giữa chính-phủ và Phật -

Giáo tới thời-kỳ căng-thẳng tột-độ với những cuộc bạo-động như đốt toa báo Sống (tờ báo thân chính-quyền) hay đốt xe Mỹ, phá nhà của ngoại-kiều, v.v... Thượng-toạ Thích Tâm-Châu đã kêu gọi phật-tử chấm dứt những hành-động bạo-lực, hãy tranh-đấu ôn-hoà và chờ Chính-quyền giải-quyết, nhưng lời kêu gọi ấy không có ảnh-hưởng gì. Trong khi đó, TT. Thích Trí-Quang ra miền Trung, nơi ông có rất nhiều ảnh-hưởng, kêu gọi Phật-tử tiếp-tục tranh-đấu bạo-động như đem bàn thờ Phật xuống đường. Nhiều cuộc bạo-động đã xảy ra và chính-phủ đã cho quân ra Đà-nẵng dẹp mọi cuộc bạo-động. Trong khi đó TT. Thích Tâm-Châu bị coi là thân chính-quyền, chính nguyên-nhân này đã đưa đến sự phân-rã Phật-giáo thành hai khối. Một điểm cần chú-ý là trong thời-gian này, TT. Thích Tâm-Châu đang là Viện-trưởng Viện Hoá-Đạo. Theo Hiến-chương 1965 : quyền-hành của Viện Hoá-Đạo không được rộng-rãi, chỉ là cơ-quan thừa-hành của viện Tăng-thống. Đặc-biệt là trong van-đề đại-hội của Giáo-Hội Phật-giáo để định chính-sách, đường lối của Phật - Giáo, thành-phần tham-dự đại-hội và có quyền biểu-quyết là những đại-biểu địa-phương mà hầu hết là những người TT. Thích Tâm-Châu không có ảnh-hưởng gì. Để có quyền hành rộng-rãi và nhất là để ấn-định lại thành-phần tham dự đại-hội, TT. Thích Tâm-Châu cùng 5 vị đại-diện giáo phái và hội-đoàn khác soạn-thảo bản Hiến-chương mới ngày 14-3-1967. Nhờ sự thân-thiện với chính-quyền, nên Hiến-chương này được phê-chuẩn bởi Sắc-luật số 023/67 ngày 18 tháng 7-1967 của Tướng Nguyễn văn Thiệu, Chủ-tịch Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc-gia. Sự phê-chuẩn Hiến-chương này đã phát-sinh ra những vụ tranh-chấp giữa khối Ấn-quang và Chính-quyền cũng như giữa Ấn-quang và Việt-Nam quốc-tự về sau này.

### ĐOẠN III : PHÂN-TÍCH CÁC BẢN HIẾN CHƯƠNG

Để hiểu rõ những sự khác-biệt của các Hiến-chương chúng tôi xin trình-bày tổng-quát các Chương, Điều, Khoản của mỗi Hiến-chương, sau đó sẽ phân-tích sự khác biệt nội-dung của nó.

## I.- HÌNH-THỨC.-

Nhận xét chung là tất cả các Hiến-chương đều giống nhau về phương-diện hình-thức, chỉ có thay - đổi một vài vị-trí của Chương, Điều cũng như thêm một số điều-khoản bổ-túc mà thôi.

### 1.- Tổng-số Chương, Điều.-

- Mỗi Hiến-chương đều có 'Lời Mở Đầu',
- HC/64 gồm có 11 chương, 32 điều.
- HC/66 gồm có 10 chương, 36 điều.
- HC/67 gồm có 10 chương, 52 điều.

### 2.- Đề-mục các Chương.-

Các Chương hầu hết có những đề-mục giống nhau, chỉ thay đổi chút ít vị-trí và danh-từ hơi khác. Các Hiến-chương có những đề-mục sau :

#### a/ HC/64 :

- Lời mở đầu.

- Chương I : Danh-hiệu, huy-hiệu, giáo-kỳ.
- II : Mục-dịch.
  - III : Thành-phần.
  - IV : Hệ-thống tổ-chức.
  - V : Đại-hội P.G.V.N.T.N.
  - VI : Tự-viện.
  - VII : Tầng-sĩ.
  - VIII : Tín-độ.
  - IX : Tài-sản.
  - X : Phương-thức áp-dụng.
  - XI : Sửa-đổi Hiến-chương.

b/ HC/66 : Các đề-mục của Hiến-chương này đều giống HC/64, chỉ gộp hai chương X và XI của HC/64 thành chương X của HC/66.

c/ HC/67 : Ngoài một số đề-mục giống hai Hiến-

chương trên, còn sót ít hoặc được thêm vào, hoặc thay-  
đổi vị-trí, hoặc thay-đổi danh-từ.

- Chương I : Thêm ''Trụ-sở của Giáo-Hội.
- Chương III : dùng danh-từ ''cơ-bản'' thay ''thành-phần.
- Chương V : dùng danh-từ ''Hội-hợp'' thay cho danh-từ ''Đại-hội G.H.P.G. V.N.T.N.''
- Chương VI : ''Tư-cách pháp-nhân và tài-sản thêm danh-từ ''Tư-cách pháp - nhân'' và đưa lên chương VI thay vì chương IX ở HC/64 và HC/66.
- Chương VIII : ''Tăng-sĩ và tín-đồ'' gộp hai chương VII và VIII của hai Hiến chương trên.

3.- Thành-phần phê-chuẩn của các Hiến-chương.-

a/ HC/64 : Có 11 vị trưởng giáo-phái và hội-đoàn của Phật-giáo thuộc Nam và Bắc-tông phê-chuẩn.

- Giáo-hội Tăng-già Nguyên-thủy : ĐĐ. Giới-Nghiêm.
- Giáo-hội Tăng-già Trung-phần : T.T. Thích-trí Thủ.
- Giáo-hội Thiên-tịnh Đạo-Tràng :  
T.T. Thích-Pháp-Triều.
- Giáo-Hội Tăng-già Nam-Việt :  
T.T. Thích-Trí-Tịnh.
- Giáo-Hội Tăng-già Bắc-Việt :  
T.T. Thích Tâm-Giác.
- Giáo-Hội Tăng-sĩ Theravada : Đ.Đ. Thạch-Gồng.
- Hội Phật-Giáo Nguyên-thủy : Đạo-hữu Nguyễn văn Diệu.
- Hội Phật-học Nam-Việt : Đạo-hữu Mai Thọ-Truyền.



- Giáo-phái Theravada : Đạo-hữu Sơn Thái-Nguyên
- Hội Phật-Giáo Việt-Nam Trung-Phần :  
Đ.Đ. Thích Nhất-Tâm.
- Hội Việt-Nam Phật-Giáo (BV) :  
Đạo-hữu Vũ Bảo-Minh.

b/ HC/66 : Hiến-chương này do đại-hội Phật-Giáo khoá hai và cũng gồm đa-số thành-phần giáo-phái và hội-đoàn Phật-Giáo kể trên phê-chuẩn; chỉ có một vài tổ-chức Giáo-hội miền Nam rút lui khỏi GHPGVNTN.

c/ HC/67 : Do ba Giáo-phái và hội-đoàn phê-chuẩn :

- Giáo-hội Nguyên-thủy Việt-Nam :  
Hoà-thượng Thích Tối-Thắng.
- Giáo-hội Tăng-già Bắc-Việt :  
Thượng-toạ Thích Tâm-Giác.
- Giáo-hội Phật-giáo Theravada : T.T. Kim-Sang.
- Hội Cư-sĩ Giáo-phái Theravada :  
Cư-sĩ Sơn-Thái-Nguyên.
- Hội Việt-Nam Phật-giáo (BV) :  
Đạo-hữu Dư Cao-Thăng.

Đề-cập tới những thành-phần phê-chuẩn Hiến-chương để chúng ta có nhận-định được tính-cách phổ-cập của mỗi Hiến-chương. Nhìn vào những thành-phần phê-chuẩn các Hiến-chương, chúng ta có thể đánh giá-trị tính-cách đại-diện ý-chí thống-nhất của các Tông-Phái Phật-giáo Việt-nam cũng như giá-trị của mỗi Hiến-chương mà hai Giáo-Hội đang áp-dụng.

## II.- PHÂN-TÍCH NỘI-DUNG.

Để đi sâu vào các chi-tiết của mỗi Hiến-chương, chúng ta phân-tích từng điều-khoản khác-biệt của nó. - Tổng-quát, chúng ta sẽ nhận thấy nội-dung của ba hiến-

chương cũng gần giống nhau như các đề-mục của mỗi chương nêu trên. Điểm khác-biệt quan-trọng rõ-rệt nhất tập-trung tại hai chương IV và V của mỗi Hiến-chương, tức là hệ-thống tổ-chức và van-đề thành-phần tham-dự đại-hội Phật-Giáo: Chúng ta sẽ lần-lượt từ đầu đến cuối

### 1.- Lời mở đầu.-

- HC/64 và HC/66 cùng chung một lời mở đầu. Nhưng Hiến Chương 67 cũng giống như hai Hiến-chương trên, chỉ thay đổi hay thêm vào một vài danh-từ như 'Mục-đích Giác-ngộ' thay cho 'Lý-tướng hoà-bình', thêm danh-từ 'Hội-đoàn' cùng với 'Giáo-phái' và thêm danh-từ 'đạo-pháp' cùng với '... dân-tộc, nhân-loại'.

- Phân-tích sự khác-biệt nêu trên, chúng ta nhận thấy danh-từ 'Giác-ngộ' sát với giáo-lý Đức Phật hơn là 'Lý-tướng hoà-bình', có màu-sắc chính-trị nhiều hơn. Thêm 'Hội-đoàn', HC/67 đã cho các đoàn-thể Phật-giáo quyền-lợi ngang bằng với những giáo-phái. Có người cho rằng T.T. Thích Tâm-Châu lúc bấy giờ chỉ có ảnh-hưởng tới hội-đoàn nhiều hơn là những giáo-phái là những tổ-chức có cơ-sở tại địa-phương nhiều hơn. Khác-biệt thứ ba của lời mở đầu HC/67 với hai Hiến-chương kia là thêm danh-từ 'đạo-pháp' trong câu '... phục-vụ đạo-pháp, nhân-loại và dân-tộc...', điều này cũng dễ hiểu vì tổ-chức giáo-hội trước hết là phải phục-vụ đạo của mình trước đã.

### 2.- Chương Thứ Nhất.-

HC/67 qui-định thêm trụ-sở của G.H.P.G.V.N.T.N. là Việt Nam Quốc-tự, 16 Trần quốc Toàn, Saigon. Như vậy có thể coi Việt-Nam Quốc-tự như là một trung-tâm của Giáo-Hội Phật-Giáo, nó có tính-cách vĩnh-viễn. Cũng như Cao-Đài có toà-thành Tây-ninh, Công-giáo có La-mã vậy.

### 3.- Chương Thứ Tư.-

Sự khác-biệt giữa các Hiến-chương có lẽ là hệ-thống tổ-chức do chương này qui-định. Thực ra, sự khác-biệt rõ-

rệt hơn cả là vấn-đề ấn-định quyền-hạn của hai viện Tăng-thống và Hoá-đạo, nhất là giữa hai Hiến-chương 1966 và 1967.

a) Viện Tăng-Thống.

- Theo HC/64 và HC/67 thì viện Tăng-Thống có một hội-đồng viện Tăng-thống do Đức Tăng-thống và Phó Tăng - Thống điều-khiển và viện này có nhiệm-kỳ là 4 năm.

- Nhưng theo HC/66 ngoài thành-phần trên, còn có một Hội-đồng Giáo-hội Trung-ương mà thành-phần gom 60 vị Trưởng-lão hay Thượng-toạ (4) trở lên và được chia đều cho các giáo-phái. Hội-đồng này có nhiệm-kỳ vô thời - hạn, được Viện-hoá-Đạo đề-cử và Đức Tăng-Thống thỉnh-mời (Đ. 11, HC/66).

- Về quyền-hạn và nhiệm-vụ của Đức Tăng-Thống, ta thấy sự khác-biệt nhất là với hai Hiến-chương 66 và 67. Theo HC/66, Đức Tăng-Thống có quyền ban-hành, trông-coi và kiểm-soát các giới-luật và sinh-hoạt của tăng, ni VN. Ngoài ra, Ngài còn tấn-phong Viện Hoá-Đạo (Đ. 14). Nhưng theo HC/67 thì Đức Tăng-thống chỉ chuyên-trách sinh-hoạt giới-luật cho các tăng, ni mà không kiểm-soát, chỉ chứng-minh lễ tỵ-chức của Viện Hoá-Đạo mà không có quyền tấn-phong (Đ. 17).

b) Viện Hoá-Đạo.

- Thành-phần của Viện Hoá-Đạo :

HC/64 : 1 Viện-trưởng, 3 Phó Viện-trưởng, 6 Tổng vụ-trưởng (Đ. 14).

HC/66 : 1 Viện-trưởng, 2 Phó Viện-trưởng, 7 Tổng vụ-trưởng, 1 Tổng thư-ký và 1 Tổng Thủ-

---

(4) Theo các Hiến-Chương định nghĩa các vị Trưởng-Lão và Thượng-toạ như sau :  
- Trưởng-Lão là các vị từ 60 tuổi trở lên trong đó có 20 tuổi hạ-giới biệt thành-định, có thành-tích phục-vụ chánh-pháp.  
- Thượng-Đoạ là những vị cũng phải có những điều kiện trên, những từ 40 tuổi trở lên và đã thọ tỵ-khóa giới. Luật được 20 năm (đ. 41, HC 66 và 67).

quỹ (Đ. 1).

HC/67 : 1 Viện-trưởng, 4 Phó Viện-Trưởng, 11 Tổng-vụ-trưởng, 1 tổng thư-ký và hai phụ-tá, 1 Tổng Thủ-quỹ và 2 phụ-tá (Đ. 23).

- Tất cả thành-phần nêu trên họp thành ban Chỉ-đạo Viện Hoá-Đạo. Theo HC/66, ban Chỉ-đạo này do Hội -đồng Giáo-hội Trung-ương đề-cử và Đại-hội G.H.P.G.V.N.T.N. bầu-cử (Đ. 15), nhưng theo HC/67, thành-phần Viện Hoá-Đạo do các đại-biểu đồng-đều của mỗi giáo-phái, hội-đoàn đề-cử (Đ. 22), và do Tổng Hội-Đồng Giáo-hội bầu-cử (Đ. 21).

- Viện Hoá-Đạo chỉ điều-hành các ngành hoạt-động của G.H.P.G.V.N.T.N. (Đ. 15 HC/66), còn theo HC/67, viện Hoá-đạo thay mặt G.H.P.G.V.N.T.N. lãnh-đạo và điều-hành mọi phật-sự đối-nội và đối-ngoại (Đ. 23, và viện trưởng Viện Hoá-Đạo có quyền trông coi mọi việc của Giáo-hội (Đ.28, HC/67).

- Ngoài ra, để áp-dụng Hiến-chương, Viện Hoá-đạo soạn thảo và đệ-trình Viện Tăng-Thống duyệt-y, ban - hành nhiều bản qui-chế có tính-cách nội-quy (Đ. 34, HC/66) nhưng theo HC/67, điều 51, thì Viện-Hoá-Đạo chỉ soạn thảo bản nội-quy mà không cần đệ-trình Viện T ăng Thống. Ta thấy qua sự phân-tích trên, quyền-hạn của Viện Hoá-Đạo theo HC/67 rộng-rãi hơn theo HC/66.

#### 4.- Chương Thứ Năm.-

Ô chương này qui-định về vấn-đề hội-họp và đại-hội của Giáo-hội Phật-giáo. Sự khác-biệt chính-yếu đó là thành-phần tham-dự đại-hội. Theo như các Hiến-chương quy-định thì đại-hội Giáo-hội Phật-giáo Việt-Nam thống nhất là để bầu ban lãnh-đạo Viện Hoá-đạo và nhất là để hoạch-định đường-lối và chính-sách của Giáo-hội. Do đó thành-phần tham-dự và có quyền biểu-quyết thực là quan-trọng.

Theo HC/66, Đ. 27, thành-phần tham-dự đại-hội gồm có :

- Các vị đại-diện miền,
- 5 đại-biểu mỗi tỉnh (được bầu trong hay ngoài ban đại-diện tỉnh),
- 5 đại-biểu mỗi quận đô-thành,
- 10 đại-biểu miền Vĩnh-nghiêm (Phật-giáo Bắc-Việt di-cư). *Đến HC/67 (đ-hội) thêm phần gồm có :*
- 5 đại-diện của mỗi giáo-phái và hội-đoàn trong tổ-chức Giáo-hội Phật-giáo Việt-Nam Thống-nhất.
- Hội-đồng Viện Tăng-thống và Hội-đồng Viện - Hoá-đạo mở rộng.
- Chánh, Phó đại-diện miền, hai đại-biểu của Giáo-hội tỉnh, thị-xã, quận đô-thành được tham-dự nhưng không có quyền biểu- quyết.

So-sánh thành-phần tham-dự đại-hội theo hai bản Hiến-chương, chúng ta thấy ngay tính-cách quan-trọng hay không của các vị đại-diện địa-phương.

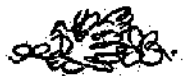
Chúng tôi đã trình-bày tất cả những điểm khác biệt chính-yếu của các Hiến-chương, còn các điều-khoản khác đều tương-tự như nhau. Như vậy, chúng ta có thể rút ra được những điểm chính sau đây do sự phân-tích ở trên :

1/ Viện Tăng-thống, theo HC/66, có quyền - hạn rộng-rãi, nó có tính-cách 'chuyên-quyết', còn theo HC/67, Viện Tăng-Thống có tính-cách 'lệ-quyết' và quyền-hạn rộng-rãi nằm ở Viện Hoá-đạo.

2/ Tổ-chức Giáo-hội, theo HC/67, có tính-cách như một tổng-đoàn hay tổng-hội vì đã đặt vai-trò của các hội-đoàn Phật-giáo ngang hàng với các giáo-phái là những tổ-chức có cơ-sở ở địa-phương và quy-tụ nhiều tín-đồ. Thực ra, các hội-đoàn chưa hẳn đã đại-diện đích-thực cho các tín-đồ bởi lẽ nhiều người không gia nhập các hội-đoàn, nhưng họ vẫn là tín-đồ của Giáo-Hội.

3/ Qua các Hiến-chương, chúng ta nhận thấy tầm mức quan-trọng của vai-trò các đại-diện địa-phương đối với vấn-đề hoạch-định đường lối của Giáo-hội. Một số người cho rằng sự khác-biệt tầm-mức quan-trọng của đại

biểu địa-phương của hai Hiến-chương 66 và 67 là do sự ảnh-hưởng của các vị lãnh-đạo Phật-giáo lúc đó. Thượng Toạ Trí-Quang thời có nhiều ảnh-hưởng đối với các vị đại-diện địa-phương, còn Thượng-toạ Tâm-Châu có nhiều ảnh-hưởng với các hội-đoàn Phật-giáo.



## Chương thứ tư

# TỔ CHỨC GIÁO-HỘI PHẬT-GIÁO THEO CÁC HIẾN-CHƯƠNG

Tổ-chức Giáo-hội thành một hệ-thống chặt-chẽ và thống-nhất từ trung-ương tới địa-phương là một nhu-cầu cấp-thiết cho mọi hoạt-động của Phật-giáo. Chính vì nhu cầu đó mà năm 1964 một tổ-chức có hệ-thống mệnh-danh là "Giáo-hội Phật-giáo Việt-Nam Thống-nhất" mới ra đời. Đó là một tổ-chức thống-nhất Phật-giáo còn quá mới-mẻ nhưng nó phải giải-quyết biết bao nhu-cầu khó-khăn của Phật-giáo Việt-nam. Trên phương-diện hình-thức giấy tờ Phật-giáo đã có được một tổ-chức Giáo-hội thống-nhất, nhưng trong thực-tế, sự thống-nhất thực-sự hầu như chưa đạt tới. Tổ-chức thống-nhất trên vì còn mới-mẻ và nhất là chưa có đầy-đủ phương-tiện vật-chất để hoàn-bị những cơ-sở hạ-tầng của Giáo-hội, nên hệ-thống tổ-chức còn nhiều khuyết-điểm. Ngoài những lý-do nêu trên, tổ-chức G.H.F.G.V.N.T.N. chưa thể-hiện được sự dung-hoà mọi i khuynh-hướng của Phật-giáo vì nó chưa tạo được một uy quyền tối-cao và đầy-đủ uy-tín để khiến cho mọi giáo-phái, đoàn-thể và tín-đồ Phật-giáo cùng chấp-thuận.

Thực ra, những khó-khăn mà tổ-chức Giáo-hội Phật giáo gặp phải nó bắt nguồn từ nhiều nguyên-do, mà chúng ta thay trội-yếu hơn cả về những phương-diện sau :

### 1.- Trên phương-diện lý-thuyết của Phật-giáo.

Giáo-ly của đạo Phật có tính-cách tự-do và sáng-tạo : "Các người hãy tự đốt đuốc mà đi", hoặc : "Tin Ta mà không hiểu ta là phản-bội ta". Đó là những đ i ề u mà Đức Phật đã dạy. Đức tin của Phật-giáo không ràng-buộc vào kinh-diện, do đó không có sự ép-buộc tín-đồ phải tuân-theo hình-thức tổ-chức giáo-hội.

## 2.- Trên phương-diện tâm-lý xã-hội.-

Tín-đồ không thích tổ-chức, nghĩa là họ không muốn ràng buộc vào những giới-luật của tổ-chức, nhất là tổ-chức lại còn quá mới-mẻ chưa thích-hợp với họ. Ngoài ra, quần chúng vẫn còn có sự nghi-ngờ tổ-chức Giáo-hội Phật-Giáo vì ảnh-hưởng chính-trị của nó. Tuy thế, nếu chúng ta đứng trên bình-diện thực-tế, vấn-đề tổ-chức của giáo-hội vẫn là một nhu-cầu cần-thiết. Một tôn-giáo phải gồm cả phần giáo-lý (siêu-nhiên) và phần hình-thức (trần-thế) bổ-túc lẫn nhau. Về phương-diện thể-hiện sự thống nhất, tổ-chức giáo-hội, Phật-giáo Việt-Nam đã có nhiều cố-gắng đáng kể như :

- Thống-nhất hai Tông-phái của Phật-giáo là Nam Tông và Bắc-Tông mà ngay cả Phật-giáo thế-giới cũng chưa thực-hiện được, đó là việc làm có đầy ý-nghĩa của Phật-giáo Việt-Nam.

- Nhờ tổ-chức giáo-hội Phật-giáo mà khối tín-đồ đông-đảo của Phật-giáo sẽ được đoàn-ngữ-hoá, như thế, Phật-giáo có đầy-đu tư-thế đối với chính-quyền cũng như các tôn-giáo khác.

Đề-cập tới vấn-đề tổ-chức giáo-hội Phật-giáo, chúng ta cần xét nó dưới ba khía-cạnh sau :

- Hệ-thống tổ-chức giáo-hội.
- Tổ-chức nhân-sự,
- Tổ-chức cơ-sở của giáo-hội.

### ĐOẠN I : TỔ-CHỨC GIÁO-HỘI THEO HỆ-THỐNG HÀNH-CHÁNH.-

Hiện nay, hai tổ-chức giáo-hội Phật-giáo áp-dụng hai Hiến-chương. Khối Ấn-quang áp-dụng HC/66, còn khối Việt-Nam Quốc-tự áp-dụng HC/67. Như chúng tôi đã phân-tích hai Hiến-chương ở trên, vì không có nhiều sự khác-biệt nên trong thực-tế những cơ-cấu tổ-chức của hai giáo-hội gần giống nhau. Theo hệ-thống tổ-chức đọc từ trung-



ương tới địa-phương cả hai giáo-hội cùng có một hình -  
thức như nhau, nên nhìn vào chúng ta khó mà nhận ra  
những khác-biệt của nó.

I.- TẠI TRUNG-ƯƠNG.-

A/ TỔ-CHỨC GIÁO-HỘI THEO KHỐI ÁN-QUANG.

Theo HC/66, Giáo-hội Phật-giáo Việt-Nam Thống-Nhất là một cơ-quan có tư-cách pháp-nhân và được điều-hành bởi hai viện :

- Viện Tăng-thống,
- Viện Hoá-đạo.

1.- Viện Tăng-thống.

Viện Tăng-Thống là cơ-quan lãnh-đạo tối-cao của giáo-hội.

a) Thành-phần viện Tăng-thống :

- Đức Tăng-Thống,
- Đức Phó Tăng-thống.

Hai vị này được suy-tôn trong hàng trưởng-lão, không cùng một tông-phái và nhiệm-kỳ là 4 năm.

Hội-đồng Giáo-hội trung-ương gồm 60 vị trở lên và ở trong hàng trưởng-lão hay thượng-toạ. Hội-đồng này được chia đồng-đều nhân-số cho hai tông-phái Nam và Bắc-tông, hội-đồng suy-tôn Đức Tăng-thống, Đức Phó Tăng-thống và có nhiệm-kỳ vô thời-hạn.

Văn-phòng viện Tăng-thống : 1 vị chánh và 1 vị phó thư-ký do đức Tăng-thống cử trong hàng thượng-toạ của Hội-đồng Giáo-hội Trung-ương.

b) Nhiệm-vụ và quyền-hạn của Viện Tăng-thống :

Đức Tăng-thống là ngôi vị lãnh-đạo tối-cao của G.H.P.G.V.N.T.N. Ngài trực-tiếp lãnh-đạo Viện Tăng - thống và chủ-đạo Hội-đồng Giáo-hội Trung-ương.

Hội-đồng Giáo-hội Trung-ương : theo điều 12 HC/66 gồm những nhiệm-vụ và quyền-hạn sau :

- \* Suy-tôn Đức Tăng-thống và đức Phó Tăng-thống.
- \* Chỉ-định ban giám-luật của Hội-đồng.
- \* Đề-cử ban giám-sát cho đại-hội P.G.V.N.T.N.

Viện Tăng-thống : HC/66 điều 14 đã qui-định nhiệm-vụ tổng-quát của viện là :

- ✦ Chuyên-trách về giới-luật cho tăng, ni.
- ✦ Duyệt-xét và trình đức Tăng-thống phê-chuẩn và ban-hành Hiến-chương GHPGVNTN.
- ✦ Phê-chuẩn và ban-hành những qui-chế liên-hệ tăng, ni Việt-Nam.
- \* Trình Đức Tăng-thống tấn-phong Viện Hoá-đạo.

## 2.- Viện Hoá-Đạo.

Viện Hoá-Đạo là cơ-quan chấp-hành, viện này điều-hành mọi ngành hoạt-động của Giáo-hội.

a) Thành-phần Viện Hoá-đạo :

- 1 Viện-trưởng (tăng-sĩ)
- 2 Phó Viện-trưởng,
- 7 Tổng-vụ trưởng.
- 1 Tổng thư-ký.
- 1 Tổng thủ-quý.

Tất cả thành-phần trên hợp thành ban chỉ-đạo Viện Hoá-đạo, ban này được hội-đồng Giáo-hội Trung-ương đề-cử và đại-hội GHPGVNTN bầu-cử. Nhiệm-vụ và quyền-hạn của ban chỉ-đạo được ấn-định bằng một ban quy-chế có tính cách nội-quy của Viện Hoá-đạo. Nhiệm-kỳ của Viện Hoá-Đạo là hai năm.

b) Các tổng-vụ của Viện Hoá-đạo.

Các ngành hoạt-động của Giáo-hội được chia thành những Tổng-vụ và đứng đầu là một Tổng-vụ trưởng. Mỗi Tổng-vụ có các vụ được thiết-lập theo nhu-cầu và có các Vụ-trưởng đứng đầu. Các Vụ-trưởng này do Tổng-vụ-trưởng đề-cử và Viện Hoá-đạo chấp-thuận. Vụ-trưởng được tham-dự hội-đồng Viện Hoá-Đạo (Đ. 16).

Theo HC/66 Viện Hoá-Đạo gồm 7 Tổng-vụ sau đây :

1/ Tổng-vụ Tăng-sĩ : phụ-trách việc quản-trị các giới tu-sĩ của GHPGVNTN. Tổng-vụ này gồm các vụ :

- Tăng-bộ Bắc-tông-vụ,
- Tăng-bộ Nam-tông-vụ,
- Ni-cô Bắc-tông-vụ,
- Ni-cô Nam-tông-vụ.

2/ Tổng-vụ Hoàng-pháp : đặc-trách phổ-biến và truyền-bá giáo-lý đạo Phật. Các vụ thuộc cơ-quan :

- Trước-tác, phiên-dịch-vụ,
- Truyền-bá-vụ,
- Kiểm-duyet-vụ.

3/ Tổng-vụ Giáo-dục : có nhiệm-vụ đào-tạo giới tăng-sĩ và trông coi hệ-thống giáo-dục của Giáo-hội. Các vụ thuộc Tổng-vụ này :

- Phật-học-vụ,
- Giáo-dục-vụ.

4/ Tổng-vụ Văn-hoá Xã-hội : đặc-trách vấn-đề văn-hoá và xã-hội. Có các vụ sau :

- Văn, Mỹ, Nghệ-vụ.
- Xã-hội-vụ.

5/ Tổng-vụ Cư-sĩ : liên-lạc và quản-trị tín-đồ Phật-giáo không phải là tăng-sĩ.

- Thiện-tín Bắc-tông-vụ,

- Thiện-tín Nam-tông-vụ,
- Đặc-trách hội-đoàn phật-tử-vụ.

6/ Tổng-vụ Thanh-niên : đặc-trách về các đoàn-thể Phật giáo quy-tụ giới trẻ, gồm các vụ :

- Gia-đình Phật-tử-vụ,
- Sinh-viên phật-tử-vụ,
- Học-sinh phật-tử-vụ.
- Thanh-niên phật-tử-vụ,
- Thanh-niên Phật-tử Thiện-chí-vụ.
- Hướng-đạo phật-tử-vụ.

7/ Tổng-vụ Tài-chánh : quản-trị tài-sản của Giáo-hội. Cơ-quan này gồm các vụ sau :

- Bất-động-sản quản-trị-vụ.
- Động-sản quản-trị-vụ.

c) Văn-phòng Viện Hoá-đạo. -

Do Viện-trưởng chịu trách-nhiệm và vị Tổng thư-ký phụ-tá. Văn-phòng này sẽ tùy nhu-cầu mà thiết-lập các ban hay các phòng và do các trưởng-ban hay trưởng phòng điều-khiển (Đ. 17).

Chúng tôi vừa trình-bày hệ-thống tổ-chức Giáo-hội Phật-giáo tại Trung-ương theo HC/66 và chúng ta có thể vẽ sơ-đồ tổ-chức như sau (Xem hình vẽ I).

3.- Đại-Hội GHPGVNTN. -

Theo hai điều 26 và 27 HC/66 tại Trung-ương Giáo-hội có hai cuộc đại-hội sau :

- Đại-hội Hội-đồng Giáo-hội Trung-ương do Đức Tăng-thống triệu-tập hai năm một kỳ vào trước và cận ngày Đại-hội GHPGVNTN (Đ. 26).

- Đại-hội đại-biểu GHPGVNTN gọi tắt là đại-hội GHPGVNTN do Viện-trưởng viện Hoá-đạo triệu-tập hai năm một kỳ để :

- \* Bầu-cử Ban chỉ-đạo Viện Hoá-đạo và ban Giám-sát.
- \* Kiểm-điểm Phật-sự đã qua.
- \* Ấn-định ngân-sách chi-thu,
- \* Ấn-định chương-trình hoạt-động mới. (Đ. 27).

B/ TỔ-CHỨC GIÁO-HỘI THEO KHỐI  
VIỆT-NAM QUỐC-TỰ

Theo HC/67, mà khối Việt-Nam Quốc-tự áp-dụng tổ chức Giáo-hội tại trung-ương cũng rất theo khuôn- mẫu của HC/66. Tổ-chức này chỉ thêm một số cơ-quan và thành phần của hai viện, cũng như ấn-định lại quyền-hạn và nhiệm-vụ hai viện Tăng-thống và Viện-Hoá-Đạo và thành phần đại-biểu tham-dự đại-hội.

1.- Viện Tăng-Thống.

Đây cũng là một cơ-quan tối-cao của Giáo-hội. Tổ- chức Viện Tăng-thống được qui-định trong Hiến-chương như sau :

a) Thành-phần.-

- Đức Tăng-thống,
- Đức Phó Tăng-thống.

Hai vị này không cùng một Tông-phái, do hội-đồng viện Tăng-thống suy-tôn và nhiệm-kỳ 4 năm (Đ. 16).

- Hội-đồng viện Tăng-thống gồm ba vị trưởng-lão và ba vị Thượng-toạ của mỗi giáo-phái tăng-giả trong GHPGVNEN (Đ. 10). Nhiệm-kỳ của hội-đồng này là 4 năm. (Đ. 12).

- Văn-phòng đức Tăng-thống : 1 tổng thư-ký và phó tổng thư-ký, do Đức Tăng-thống đề-cử trong hàng

Thượng-toạ của Hội-đồng Viện Tăng-thống và được Hội-đồng viện chấp-thuận (Đ. 20).

b) Nhiệm-vụ và quyền-hạn.-

- Đức Tăng-thống và đức Phó Tăng-thống lãnh-đạo Viện Tăng-thống (Đ. 15). Đức Tăng-thống có nhiệm-vụ triệu-tập và chủ-toạ Hội-đồng viện Tăng-thống, chuyển-trách về sinh-hoạt giới-luật tăng, ni, ban-hành các quyết-nghị của hội-đồng viện Tăng-thống cùng các hứn g minh lễ tựu-chức của Viện Hoá-đạo (Đ. 17). Đức Phó Tăng-thống phụ-tá đức Tăng-thống và đại-diện Ngài khi vắng mặt (Đ. 18).

- Hội-đồng Viện Tăng-thống : theo Điều 13, có những nhiệm-vụ sau đây :

- \* Suy-tôn đức Tăng-thống và đức Phó Tăng-thống
- \* Chỉ-định ban giám-luật.
- \* Chấp-thuận tổng và phó tổng thư-ký của văn-phòng đức Tăng-thống.
- \* Thảo-luận và quyết-nghị mọi phật-sự thuộc phạm-vi sinh-hoạt giới-luật tăng, ni.
- \* Chấp-thuận nội-quy chương-trình hoạt-động của văn-phòng đức Tăng-thống đệ trình.
- \* Cố-vấn về đạo-pháp cho Viện Hoá-đạo.

Ngoài ra, Hội-đồng còn thiết-lập một ban giám-luật trông nom về giới-luật tăng, ni (Đ. 14).

2.- Viện Hoá-đạo.-

Viện Hoá-Đạo cũng là cơ-quan chấp-hành của Giáo-hội , nhưng có nhiều quyền-hạn rộng-rãi. Theo tổ-chức của HC/67, ban chỉ-đạo của Viện Hoá-đạo có một thành-phần hùng-hậu :

a) Thành-phần Viện Hoá-Đạo.-

- 1 Viện-trưởng (tăng-sĩ)
- 4 phó Viện-trưởng (2 tăng-sĩ, 2 cư-sĩ)
- 11 tổng-vụ trưởng.
- 1 Tổng thư-ký (tăng-sĩ),
- 2 phụ-tá Tổng thư-ký (cư-sĩ)
- 1 Tổng thủ-quỹ (cư-sĩ),
- 2 Phụ-tá Tổng thủ-quỹ (cư-sĩ) (Đ. 23).

Tất cả thành-phần trên họp thành Hội-đồng Viện Hoá-Đạo và do Tổng Hội-đồng đại-diện các giáo-phái, hội-đoàn Phật-giáo trong GHPGVNTN bầu lên (Đ. 21). Viện Hoá-Đạo thay mặt cho GHPGVNTN lãnh-đạo và điều-hành tất cả mọi Phật-sự đối nội và đối ngoại (Đ. 23), và nhiệm-kỳ của viện này là 2 năm (Đ. 36).

b) Các Tổng-vụ.-

Theo HC/67, có tất cả 11 Tổng-vụ, hơn HC/66 bốn Tổng-vụ. Thực ra đó là sự tẽ-phân của một vài tổng-vụ của HC/66 như Tổng-vụ Giáo-dục thành Tổng-vụ Phật-học và Thế-học, Tổng-vụ Văn-hoá Xã-hội thành Tổng-vụ Văn-hoá và Tổng-vụ Xã-hội, Tổng-vụ Tài-chánh thành Tài-chánh và Kiến-thiết. Chỉ có một Tổng-vụ mới được thành lập là Tổng-vụ đặc-trách Tuyên-úy Phật-giáo. Trong các Tổng-vụ tẽ-phân và mới này, ta thấy có các vụ sau :

1/ Tổng-vụ Phật-học : gồm các vụ :

- Sơ-đẳng Phật-học-vụ,
- Trung-đẳng Phật-học-vụ.
- Cao-đẳng Phật-học-vụ.

2/ Tổng-vụ Thế-học gồm có :

- Đại-chúng học-vụ,
- Chuyên-nghiệp học-vụ.

- Tiểu học-vụ
- Trung-học-vụ,
- Đại-học-vụ.

3/ Tổng-vụ Văn-hoá có Văn, Mỹ, Nghệ-vụ.

4/ Tổng-vụ Xã-hội có hai vụ :

- Y-tế vụ.
- Từ-thiện-vụ.

5/ Tổng-vụ Kiến-thiết :

- Tháp-tự kiến-thiết-vụ.
- Công-ốc kiến-thiết-vụ.

6/ Tổng-vụ đặc-trách Tuyên-úy Phật-giáo gồm hai vụ :

- Giáo-vụ.
- Hành-chánh-vụ.

Ngoài những vụ kể trên, các vụ khác đều được qui-định như trong HC/66. Và để có cái nhìn tổng-quát, ta có sơ đồ tổ-chức Giáo-hội Phật-giáo tại trung-ương theo HC/67 như hình vẽ sau (xem hình số II).

### 3.- Các cuộc hội-họp.-

Các cuộc hội-họp tại trung-ương của Giáo-hội theo HC/67 điều 39 và 40 như sau :

a) Tại Viện Tăng-thống :

- Họp Hội-đồng Viện Tăng-thống 3 tháng một lần.
- Đại-hội thường-niên của Viện Tăng-thống.
- Bốn năm đại-hội để suy-tôn Đức Tăng-thống và Đức Phó Tăng-thống.

b) Tại Viện Hoá-đạo :

- Hội-đồng lãnh-đạo Viện Hoá-đạo họp mỗi tháng hai lần.



- Hội-đồng Viện Hoá-đạo mở rộng mỗi tháng 1 lần.
- Mỗi năm có đại-hội hỗn-hợp giữa Viện Tăng-thống và viện Hoá-đạo mở rộng.
- Đại-hội hành-chánh của Viện Hoá-đạo mỗi năm 1 kỳ.
- Hai năm có Tổng Hội-đồng Giáo-hội để bầu - cử cơ-quan lãnh-đạo Viện Hoá-đạo.

## II.- TỔ-CHỨC ĐỊA-PHƯƠNG.-

Hệ-thống tổ-chức tại địa-phương theo các Hiến-chương đều có hình-thức giống nhau. Các đơn-vị địa-phương gồm có Miền, Tỉnh, Thị-xã hay Quận đô-thành, quận tại các tỉnh, xã hay phường, thôn, ấp và khóm. Các ban đại-diện địa-phương tổ-chức theo hệ-thống dọc và trực-thuộc Viện Hoá-đạo. Đặc-điểm của sự phân-chia tổ-chức tại địa-phương này gần trùng-hợp với địa-hạt tổ-chức hành-chánh của chính-quyền.

### A/ CÁC MIỀN CỦA GIÁO-HỘI.

Mỗi Miền bao gồm nhiều tỉnh và mang tên của các vị Cao-tăng Việt-Nam :

- 1/ Vạn-Hạnh (Bắc Trung-nguyên Trung-phần).
- 2/ Liễu-Quán (Nam Trung-nguyên Trung-phần)
- 3/ Khuông-Việt (Cao-nguyên Trung-phần).
- 4/ Khánh-Hoà (Đông Nam-phần).
- 5/ Huệ-Quang (Tiền-giang Nam-phần).
- 6/ Khánh-Anh (Hậu-giang Nam-phần).
- 7/ Vĩnh-Nghiêm (Phật-tử Bắc-Việt di-cu).
- 8/ Quảng-Đức (Thủ-đô Sài-gòn, trực-thuộc Viện-Hoá-đạo).

Theo điều 37 HC/67, miền Vĩnh-Nghiêm (Phật-tử Bắc-Việt di-cu) không qui-định thành một miền rõ-rệt vì các tỉn

đỡ không có ranh-giới, nên một ban Đại-diện được thiết lập riêng cho giới Phật-tử Bắc-Việt đi-cư để điều-hành mọi Phật-sự liên-hệ.

Về thành-phần và nhiệm-vụ của miền được qui-định như sau :

a) Thành-phần :

- 1 Chánh Đại-diện Miền (tăng-sĩ) do Viện Hoá - đạo bổ-nhiệm với nhiệm-kỳ hai năm.
- Văn-phòng Chánh đại-diện Miền.
- Đặt mỗi Tỉnh một Đại-diện Miền.
- Một ban Thanh-tra thường-trực để kiểm-soát hoạt-động của Tỉnh.

b) Nhiệm-vụ.-

Theo các điều 19 HC/66 và 30 HC/67, nhiệm-vụ của ban Đại-diện Miền được qui-định như sau :

- Đôn-đốc và kiểm-tra Phật-sự tại các Tỉnh.
- Miền không có quyền quyết-định những hoạt-động của Tỉnh-hội, mà chỉ có quyền theo dõi xem Tỉnh có theo đúng đường-lối của Giáo-hội trung-ương hay không và lập phúc-trình cho Giáo-hội.

- Miền chịu sự trực-tiếp điều-khiển của Giáo-Hội trung-ương bằng cách Viện-Trưởng Viện-Hoá-đạo bổ-nhiệm các vị Đại-diện Miền.

B/ TỔ-CHỨC TỈNH, THỊ-XÃ, QUẬN ĐÔ-THÀNH.-

Theo điều 20 HC/66 và 32 HC/67, tại mỗi Tỉnh, Thị-xã, Quận Đô-thành có một ban Đại-diện Giáo-Hội Tỉnh Thị-Xã, Quận Đô-thành và trực-thuộc Viện Hoá-đạo.

1.- Thành-phần Ban Đại-Diện.-

1.- Thành-phần Ban Đại-Diện.-

- 1 Chánh Đại-diện.
- 2 Phó Đại-diện.
- 1 Đặc-ủy tăng-sự và Nghi-lễ.
- 1 Đặc-ủy Hoàng-pháp.
- 1 Đặc-ủy Giáo-dục.
- 1 Đặc-ủy Văn-hoá, Xã-hội.
- 1 Đặc-ủy Tài-chánh, Kiến-thiết.
- 1 Đặc-ủy Cư-sĩ.
- 1 Đặc-ủy Thanh-niên.
- 1 Chánh Thư-ký.
- 1 Phó Thư-ký,
- 1 Chánh Thủ-quỹ,
- 1 Phó Thủ-quỹ,
- 1 Ban Cố-vấn, Kiểm-soát.

Và tùy theo nhu-cầu có thể đặt những Tiểu-ban do các Trưởng-ban điều-khiển.

Chúng ta thấy tổ-chức trên rất theo khuôn-mẫu của Viện Hoá-đạo.

2.- Nhiệm-vụ.-

Theo các Điều 21 HC/66 và 33 HC/67, Ban Đại-diện trên có những nhiệm-vụ sau đây :

- Đôn-đốc và Kiểm-tra mọi Phật-sự tại Tỉnh,
- Đề-nghị Ban Đại-diện Quận để Viện Hoá-Đạo bổ-nhiệm.
- Trình Viện Hoá-Đạo để lập các Ban Đại-diện quận nếu xét thấy cần.

Tùy theo nhu-cầu của mỗi tỉnh mà Ban Đại-diện quận được thành-lập.

### C/ TỔ-CHỨC GIÁO-HỘI TẠI CÁC XÃ, PHƯỜNG.

Xã (tại Tỉnh) và Phường (tại Đô-thành) là đơn-vị căn-bản của Giáo-hội. Tất cả các tăng-sĩ, cư-sĩ, các chùa thuộc hai giáo-phái Nam và Bắc-tông tại các đơn-vị này hợp nhau thành-lập GHPGVNTN tại Xã, Phường (Đ. 22 HC/66 và 34 HC/67).

Tại mỗi Xã, Phường có một Ban Đại-diện gồm thành phần :

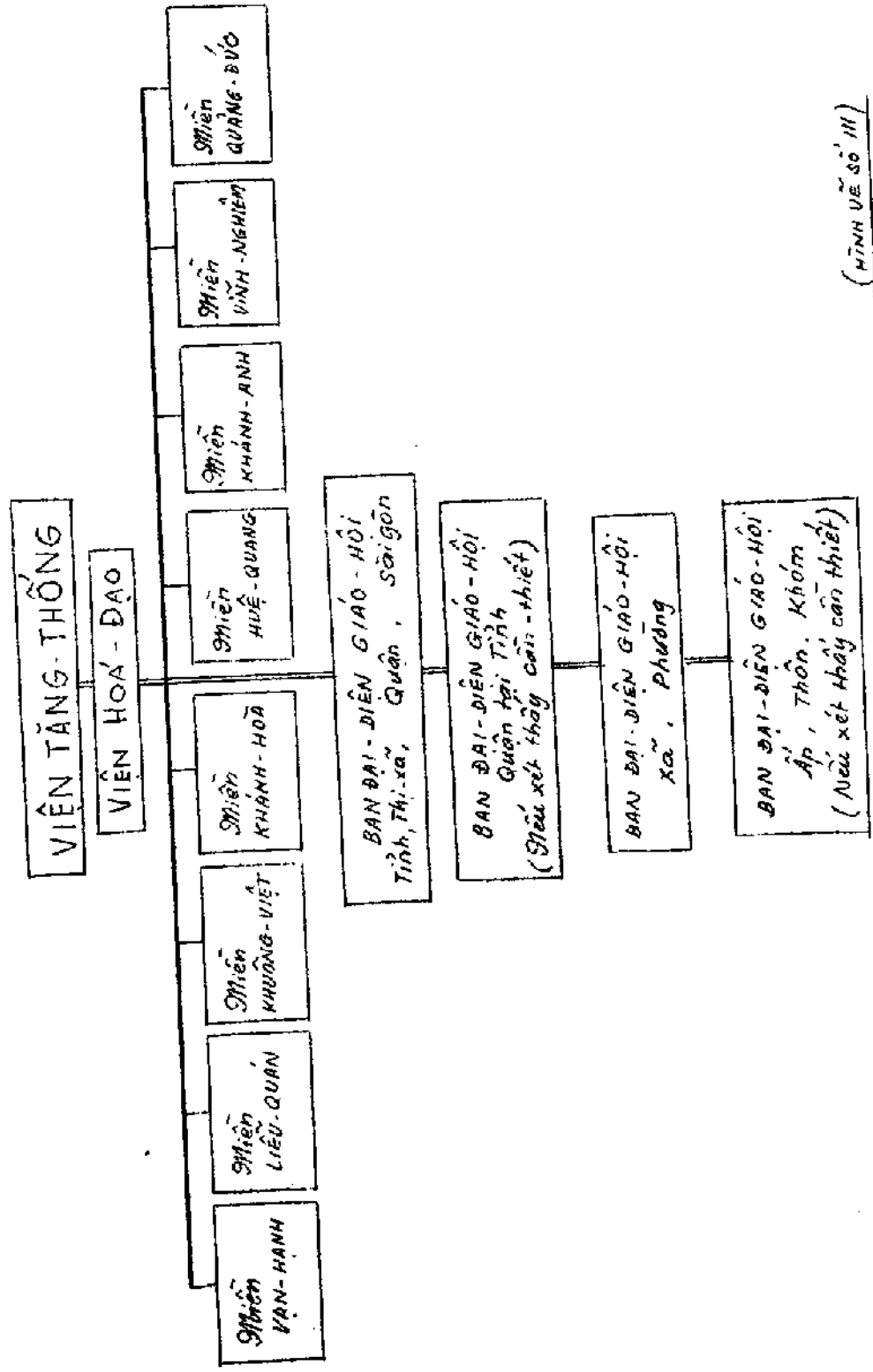
- 1 Chánh Đại-diện,
- 1 Phó Đại-diện.
- 1 Thư-ký,
- 1 Thủ-quỹ.
- 1 Phó Thủ-quỹ.
- 4 cố-vấn.

Tùy theo nhu-cầu có thể thành-lập các Tiểu-ban tại mỗi Xã, Phường.

Tại mỗi Thôn Ấp, Khóm, có thể thành-lập một đơn-vị của GHPGVNTN theo quyết-định của Giáo-hội Tỉnh, Thị-xã, Quận Đô-thành. Ngoài ra, tất cả các chức-vụ trong Ban Đại-diện Tỉnh, Thị-xã, Quận Đô-thành, Xã, Phường, Thôn, Ấp, Khóm đều có đại-biểu đồng-đều của mỗi giáo-phái hay hội-đoàn Phật-giáo đê-củ (Đ. 24 HC/66, Đ. 35 HC/67). Tất cả mọi Ban Đại-diện đều có nhiệm-ký với Viện Hoá-đạo tức là hai năm (Đ. 23 HC/66 và 36 HC/67).

Sau khi chúng ta tìm hiểu cơ-cấu tổ-chức của Giáo-hội từ trung-ương tới địa-phương, chúng ta có thể có một sơ-đồ tổ-chức Giáo-hội theo hệ-thống dọc, tức là hệ-thống hành-chánh như sau (xem hình vẽ số III, tờ 59).

HỆ-THỐNG TỔ-CHỨC G.H.P.G.V.N.T.N.



(MÌNH VẼ SỐ III)

## ĐOẠN II : TỔ-CHỨC NHÂN-SỰ G.H.P.G.V.N.T.N.

Nói tới vấn-đề tổ-chức nhân-sự của Giáo-Hội Phật Giáo, người ta nghĩ ngay tới sự hệ-thống-hoá các giới Tăng-sĩ, Cư-sĩ và Tín-đồ của đạo Phật. Trên phương-diện tổ-chức Giáo-hội theo hệ-thống hành-chánh, chúng ta có thể nhận thấy dễ-dàng, nhưng trên phương-diện tổ-chức nhân-sự, Phật-giáo đã gặp nhiều khó-khăn và khuyết-điểm. Quan-trọng hơn hết là vấn-đề cán-bộ để điều-hành mọi tổ-chức của Giáo-hội thì Phật-giáo vẫn còn thiếu-sót và vì thế mà vấn-đề đoàn-ngũ-hoá khối tín-đồ vẫn còn quá lỏng-lẻo. Vấn-đề thiết-bách là làm thế nào để Giáo-hội Phật-giáo có đầy đủ những cán-bộ nòng-cốt để đảm-nhận mọi Phật-sự của Giáo-hội. Trong ba giới nhân-sự của Phật-giáo là Tăng-sĩ, Cư-sĩ và Tín-đồ, thì hai giới trên có thể dễ-dàng đoàn-ngũ-hoá, song giới tín-đồ, một lực-lượng đông-đảo nhưng ô-hợp, vấn-đề đoàn-ngũ-hoá là một trở-ngại lớn cho Giáo-hội. Nếu tổ-chức Giáo-hội Phật-Giáo đoàn-ngũ-hoá được khối tín-đồ của mình một cách chặt-chẽ như tổ-chức Công-giáo thời đó là một sức mạnh đáng kể của Phật-giáo.

### I.- TỔ-CHỨC TĂNG-SĨ.

Theo các điều 31 HC/66 và 49 HC/67, đã định-nghĩa giới Tăng-sĩ như sau : "Được mệnh-danh là Tăng-sĩ các tăng, ni Việt-Nam đã chính-thức thụ tỳ-khưu-giới". Giới tăng-sĩ là những cán-bộ nòng-cốt của giáo-hội. Họ là những người đã dâng hiến trọn cuộc đời mình cho lý-tưởng đạo-pháp để thể-hiện bằng chính đời sống và để truyền-bá giáo-lý đạo Phật.

#### 1.- Các giới Tăng-sĩ.

Theo sự qui-định của Hiến-chương nêu trên, chúng ta biết giới tu-sĩ Phật-giáo gồm có tăng (nam tu-sĩ) và ni (nữ tu-sĩ). Hai giới này hoàn-toàn sống độc-thân và đã chịu những tỳ-khưu-giới, tức là những giới-luật dành riêng cho họ đã được Đức Phật đặt ra.

a) Tăng-sĩ :

a) Tăng-giới : Theo định-chế xây-dựng đạo Phật, chúng ta có : Phật, Pháp và Tăng (Tam-Bảo).

- Phật : đối-tượng để thờ-phụng.
- Pháp : các kinh-điển.
- Tăng : cán-bộ truyền-giáo.

Như vậy, tăng-sĩ là những cán-bộ phổ-biến và truyền-bá giáo-lý của đạo Phật để quần-chúng gặp đối-tượng là Phật mà phụng-thờ.

Về cấp-bậc của giới tăng-sĩ, ta thấy các Hiến-chương đề-cập tới hai cấp-bậc cao nhất là Trưởng-lão và Thượng-tọa. Theo các điều 11 HC/66 và 67 địnhnghĩa "Trưởng-lão là các vị đủ 60 tuổi đời trong đó có 20 tuổi hạ-giới thanh-tĩnh, có thành-tích phục-vụ chánh-pháp. Thượng-tọa là những vị cũng phải có những điều-kiện trên, nhưng phải từ 40 tuổi đời trở lên và đã thọ tỷ-khưu-giới-luật được 20 năm". Còn theo điều 49 HC/67 một cấp-bậc nữa là "Sa-di và Sa-di-ni" là hai chúng xuất-gia thọ-trì thập-giới, cùng trong tổ-chức Giáo-Hội còn trong thời-kỳ tu-học, chưa được dự bàn tăng-sự".

Trong thực-tế, chúng ta thường gặp thấy những cấp-bậc của giới tu-sĩ Phật-giáo như sau :

- Hoà-thượng (hay Trưởng-lão)
- Thượng-tọa
- Đại-đức,
- Sa-di (hay Tăng-sinh).

Cấp-bậc kể trên được căn-cứ vào số năm thọ-trì tỷ-khưu-giới, tức là những "giới-đàng" và được cấp trên của Giáo-hội cho thăng-cấp. Trong thực-tế, người ta thường làm-tướng Đại-đức thấp hơn cấp-bậc Thượng-tọa, nhưng thực ra đó là hai cấp bậc ngang nhau và Thượng-tọa dùng cho Bắc-tông, còn Đại-đức để chỉ vị sư thuộc Nam-tông.

b) Ni-giới : Ni-giới của Phật-giáo cũng là những cán-bộ truyền-bá đạo Phật, nhưng thực ra giới này bị bỏ quên, ít được đề-cập tới, mặc dầu ni-giới đã

đóng góp rất nhiều cho đạo-pháp, đặc-biệt trong lãnh-vực xã-hội. Ngay từ thời Đức Phật, Ngài cũng không muốn nhận phụ-nữ vào Giáo-hội. Theo Phật-tích, thì Ngài Anan đã thỉnh-cầu Đức Phật chấp-nhận giới phụ-nữ vào Giáo-hội, nhưng Ngài đã từ-chối. Mỗi lần thứ ba, lời thỉnh-cầu của Ananda mới được chấp-thuận và nhờ vậy, bà Mahā-pajāpati Gotami được xuất-gia thọ tỷ-khưu-ni. Song khi chấp-thuận cho thành-lập Giáo-hội các tỷ-khưu-ni, Ngài đã tiên-đoán các hậu-qua và lưu-ý rằng nếu không có nữ-giới thì Giáo-pháp và giới-luật sẽ cao-siêu và tồn-tại lâu-dài. Nhưng nếu có nữ-giới thì Giáo-pháp cao-siêu chỉ còn tồn-tại phân nửa thời-gian. (5) Như vậy, chúng ta cũng nhận thấy phần nào tính-cách không quan-trọng và dễ bị lãng-quên của giới nữ tu-sĩ.

## 2.- Vai-trò của Tăng-sĩ.-

Chúng ta đã rõ tăng-sĩ có một vai-trò tối quan-trọng đối với vấn-đề truyền-bá đạo-pháp, vì tăng là một định-chế trong ba định-chế xây-đựng đạo Phật. Ngoài ra, người tín-đồ có thể nhìn vào đời sống của những vị tu-sĩ mà đánh giá-trị của đạo Phật. Lịch-sử Phật-giáo Việt-Nam đã chứng-minh vai-trò quan-trọng của giới tăng-sĩ. Phật-giáo hưng-thịnh và phát-triển dưới thời Lý, Trần cũng chính là nhờ những vị cao-tăng tài-đức như các Ngài Khuông-Việt, Vạn-Hạnh, v.v... Còn trong thời-kỳ suy-vi thì giới này không còn đóng-đúng vai-trò của mình. Trong cuốn "Việt-Nam Phật-giáo sử-lược" của Thượng-Toạ Thích Mật-Thế đã nhận xét như sau : "Có người bảo Phật-giáo trong thời-đại này bị suy-đổi là bởi thế-lực truyền-giáo của đạo Thiên-Chúa, nhưng ý chúng tôi thì không phải, chỉ tại nhân-tâm của thời-đại mặt-pháp mà thôi, khiến cho trong Phật-giáo thiếu những bậc tu-hành chân-chính, đến nỗi đạo-pháp phải suy-đổi. (6). Nhận-xét trên đã chứng tỏ tất cả vai-trò quan-trọng của

---

(5) "Đức Phật và Phật-Pháp", NĀRADA, Kim. Khánh dịch, trang 143-150.

(6) "Việt-Nam Phật-giáo Sử-lược", T.T. Thích Mật-Thế, trang 241.



giới tăng-sĩ. Nếu xét dưới từng khía-cạnh như tín-ngưỡng, chính-trị, văn-hoá và xã-hội, ta mới nhận-thức được tầm-mức của nó.

a) Phương-diện Tín-ngưỡng : giới tăng-sĩ là cán-bộ để phổ-biến và truyền-bá đạo-pháp cho quần-chúng. Ngoài nhiệm-vụ chính-yếu kể trên, giới tăng-sĩ còn có một vai-trò quan-trọng trong hệ-thống tổ-chức của Giáo-Hội Phật-giáo. Các chức-vụ quan-trọng trong giáo-hội đều do các tăng-sĩ nắm giữ tại trung-ương như Viện Tăng-thống, Viện Hoá-đạo cũng như tại các miền, Tỉnh, địa-phương. Chính những trọng-trách này mà Giáo-hội cần có những vị tài-dức đầy-đu đủ hầu làm cho đạo Phật được phát-triển mạnh-mẽ.

b) Phương-diện Chính-trị : Giới tăng-sĩ, ngoài vai-trò tín-ngưỡng, còn có rất nhiều ảnh-hưởng trong lãnh-vực chính-trị nữa. Giới quần-chúng thường tin-tưởng vào những vị lãnh-đạo tinh-thần của họ. Trong những năm vừa qua, vai-trò của những vị tăng-sĩ của các cuộc tranh-đấu đã chứng tỏ tính-cách quan-trọng của giới tăng-sĩ. Những vị Thượng-toạ như Thích Trí-Quang, Thích Tâm-Châu, ... đã dính liền với những cuộc tranh-đấu của Phật-giáo. Các vị này đã có nhiều uy-tín đối với quần-chúng và thường những mục-tiêu tranh-đấu do các vị này lãnh-đạo đều thể-hiện những nguyện-vọng chính-đáng của quần-chúng; và nhất là họ không bị những danh-vọng thế-tục mua chuộc. Có thể nói giới tăng-sĩ Phật-giáo là linh-hồn của các cuộc tranh-đấu trong những năm vừa qua. Nhưng cũng trên phương-diện này, giới Tăng-sĩ đã tạo nhiều hiệu-lâm và nghi-ngờ cho quần-chúng vì nhiều khi những cuộc tranh-chấp đã bị lợi-dụng vào những mục-tiêu bất-chính có hại cho Phật-giáo do những kẻ đầu-cơ chính-trị hoạt-đầu. Phương-diện này là con dao hai lưỡi nó tùy-thuộc vào sự khôn-khéo của những vị lãnh-đạo giáo-hội.

c) Phương-diện Văn-hoá và Xã-hội. - Về phương-diện này, trước đây Phật-giáo hầu như không có phát-triển nhiều. Các cơ-sở văn-hoá và xã-hội đều do những tổ-chức Cộng-giáo đảm-nhận. Nhưng những năm gần đây, nhiều cơ-sở

văn-hoá cũng như từ-thiện xã-hội đã được thiết-lập rất nhiều và được giới tăng, ni điều-khiển và phát-triển mạnh-mẽ. Nhiều vị tu-sĩ được gởi đi du-học ngoại-quốc để có đầy-đu khả-năng văn-hoá để điều-khiển những trường-sở như Đại-học Vạn-hạnh, các Trung, Tiểu-học Bồ đề. Nhiều cơ-sở từ-thiện như Kỳ-nhi-viện, Cô-nhi-viện vân vân... đã được những bàn tay của các ni-cô sẵn-sức. Về phương-diện này, Phật-giáo đã thể-hiện được đầy-đu nhất đạo Phật giữa đời và nó được nằm trong chủ-trương hiện-đại-hoá Đạo-Phật. Muốn cho đạo Phật đóng góp tích cực cho đời, vai-trò của giới tăng-sĩ không thể không có mặt trong lãnh-vực này được.

### 3.- Vấn-đề đào-tạo Tăng-sĩ.-

Giáo-hội có bành-trướng được hay không cũng là nhờ những cán-bộ hy-sinh cuộc đời mình cho đạo-pháp. Trước đây, những vị tu-sĩ Phật-giáo xuất-gia đi tu tại các chùa chỉ có tính-cách cá-nhận, tự giải-thoát cho mình. Nhưng ngày nay, với một tổ-chức Giáo-hội thống-nhất, giới tăng-sĩ đóng một vai-trò quan-trọng trong mọi ngành hoạt-động của Giáo-hội. Do đó, vấn-đề đào-tạo các tăng-sĩ là một điều cấp-thiết của Phật-giáo. Các tăng-sĩ của Phật-giáo đông-đảo thực, nhưng có những vị đầy-đu khả-năng cho các nhu-cầu giáo-hội thời thực còn thiếu-sót rất nhiều. Ngày nay, Giáo-hội đã lập ra nhiều cơ-sở để đào-tạo những vị tăng-sĩ cho Giáo-hội. Giáo-hội đã đặt ra hẳn một Tổng-vụ để lo việc đào-tạo cán-bộ.

Theo các Hiến-chương, Giáo-hội thiết-lập một Tổng-vụ Phật-học gồm có các vụ :

- Sơ-đẳng Phật-học-vụ,
- Trung-đẳng Phật-học-vụ,
- Cao-đẳng Phật-học-vụ.

Theo sự tổ-chức trên, Giáo-hội thiết-lập các Phật-học viện gồm ba cấp :

- Trung-đẳng I : tương-đương Trung-học đệ I cấp.
- Trung-đẳng II : tương-đương Trung-học đệ II -
- Cao-đẳng : tương-đương với Đại-học.

Các tăng-sinh theo học tại các Phật-học-viện, ngoài việc học theo chương-trình của Giáo-hội, còn có thể theo học luôn chương-trình ở ngoài đời.

Theo tài-liệu của Đại-học Vạn-Hạnh niên-khóa 1969-1970, tình-trạng của các Phật-học-viện của Giáo-hội Phật-giáo Việt-nam Thống-nhất như sau :

- Cao-đẳng Học-viện : chưa có.

- Trung-đẳng II : Học-viện chuyên-khoa : có. Học viện Huệ-Quang gồm 60 tăng-sinh.

- Trung-đẳng II Phổ-thông có hai Học-viện :

1- Phật-học-viện Nha-trang : 106 tăng-sinh.

2- Phật-học-viện Báo-Quốc Huế : 14 tăng-sinh.

- Trung-đẳng I : có các Học-viện :

1/ Phổ-Dà (Đà-nhã)	: 33	tăng-sinh.
2/ Huệ-Quang (Gia-định)	: 45	-nt-
3/ Hải-Tràng (Gia-định)	: 32	-nt-
4/ Giác-Sanh (Gia-định)	: 51	-nt-
5/ Liễu-quán (Phan-rang)	: 25	-nt-
6/ Nguyễn Thiệu (Bình-định)	: 49	-nt-
7/ Phước-Hoa (Vĩnh-bình)	: 16	-nt-
8/ Diệu-Đức (Huế)	: 17	-nt-
9/ Diệu-Quang (Ni-viện, Nha-trang)	: 29	-nt-
10/ Trì-Nghiêm (Ni-viện, miền Quảng-Đức)	: 49	-nt-
11/ Dược-sư (Miền Quảng-đức)	: 21	-nt-

Ngoài ra, Giáo-hội còn gởi 18 tu-sĩ du-học ngoại quốc.

Qua những phân-tích nêu trên, chúng ta thấy giới tăng-sĩ là những cán-bộ không thể không có cho sự phát-triển tổ-chức Giáo-hội Phật-giáo. Vai-trò của tăng-sĩ ngoài văn-đề là gạch nối tin-đỡ với tư-tướng đạo Phật, còn là linh-hồn của tổ-chức Giáo-hội nữa. Văn-đề tổ-chức giới tăng-sĩ còn nhiều khuyết-điểm, nhất là khía cạnh đào-tạo cán-bộ của Giáo-hội, nhưng với

nhu-cầu thiết-bách và với ý-thức của các vị lãnh-đạo Phật-giáo, những khuyết-điểm sẽ được cải-thiện hầu giới tăng-sĩ đóng đúng vai-trò của mình để tạo niềm t i n - tưởng nơi các tín-đồ của Phật-giáo.

## II.- TỔ-CHỨC CƯ-SĨ.-

Cư-sĩ là một thành-phần quan-trọng của Phật-giáo. Họ là gạch-nối giữa tín-đồ với tăng-sĩ. Cư-sĩ là những can-bộ sống giữa đời, sinh-hoạt như mọi người, nhưng họ dùng chính đời sống của mình là gương-mẫu để thể-hiện giáo-lý của Đức Phật. Với những tổ-chức, Cư-sĩ ngày nay đã đóng một vai-trò không kém phần quan-trọng như những tăng-sĩ.

### 1.- Định-nghĩa Cư-sĩ.-

Cư-sĩ là một thành-phần tín-đồ đứng ngoài giới tăng-sĩ, học đạo và tin đạo Phật một cách trung-kiên. Như vậy, một Cư-sĩ có những đặc-tính sau :

- Phải học-hỏi Phật-pháp một cách kỹ-càng, nhưng không cần học tại chùa hay tự-viện.

- Có một kiến-thức Phật-học, trình-độ kiến-thức này tùy-thuộc vào sự nghiên-cứu, học-hỏi của từng cư-sĩ.

- Luôn luôn trung-thành với Phật-giáo.

### 2.- Tổ-chức của giới Cư-sĩ.-

Hiện nay, tập-đoàn Cư-sĩ Việt-Nam được chia thành hai ngành :

#### a) Ngành chuyên-nghiệp.

Theo tổ-chức này, sẽ quy-tụ tất cả những người cùng chung một nghề, họ có thể tiếp-xúc với nhau hằng ngày trong môi-trường làm việc của họ. Tổ-chức này nhằm mục-đích giúp những phật-tử cùng một nghề với nhau giúp nhau sống tinh-thần đạo Phật. Tổ-chức này còn để c h o

các phật-tử được dịp giúp-đỡ lẫn nhau, thể-hiện tinh-thần bác-ái của những người cùng chung một tín-ngưỡng.

Những tổ-chức cư-sĩ theo ngành chuyên-nghiệp hiện nay gồm có những đoàn-thể sau :

- Đoàn-thể Công, Tư-chức Phật-tử,
- Đoàn Văn-Nghệ-sĩ Phật-tử,
- Đoàn Tiều-thương Phật-tử,
- Nghiệp-đoàn Lao-công Phật-tử, v.v.

Những tổ-chức trên qui-tụ những người lớn tuổi đã ra hoạt-dộng giữa đời và họ là những 'Chứng-Nhân' của đạo Phật với xã-hội. Những tổ-chức trên chưa phát triển mạnh-mẽ vì số đoàn-viên còn ít-ỏi.

#### b) Tổ-chức Khuông-hội.

Những tổ-chức này qui-tụ các Cư-sĩ cùng ở trong một khu-vực, từng địa-phương nhỏ, họ giúp-đỡ lẫn nhau để sống đúng theo lý-tưởng của đạo Phật. Đây là những tổ-chức nằm giữa quần-chúng, tiếp-xúc với quần-chúng, và giúp ích rất nhiều cho giới tăng-sĩ. Họ là những người hiểu rõ mọi nguyện-vọng của tín-đồ và chính họ sẽ đạo-đạt những nhu-cầu cần-thiết của việc truyền-bá đạo cho giới tăng-sĩ. Họ cũng giúp-đỡ các vị tăng-sĩ đến với tín-đồ và làm gia-tăng ảnh-hưởng cũng như uy-tín của các tăng-sĩ đối với tín-đồ. Tóm lại, họ là những cộng-sự-viên đặc-lực của giới tăng-sĩ Phật-giáo.

#### 3.- Vai-trò của giới Cư-sĩ.

Cư-sĩ sống như những tín-đồ, không bị ràng-buộc bởi giới-luật của các vị tăng-ại, nên họ dễ-dàng hoạt-dộng hơn. Giới Cư-sĩ cũng đã đóng-góp rất nhiều trong công cuộc phục-hưng và xây-dựng nền Phật-giáo Việt-Nam. - Trước hết, chúng ta thấy có một số Cư-sĩ đã cùng với những vị tăng-sĩ khác đóng góp vào việc phục-hưng Phật giáo và hoàng-dương đạo-pháp, như :

- Cư-sĩ Tâm-Minh Lê Đình Thám : ông là sáng-lập viên đoàn 'Thanh-niên Phật-học đức-dục', đó là tiên

thân của đoàn "Thanh-niên Phật-tử" ngày nay. Ông còn là người chủ-trương tờ báo Phật-giáo đầu tiên mang tên là tờ "Viên-Âm".

- Cư-sĩ Trần văn Giáp : tác-giả nhiều sách về nền Phật-giáo Việt-nam, đáng kể hơn cả là cuốn : "Le Bouddhisme au Vietnam". Ngoài ra, Ông còn dịch thuật nhiều kinh sách của Phật-giáo.

- Cư-sĩ Mai Thọ-Truyền : Ông là người sáng-lập ra hội "Phật-học Nam-kỳ" năm 1950 và hiện nay Ông là Chủ-tịch Phật-giáo Nam-Việt. Ông có rất nhiều ảnh-hưởng và uy-tín đối với khối tín-đồ Phật-giáo miền Nam.

Trong những năm 1963-1966, giới Cư-sĩ cũng đã đóng-góp rất nhiều cho những cuộc tranh-đấu của Phật-giáo, nhưng hầu như họ chỉ ở trong bóng tối.

Khi tổ-chức GHPGVNTN được thành-lập, giới cư-sĩ cũng đã nắm giữ nhiều chức-vụ quan-trọng tại các ban Đại-diện địa-phương. Chính giới này đã có rất nhiều ảnh hưởng với dân-chúng, bằng chứng là cuộc bầu-cử hội-đồng tỉnh, thị-xã ngày 30-5-1965, họ đã thắng-lợi vẻ-vang, nhất là những tỉnh ở miền Trung và Cao-nguyên (7). Vài năm gần đây, vai-trò cư-sĩ lại được chú-trọng hơn như cuộc đại-hội Cư-sĩ toàn-quốc qui-tụ hơn 600 đại-biểu của 59 tỉnh, thị-xã và quận đô-thành đã được Ấn-Quang triệu-tập vào cuối năm 1969. Đại-hội này nhằm mục-đích đoàn-ngũ-hoá giới cư-sĩ thành một tổ-chức thống-nhất.

Ngoài ra, theo HC/67, nhiều chức-gụ quan-trọng trong ban Chỉ-đạo của Viện Hoá-đạo được dành riêng cho giới cư-sĩ, như hai Phó Viện-Trưởng, Tổng-vụ trưởng Tổng-vụ Tài-chánh, Kiến-thiết, Phó Tổng thư-ký, Tổng và Phó Tổng thư-quy. Và nhiều chức-vụ tại các giáo-hội địa-phương. Như vậy chúng ta vai-trò của giới cư-sĩ ngày càng quan-trọng trong tổ-chức của Giáo-hội Phật-Giáo Việt-Nam Thống-nhất.

---

(7) Trần Văn Dương, Cuộc bầu cử Hội đồng Đô, Tỉnh, thị xã 30-5-65. Học-viện QGHG.

### III.- TỔ-CHỨC TÍN-ĐỒ.

Có nhiều vị lãnh-đạo Phật-giáo ước-tính rằng : khối tín-đồ Phật-giáo từ 80 tới 85 phần-trăm, thực ra điều đó cũng hơi quá đáng. Nhưng nếu suy-diễn bằng cách trừ những con số tín-đồ Công-giáo, Tin-lành, Baha'i, vv. số còn lại là những người dù không theo đạo Phật cũng có tinh-thần đạo-Phật. Vì như chúng ta đã rõ : tinh-thần của đạo Phật đã ăn sâu vào nếp sống quần-chúng VN.

Dù sao, thì khối tín-đồ Phật-giáo cũng đông-đảo hơn hết, nhưng vấn-đề đoàn-ngũ-hoá tức là những tổ-chức để qui-tụ khối tín-đồ lại là vấn-đề nan-giải nhất của Giáo-hội Phật-giáo. Theo điều 32 HC/66 và 50 HC/67, định-nghĩa tín-đồ Phật-giáo như sau :

"Mọi người Việt-Nam không phân-biệt giai-cấp, tuổi tác, nghề-nghiệp, dân-tộc đã thụ-quy-giới hoặc có đức tin Phật-giáo và sống theo đức tin đó thì được gọi là tín-đồ Phật-giáo trong GHPGVNTN." Nếu theo định-nghĩa trên thì tất cả mọi tín-đồ Phật-giáo Việt-nam hiện nay đều là tín-đồ của Giáo-hội PGVNTN, nhưng thực tế lại không như vậy, vì rằng nhiều người vẫn tin và sống theo đức tin của đạo Phật, nhưng lại không chấp-nhận tổ-chức GHPGVNTN hiện nay, như vậy không có nghĩa là họ không phải là tín-đồ Phật-giáo.

Nhưng đầu sao vấn-đề tổ-chức thống-nhất khối tín-đồ cũng vẫn là trọng-tâm của tổ-chức Giáo-hội Phật-giáo. Thực ra, nói tới tổ-chức để đoàn-ngũ-hoá khối tín-đồ thì chính những cơ-cấu tổ-chức Giáo-hội là nhằm tới mục-đích đoàn-ngũ-hoá đó. Nhất là những tổ-chức Giáo-hội tại địa-phương là nhằm mục-đích qui-tụ tất cả tín-đồ, bởi lẽ không qui-tụ được tín-đồ thì làm sao tổ-chức Giáo-hội sống nổi. Vấn-đề tổ-chức Giáo-hội theo hệ-thống hành-chánh để qui-tụ tín-đồ, chúng tôi đã trình-bày ở đoạn I Chương này. Riêng một vấn-đề không kém quan-trọng để qui-tụ, để đoàn-ngũ-hoá theo từng giới tín-đồ của Giáo-hội Phật-giáo, đó là tổ-chức các hội-đoàn, các đoàn-thể Phật-giáo. Các đoàn-thể này thường mang tên là những hội-đoàn Phật-tử. Nhờ các đoàn-thể này mà Giáo-hội có thể kiểm-soát và điều-khiển

khởi tín-đồ của mình theo đúng đường lối đã vạch ra.-

Chúng tôi sẽ trình-bày hệ-thống tổ-chức của Giáo hội PGVNEN trong vấn-đề tổ-chức các đoàn-thể và sau đó nêu lên một số tổ-chức đoàn-thể tiêu-biểu.

1.- Tổ-chức đoàn-thể Phật-giáo theo Hiến-chương.

Theo như Hiến-chương đã qui-định, tại trung-ương Giáo-hội thiết-lập hẳn hai Tổng-vụ chuyên-trách vấn-đề tổ-chức đoàn-ngũ-hoá mọi tín-đồ Phật-giáo.

a) Tổng-vụ Cư-sĩ : cơ-quan này gồm có 3 vụ :

- Thiện-tín Nam-tông-vụ,
- Thiện-tín Bắc-tông-vụ,
- Đặc-trách Hội-đoàn Phật-tử-vụ.

Đây là Tổng-vụ đặc-trách tổng-quát về tổ-chức tín-đồ hai giáo-phái của GHPGVNEN. Hầu hết Tổng-vụ trông coi những đoàn-thể qui-tụ những người lớn tuổi như chúng tôi đã đề-cập về tổ-chức cư-sĩ nói trên.

b) Tổng-vụ Thanh-niên : đây là cơ-quan đặc trách riêng về những đoàn-thể qui-tụ những lớp trẻ của giáo-hội. Mỗi Vụ của cơ-quan này chuyên-trách hẳn một đoàn-thể, chúng tỏ mối quan-tâm của Giáo-hội để đào-tạo lớp tín-đồ tương-lai của mình.

- Gia-đình Phật-tử,
- Sinh-viên Phật-tử,
- Học-sinh Phật-tử
- Thanh-niên Thiện-chí Phật-tử,
- Thanh-niên Phật-tử,
- Hướng-đạo Phật-tử.

Cả hai tổ-chức trên đều có hệ-thống tổ-chức từ trung-ương xuống tới địa-phương. Tại mỗi Giáo-hội Tỉnh có những Đặc-ủy phụ-trách về những đoàn-thể liên-hệ.

Ngoài ra, theo HC/67, Giáo-hội còn thiết-lập hẳn một Tổng-vụ đặc-trách về Tuyên-ủy Phật-giáo, một tổ-chức nhằm mục-đích qui-tụ mọi quân-nhân Phật-giáo trong



Quân-lực VNCH. Đứng đầu là Tổng Vụ-Trưởng, rồi tới các Vụ-trưởng và các Đặc-ủy-viên tại các địa-phương.

## 2.- Những đoàn-thể tiêu-biểu.-

Ngoài những đoàn-thể tổ-chức rất theo khuôn-mẫu đã có sẵn như Thanh-niên Thiện-chí Phật-tử, Hướng-đạo Phật-tử, chỉ lồng tinh-thần đạo Phật vào những tổ-chức trên, một số tổ-chức qui-tụ giới trẻ đang được phát-triển mạnh, như Gia-đình Phật-tử, Sinh-viên, Học-sinh Phật-tử và tổ-chức Tuyên-úy Phật-giáo cũng là một đoàn thể đáng kể.

### a) Gia-đình Phật-tử :

Gia-đình Phật-tử là một đoàn-thể được thiết-lập lâu đời nhất và có một nền-tảng vững-chắc về cả phương diện đoàn-viên cũng như tổ-chức. Mục-đích của tổ-chức Gia-đình Phật-tử là phổ-biến tư-tướng đạo Phật cho thế hệ trẻ, dạy-dỗ giáo-lý Phật-giáo cho giới trẻ. Nhưng về sau Gia-đình Phật-tử bành-trướng mạnh và đã trở thành một lực-lượng tổ-chức chặt-chẽ của Giáo-hội. Tổ-chức Gia-đình Phật-tử có một hệ-thống chặt-chẽ từ trung ương tới địa-phương.

#### 1 - Cơ-cấu tổ-chức :

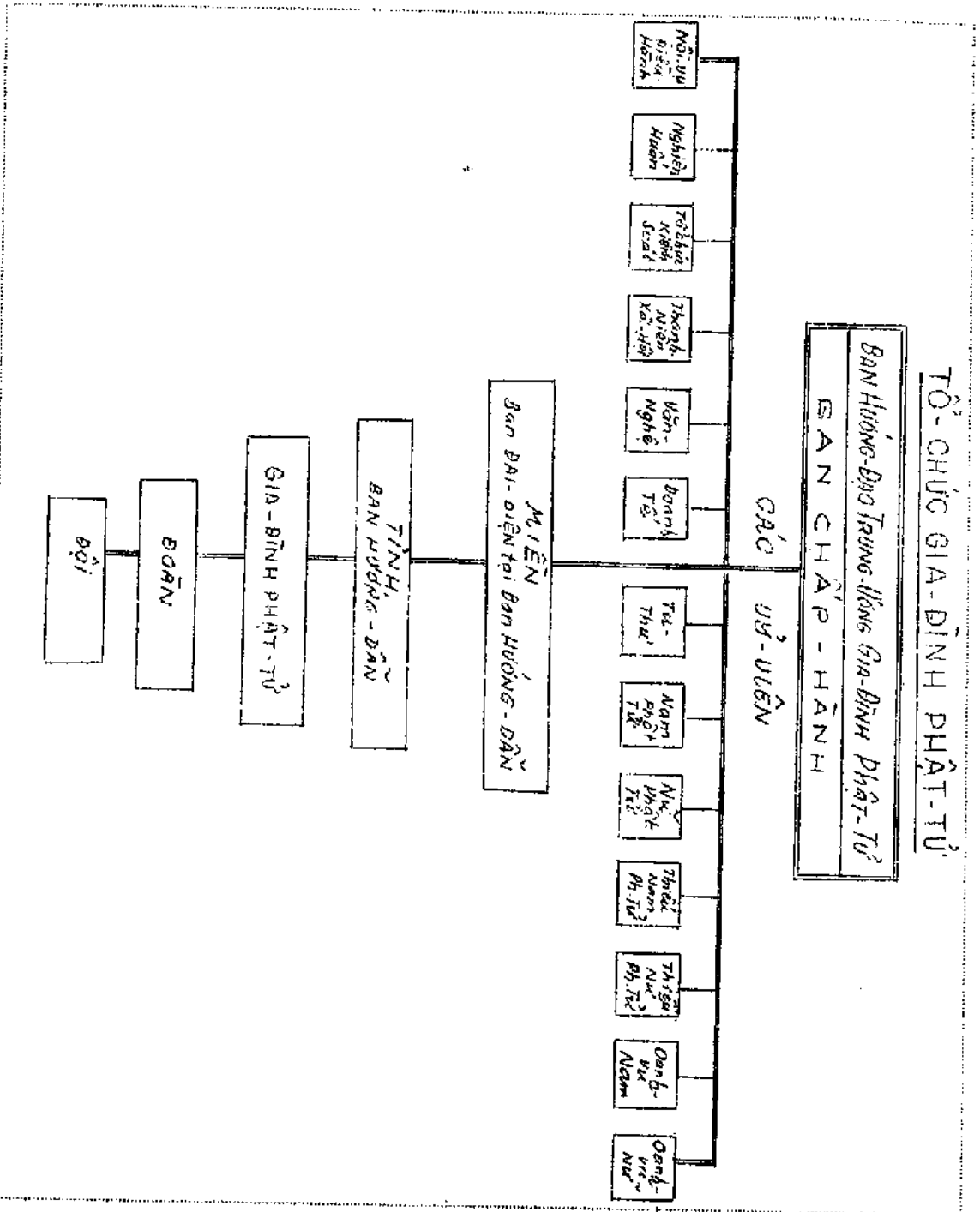
- Tại Trung-ương, Gia-đình Phật-tử có một Ban Chấp-hành trung-ương lãnh-đạo tổng-quát của tổ-chức. Trong Ban Chấp-hành có các ủy-viên phụ-trách những vấn-đề liên-hệ của tổ-chức.

- Tại địa-phương có các Ban Hướng-dẫn miền hay tỉnh. Tại mỗi Tỉnh có các Gia-đình Phật-tử. Gia-đình này được chia thành nhiều Đoàn và dưới Đoàn có các Đội.

2 - Đoàn-viên : Các Đoàn-viên được chia theo từng hạng tuổi như sau :

- Oanh-vũ : từ 7 - 12 tuổi.
- Thiếu-niên : từ 13 - 17 tuổi.
- Thanh-niên : từ 18 tuổi trở lên.

Hệ-thống gia-đình Phật-tử từ trung-ương tới địa phương được mô-tả như sau (Xem hình vẽ số IV)



HÌNH VẼ SỐ IV

3 - Sinh-hoạt : Các đoàn-viên của Gia-đình Phật tử sinh-hoạt tương-tự như phong-trào Hướng-đạo Việt-nam nhưng thêm vào đó, các đoàn-viên được giảng thêm giáo - lý đạo Phật và được hướng-dẫn theo lý-tưởng của Phật - giáo. Các đoàn-viên này được huấn-luyện từ bé đến khi lớn theo mục-đích của đoàn, nhờ đó mà đoàn-viên hiểu rõ đạo Phật và nhờ tinh-thần đồng-đội mà tổ-chức rất chặt-chẽ. Có thể nói đây là một tổ-chức đạt được nhiều kết-quả của một đoàn-thể tín-dồ mà Phật-giáo chủ-trương.

b) Tổ-chức Học-sinh Phật-tử.

Vì nhu-cầu giáo-dục thanh-thiếu-niên còn đang trong lớp tuổi học-sinh, và từ khi hệ-thống giáo-dục Bồ-đề của Phật-giáo được thiết-lập, đoàn-thể Học-sinh Phật tử được thành-lập và bành-trướng mạnh. Mục-đích của tổ-chức này là đoàn-ngũ-hoá những học-sinh Phật-giáo nhất là tại những Trung, Tiểu-học Bồ-đề để học-hỏi về giáo-lý đạo Phật hầu đào-tạo lớp tín-dồ trung-kiên cho Giáo-hội.

Tổ-chức Học-sinh cũng có hệ-thống từ trung-ương xuống tới địa-phương.

1 - Tại Trung-ương :

- Ban Chấp-hành Trung-ương : ban này có một Ban Thương-vụ gồm các chức-vụ sau :

- \* 1 Vụ-trưởng.
- \* 2 Phó Vụ-trưởng (1 nam, 1 nữ).
- \* 1 Tổng Thư-ký, 2 Phó Tổng Thư-ký.
- \* 1 Thủ-quy.

- Các Ủy-viên :

- + Ủy-viên nghiên-huấn.
- + Ủy-viên Tổ-chức và Kiểm-soát.
- + Ủy-viên Văn-nghệ.
- + Ủy-viên Giao-tế.
- + Ủy-viên Xã-hội và Tương-trợ.
- + Ủy-viên Tài-chánh.
- + Ủy-viên Tu-thư và Báo-chí.

2 - Tại miền :

- Liên-đoàn gồm 1 Liên-đoàn-trưởng, 2 Liên-đoàn phó (1 nam, 1 nữ), 1 Chánh Thư-ký.
- Ban Bảo-trợ,
- Cố-vấn giáo-lý.
- Và các Ủy-viên được thiết-lập theo nhu-cầu.

3 - Tại mỗi trường hay Quận :

- Đoàn : Đoàn-trưởng, đoàn-phó, thư-ký và Thủ-quỹ.
- Chi-đoàn : chi-đoàn-trưởng và chi-đoàn - phó.
- Đội (6 - 12 người) : Đội-trưởng và đội - phó.

Ta có một sơ-đồ tổ-chức Đoàn Học-sinh Phật-tử từ Trung-ương xuống tới địa-phương theo hình vẽ sau - (Xem hình vẽ số V, tờ kế-tiếp).

c) Tổ-chức Đoàn Sinh-viên Phật-tử.

Trong những cuộc tranh-đấu của Phật-giáo vào những năm qua, vai-trò Sinh-viên Phật-tử đã đóng - góp rất nhiều cho Giáo-hội. Ý-thức tầm quan-trọng của vai-trò sinh-viên mà các vị lãnh-đạo Phật-giáo đã chú-tâm và thành-lập đoàn Sinh-viên Phật-tử. Về hệ-thống tổ-chức Đoàn Sinh-viên Phật-tử theo hình thức sau :

- Tại Viện Hoá-đạo, có một Vụ đặc-trách về Sinh Viên Phật-tử nằm trong Tổng-vụ Thanh-niên, Vụ này bao gom 5 Viện Đại-học tại Việt-Nam.

- Mỗi Viện Đại-học có một Đoàn Sinh-viên Phật-tử.
- Mỗi Phân-khoa thuộc Viện có một Chi-đoàn.

Tất cả trực-thuộc Ban Chấp-hành Trung-ương.

TỔ-CHỨC HỌC-SINH PHẬT-TỬ

- 74bis -

BAN CHẤP-HÀNH TRUNG-ƯƠNG  
BAN THƯỜNG-VỤ

Ủy-Viên  
Nghiên-Huân

Ủy-Viên  
TỔ-chức  
và  
Kiểm-Sốt

Ủy-Viên  
VĂN-  
NGHỆ

Ủy-Viên  
Giao-  
TẾ

Ủy-Viên  
XÃ-HỘI  
và  
TUÔNG-  
TRỢ

Ủy-Viên  
TÀI-  
CHÁNH

Ủy-Viên  
TU-THU  
BÁC-  
CHI

LIÊN-ĐOÀN-TRƯỞNG  
(G.S. PHẬT-TỬ)

CÔNG-VĂN GIAO LÝ

BAN BẢO-TRỢ

CÁC ỦY-VIÊN THIẾT-LẬP THEO NHU-CẦU

ĐOÀN  
(MÔI TRƯỜNG HAY MÔI QUẬN)

CHI-ĐOÀN

ĐỘI  
(6-12 người)

HÌNH VẼ SỐ V

Tổ-chức Sinh-viên Phật-tử nhằm liên-kết tất cả mọi sinh-viên Phật-giáo để giúp đỡ nhau sống theo lý-tưởng đạo Phật trong môi-trường Đại-học.

Ngay tại Học-viện Quốc-gia Hành-chánh năm qua (1970), Đoàn Sinh-viên Phật-tử cũng được thành-lập và đã bắt đầu sinh-hoạt mạnh-mẽ bằng những buổi học-hỏi về giáo-lý Phật-giáo, cũng như tham-dự vào những công-tác xã-hội. Lý-vọng rằng : cùng với đoàn Sinh-viên Công-giáo Hành-chánh, Đoàn Sinh-viên Phật-tử sẽ đóng góp nhiều trong mọi sinh-hoạt của sinh-viên. Người ta cũng hy-vọng hai đoàn-thể trên sẽ thể-hiện tinh-thần đoàn-kết và tương-trợ lẫn nhau để phục-vụ các sinh-viên trong trường để tạo một bầu khí hoà-đồng tôn-giáo trong mọi sinh-hoạt của Học-viện để đánh tan mọi ngộ-nhận chia rẽ tôn-giáo vì đây là môi-trường thể-hiện tinh-thần hoà-đồng thích-hợp hơn cả.

d) Tổ-chức Tuyên-úy Phật-giáo.

Tuyên-úy Phật-giáo không phải là một hội-đoàn như các hội-đoàn khác của giáo-hội, song nó cũng là một tổ-chức qui-tụ được một số đông tín-đồ Phật-giáo là quân-nhân và gia-đình của họ. Chắc-chắn là trong hàng-ngũ Quân-lực VNCH có một số đông quân-nhân là những tín-đồ Phật-giáo và sự đoàn-ngũ-hoá giới này cũng là mối quan-tâm của Giáo-hội. Bằng-chứng là dưới thời đệ I Cộng-hoà một trong những yêu-sách của Phật-Giáo là đòi thành-lập Nha Tuyên-úy Phật-giáo trong Quân-đội VNCH như Công-giáo.

1 - Thành-lập.

Sự đòi-hỏi của Phật-giáo mãi tới năm 1964, nghĩa là sau ngày Cách-mạng mới được thoả-mãn. Chính-quyền thời tướng Nguyễn-Khánh đã cho thành-lập Nha Tuyên-úy Phật-Giáo bằng các Sắc-lệnh số 224/QP ngày 1-7-1964 thành lập Nha Tuyên-úy Phật-giáo và Nghị-định số 1437/QP/NĐ ngày 6-8-1964 ấn-định mục-đích và điều-hành Nha Tuyên-úy Phật-giáo. Về phía Giáo-hội có Quyết-định số 040/VT VP/QĐ ngày 7-3-1964 thành-lập Nha Tuyên-úy Phật-giáo và bổ-xung Thượng-tọa Thích-Tâm-Giác làm Giám-đốc Nha Tuyên-úy Phật-giáo.

## 2 - Mục-đích.

Mục-đích của Nha Tuyên-úy Phật-giáo nhằm đạt tới :

- Phụng-sự đạo Phật và phổ-biến giáo-lý Phật - giáo trong quân-đội nhằm nâng cao tinh-thần đạo-pháp của quân-nhân và gia-đình họ.

- Thi-hành mọi công-tác giáo-vụ và Phật-sự cần thiết cho quân-nhân Phật-tử và gia-đình trong QLVNCH.

- Hợp-tác với các cơ-quan liên-hệ, tổ-chức nâng đỡ gia-đình quân-nhân trong lãnh-vực văn-hoá, xã-hội và tín-ngưỡng.

- Tổ-chức và điều-hành các cơ-sở thuộc ngành Tuyên-úy Phật-giáo.

## 3 - Tổ-chức và điều-hành.

- Tổ-chức Tuyên-úy Phật-giáo theo hệ-thống từ Trung-ương tới các địa-phương :

- Tại Trung-ương : có Nha Tuyên-úy Phật-giáo. Nha này gồm có :

- + Giám-đốc
- + Phó Giám-đốc.
- + Phòng Hành-chánh
- + Phòng Giáo-vụ.

- Tại Địa-phương : tại mỗi quân-khu, biệt-khu quân-đoàn, sư-đoàn, các Trung-tâm huấn-luyện, các trường, các Quân-y-viện, đều có phòng Tuyên-úy Phật-giáo.

Về phương-diện điều-hành : tại Trung-ương có Giám-đốc và Phó Giám-đốc điều-khiển. Tại các địa-phương có các Trưởng-phòng Tuyên-úy điều-hành dưới sự giúp-đỡ của Nha (8).

---

(8) Phòng theo tài liệu V.N.P.G. tranh. Dầu Sủ,  
Tuệ-Giác, trang 415 - 425.

Như vậy, Phật-giáo có thể kiểm-soát được một số tín-đồ của mình nhất là trong quân-đội những danh-sách tín-đồ quân-nhân dễ-dàng kiểm-soát nên tổ-chức cũng được hoàn-bị khá-quan.

### 3.- Vai-trò của những tổ-chức trên.-

Chúng ta thấy những tổ-chức trên là qui-tụ giới trẻ mà giới này có những đặc-tính sau :

- Lòng trung-thành đối với Giáo-hội : Thanh - niên Phật-tử thường đồng-hoá Giáo-hội với Phật-giáo và như vậy trung-thành với Giáo-hội là trung-thành với đạo Phật. Hơn nữa, lịch-sử Phật-giáo luôn luôn cùng chung một lịch-sử với dân-tộc, tuổi trẻ thường có lòng yêu nước, nên họ trung-thành với Phật-giáo cũng có nghĩa là trung-thành với Tổ-quốc.

- Lòng hăng-say hoạt-động và vô-vị-lợi : tuổi trẻ thường có tinh-thần hoạt-động một cách hăng-say. Sự hăng-say đó không cần lợi-lộc gì miễn sao cho Giáo-Hội của họ được bành-trướng. Họ hoàn-toàn hy-sinh hoạt-động một cách vô-vị-lợi cho Giáo-hội. Chính nhờ được những đặc-tính trên mà những tổ-chức qui-tụ giới trẻ đã đóng một vai-trò hoạt-động tích-cực cho công-cuộc hoàng-dương đạo-pháp.

- Những tổ-chức trên đã giúp Giáo-hội kết-hợp một giới tín-đồ đông-đảo và tích-cực hoạt-động cho Giáo hội. Chính nhờ hệ-thống tổ-chức của những đoàn-thể này từ trung-ương tới địa-phương mà vấn-đề phổ-biến Giáo-lý được dễ-dàng, nhất là giới trẻ dễ hấp-thụ và dễ uốn nắn theo những đường lối mà Giáo-hội Phật-giáo mong - muốn.

Tuy nhiên, những tổ-chức trên cũng còn nhiều khuyết-điểm như Giáo-hội chưa có quy-tắc tổng-quát để áp-dụng chung cho tất cả mọi hội-đoan như trong vấn-đề phổ-biến Giáo-lý chẳng hạn. Ngoài ra, vì nhu-cầu bành-trướng mạnh-mẽ của các hội-đoan Phật-giáo, những Giáo-hội lại quá thiếu-sót những cán-bộ nòng-cốt nên không thể đáp-ứng với mọi nhu-cầu đòi-hỏi được.



### ĐOẠN III : TỔ-CHỨC CƠ-SỞ CỦA GIÁO-HỘI

Nói tới những cơ-sở của Phật-giáo, chúng ta liên tưởng tới những bất-động-sản, động-sản, tức là những tài-sản của Giáo-hội. Những tài-sản này là phương-tiện để cho Giáo-hội hoạt-động trong lãnh-vực tôn-giáo, văn hoá và xã-hội và chính những lãnh-vực này Phật-giáo mới đóng đúng vai-trò "vào đời" của mình được.

Thực ra, tài-sản của Phật-giáo rất nghèo, nhất là nếu ta đem so-sánh với Giáo-hội Công-giáo, sự nghèo-nạn này là hậu-quả của những chính-sách bất-bình-dẳng tôn-giáo của những thời-đại trước tạo nên. Nhờ sự nghèo khó này, đạo Phật dễ hoà-đồng với quần-chúng nghèo, một thành-phần đông-đảo của xã-hội, nhưng nếu chỉ đứng trên phương-diện hoàn-toàn tổ-chức thì sự nghèo-nạn của Giáo Hội Phật-giáo là một trở-ngại rất lớn cho sự hoạt-động và bành-trướng các cơ-sở của Giáo-hội.

Từ khi Giáo-hội PGVNTN được thành-lập, số tài-sản của Giáo-hội phần nhiều có trước kia, nó gồm những chùa-chiền, tự-viện, những viện Phật-đường v.v.... được thiết-lập từ lâu đời nằm rải-rác khắp nơi trong nước. Những loại tài-sản này hầu-hết có tính-cách địa-phương do dân làng đóng-góp, tự-tạo, nhất là tại các miền Bắc và Trung-phần Việt-Nam. Tại những phần này số chùa-chiền, tự-viện có khá nhiều, nhưng ở những tỉnh khác ở miền Nam, số này rất ít và hiện nay Giáo-hội cũng không kiểm-soát được bao nhiêu.

Sau khi Giáo-hội Phật-giáo bị phân-chia thành 2 khối thời văn-dề kiểm-soát và những con số thống-kê về văn-dề trên lại càng khó-khăn và trở nên những tài-liệu mật của mỗi Giáo-hội. Những tài-sản mà Giáo-hội bắt đầu tự-tạo từ năm 1963 tới nay chắc cũng chưa có bao nhiêu. Theo tài-liệu của SIR, thời Phật-giáo có chừng 507 mẫu đất nhưng hầu hết chưa khai-thác và ít mẫu-mỡ (9).

---

(9) SIR (Stanford Research Institute),  
Landreform in VN. Vol. I, trang 92, 1968.

Theo những điều 33 HC/66 và 47 HC/67, thì tài-sản của Giáo-hội PGVNTN gồm có :

- Động-sản và bất-động-sản hiến-cúng,
- Động-sản và bất-động-sản do GHPGVNTN tự-tạo.

Nhưng trên phương-diện tổ-chức, chúng ta có thể phân-chia thành : cơ-sở phụng-thờ, cơ-sở văn-hoá, xã-hội và cơ-sở kinh-tài của Giáo-hội.

### I.- CƠ-SỞ PHỤNG-THỜ.-

Những cơ-sở này là những nơi hành-đạo của Phật-giáo, nó bao-gồm những chùa-chiền, tự-viện, viện Phật-học. Những cơ-sở này thường có trước khi thành-lập Giáo Hội PGVNTN và sau đó được sát-nhập và được Giáo-hội kiểm-soát và bảo-vệ.

- Theo các điều 48 HC/67 và 30 HC/66 : "Các quốc-tự, các ngôi tổ-đình, các ngôi chùa xây-dựng bởi các vị tăng-ni, các hội-đoàn Phật-giáo được coi là tự-viện của GHPGVNTN và GHPGVNTN có nhiệm-vụ giám-hộ và bảo-vệ với sự nhìn-nhận quyền tư-hữu của các tự-viện đó".

Theo sự qui-định trên thì hầu hết những tự-viện của Phật-giáo tại các tỉnh miền Trung đã được sát-nhập vào Giáo-hội. Thường thường hiện nay Giáo-hội kiểm-soát được từ 3 tới 5 chùa tại mỗi tỉnh, tại miền Trung, con số trên có thể cao hơn nữa, nhưng tại những tỉnh miền Nam thời con số chùa mà Giáo-hội kiểm-soát được ít-ỏi, nhất là từ khi hội Phật-học Nam-Việt rút khỏi GHPGVNTN vào năm 1965. Ngoài ra, một số cơ-sở thuộc Nha Tuyên-úy Phật-giáo cũng được Giáo-hội thành-lập và kiểm-soát.

- Về cơ-quan phụ-trách quản-trị những cơ-sở trên tại Trung-ương có Tổng-vụ Tài-chánh gồm có hai vụ : Bất-động-sản quản-trị-vụ và Động-sản quản-trị-vụ. Riêng HC/67 còn đặt thêm một Tổng-vụ mang tên Tổng-vụ Kiến-thiết gồm hai vụ : Tháp-tự kiến-thiết-vụ và Công-ốc Kiến-thiết-vụ để lo kiến-thiết hay tu-bổ những cơ-sở của Giáo-hội.

- Trên thực-tế, Giáo-hội còn để rộng quyền tự-hữu cho những vị đã kiến-tạo ra những bất-động-sản nên vấn-đề kiểm-soạt chưa có chặt-chẽ. Hơn nữa, những cơ sở phụng-thờ của Giáo-hội chưa có con số chính-xác nhất là khi Giáo-hội bị phân-chia, nhiều tự-viện của các vị tăng-ni quản-trị cũng chưa dứt-khoát sát-nhập vào bên nào.

## II.- CƠ-SỞ GIÁO-DỤC, VĂN-HOÀ VÀ XÃ-HỘI.-

Từ ngày Giáo-hội PGVNTN được thành-lập, nhiều cơ-sở văn-hoà, giáo-dục và xã-hội được xây-dựng, đây là lãnh-vực mà Giáo-hội đang co-gắng rất nhiều để phát-triển hầu đóng-góp tích-cực vào công-cuộc cải-tổ xã-hội. Nhờ hoạt-động của những cơ-sở này mà Giáo-hội thể-hiện được sự 'có mặt' của đạo Phật ở đời. Nếu những hoạt-động của Giáo-hội trong lãnh-vực này được bành-trướng thời đạo Phật sẽ đóng-góp một phần không nhỏ trong công-cuộc xây-dựng xứ-sở. Ý-thức được tầm - mức quan-trọng đó mà Giáo-hội đã thành-lập một hệ - thống rộng lớn hầu đảm-trách hữu-hiệu những hoạt-động của lãnh-vực nêu trên.

### 1.- Hệ-thống tổ-chức tại Trung-ương.-

Tại Trung-ương, Giáo-hội thiết-lập tới bốn cơ-quan để phụ-trách về lãnh-vực này, điều đó chứng tỏ mối quan-tâm của Giáo-hội trong vấn-đề trên. Như chúng ta đã rõ trong phần trình-bày về các Tổng-vụ của Giáo-Hội, có 4 Tổng-vụ đảm-trách về Giáo-dục, Văn-hoà và Xã-hội.

- Về Giáo-dục có 2 Tổng-vụ : Tổng-vụ Phật-học và Tổng-vụ Thế-học.

+ Tổng-vụ Phật-học gồm 3 vụ :

- Sơ-đẳng Phật-học-vụ,
- Trung-đẳng Phật-học-vụ,
- Cao-đẳng Phật-học-vụ.

+ Tổng-vụ Thế-học gồm có 5 vụ :

- Đại-chúng học-vụ,
  - Chuyên-nghiệp học-vụ,
  - Tiểu-học-vụ,
  - Trung-học-vụ,
  - Đại-học-vụ.
- Về Tổng-vụ Văn-hoá có Văn, Mỹ, Nghệ-vụ.
- Còn Tổng-vụ Xã-hội có 2 vụ :
- Y-tế-vụ,
  - Từ-thiện-vụ.

Như vậy, Giáo-hội đã có một hệ-thống tổ-chức từ Trung ương tới các địa-phương và bộ-nhiệm các chức-vụ quan-trọng để đảm-nhận công-tác của các lãnh-vực trên.

## 2.- Cơ-sở Văn-hoá Giáo-dục.-

Ngoài những cơ-sở Giáo-hội thiết-lập trong lãnh-vực Phật-học để đào-tạo giới tăng-sĩ đã được trình-bày ở Đoạn II Chương IV này, chúng ta cần đề-cập tới những cơ-sở Văn-hoá Giáo-dục đang hoạt-động mạnh-mẽ đó là hệ-thống Giáo-dục Bồ-đề. Hệ-thống này đã được thành-lập khắp nơi, mỗi tỉnh hầu như đều có trường Trung, Tiểu-học Bồ-Đề và do Khối Ấn-quang kiểm-soát. Những kết-quả thu-lượm được từ 1969 của hệ-thống Giáo-dục Bồ-đề được ghi-nhận như sau :

### a/ Trung-học :

- 19 trường đệ II cấp
- 32 trường đệ I cấp,
- 600 lớp chung cho tất cả.
- 42.351 Học-sinh theo học.
- 852 Giáo-su đảm-trách.

### b/ Tiểu-học :

- 59 trường.
- 421 lớp,

- 3.400 Học-sinh.

- 50 Giáo-viên.

d/ Đại-học : Viện Đại-học Vạn-hạnh được thành-lập năm 1965. Hiện nay có 4 Phân-khoa : Phật-học, Văn-học và Nhân-văn, Khoa-học Xã-hội và Giáo-dục. Ngoài ra, còn có một Trung-tâm Ngôn-ngữ. Hiện nay số sinh-viên theo học có trên 4.000 sinh-viên và gần 200 giáo-sư (10).

Những cơ-sở trên, ngoài trọng-trách đóng-góp giáo-dục còn mang về cho Giáo-hội nguồn lợi-tức đáng kể (mỗi học-sinh đóng từ 300 tới 900 đ. một tháng và Sinh-viên 5.200 đ. một năm, chính-phủ trợ-cấp 12 triệu một năm cho Đại-học Vạn-Hạnh).

### 3.- Cơ-sở Từ-thiện Xã-hội.-

Đây là những cơ-sở mới được thành-lập, vì từ trước, trong lãnh-vực này thường do những tổ-chức Công-giáo, Tin-lành đảm-nhận. Ngày nay, Giáo-hội Phật-giáo cũng đang cố-gắng để tham-gia tích-cực vào những công-tác xã-hội nói trên. Những tổ-chức này thường rất theo khuôn-mẫu của những cơ-quan từ-thiện Công-Giáo. Giới Ni-cô của Phật-giáo đã giữ vai-trò quan-trọng trong lãnh-vực này.

Những con số về những cơ-quan này chưa được chính-xác, phần vì do sự phân-chia của Giáo-hội nên chưa được kiểm-soát thống-nhất, phần vì một vài cơ-sở được thành-lập có tính-cách cá-nhân của một số các vị tăng, ni.

Dẫu sao, trên thực-tế, chúng ta cũng thấy những cơ-sở loại trên như các Ký-nhi-viện, Cô-nhi-viện, các Chấn-y-viện và các phòng Phát-thuốc do các tăng, ni Phật-giáo đảm-nhận đã được thiết-lập rất nhiều khắp nơi trong nước. Ngoài ra, tại các bệnh-viện Đô-thành cũng

như các tỉnh đã có rất nhiều ni-cô tới chăm-sóc bệnh nhân.

### III.- TỔ-CHỨC CƠ-SỞ KINH-TÀI.-

Nói tới cơ-sở kinh-tài là nói tới những hoạt động, những cơ-sở mang về cho Giáo-hội Phật-giáo những nguồn lợi-tức để giúp Giáo-hội kiện-toàn mọi tổ-chức, mọi hoạt-động của mình.

Như chúng ta rõ ; Giáo-hội Phật-giáo rất nghèo-nàn, vì thế, những cơ-sở kinh-tài của Giáo-hội hầu như không có. Ngoài một số lợi-tức do những cơ-sở văn-hóa giáo-dục mà chúng tôi kể trên mang về, chỉ có cơ-sở sau để Giáo-hội kiếm lời, như :

- Những hãng xi-dầu,
- Những hãng làm hương thắp,
- Những hãng làm bột chay, làm tương, v.v.

Nhiều hình-thức kinh-doanh như mua cổ-phần tại các Công-ty, xí-nghiệp, ngân-hàng hay cho thuê đất-đai, phố xá để kiếm lời thời Phật-giáo vẫn chưa có. Chúng ta cũng cần biết là những tài-liệu về loại này thường rất bí-mật; nên ta không thể biết được những con số chính-xác. Nhưng thực-tế, chúng ta cũng nhận được rằng sự nghèo-nàn của Phật-giáo cũng là do chính-sách bat-công tôn-giáo của các chính-quyền trước đây.



## Chương Thứ Năm

# HIỆN-TRẠNG CỦA TỔ-CHỨC PHẬT-GIÁO VIỆT-NAM

Từ ngày các nhà lãnh-đạo Phật-giáo nhận-thức được nhu-cầu thống-nhất Giáo-hội Phật-giáo, cho tới khi những bản Hiến-chương qui-định tổ-chức Giáo-Hội được ban-hành, thì tất cả những diễn-biến đó đều được hình-thành theo những biến-cổ lịch-sử của dân-tộc. Thực ra, ý-chí thống-nhất đã được tiềm-tàng từ lâu, nhưng một chính-sách trường-kỳ để thực-thi chính-sách đó không được đặt đúng tầm quan-trọng của nó. Trên con đường đi tới một tổ-chức thống-nhất Giáo-hội thường tùy-thuộc vào hoàn-cảnh thúc-bách của lịch-sử, vì thế nhiều khi đã không đạt được mục-đích mong muốn của mọi người. Từ ngày tổ-chức GHPGVNTN được thành-lập, chẳng những không qui-tụ được khối tín-đồ và các đoàn thể Phật-giáo mà đã bị phân-hoá trầm-trọng khó có hy-vọng hàn-gắn lại được.

Nguyên-nhân đưa tới tình-trạng trên thời cũng rất nhiều, ta cần phải tìm hiểu căn-kẻ trước khi đưa ra những nhận-xét về tổ-chức Giáo-hội mà chúng ta đã phân-tích ở Chương trên.

### ĐOẠN I : TÌNH-TRẠNG PHÂN-HOÁ CỦA GHPGVNTN

Sau Cách-mạng 1963, khi cuộc tranh-đấu của Phật giáo thành-công, tổ-chức GHPGVNTN ra đời, biểu-hiệu một ý-chí thống-nhất, đoàn-kết xây-dựng Giáo-hội. Nhưng tổ-chức trên song không được bao lâu thì bị phân-hoá nội-bộ. Nguyên-nhân đưa tới tình-trạng trên cũng do nhiều lý-do hoặc do những cơ-cấu tổ-chức chưa được thích-hợp, hoặc do ảnh-hưởng của những vị lãnh-đạo Phật giáo... Hậu-qua của sự phân-hoá là tổ-chức Giáo-hội bị

phân thành hai khối : Ấn-quang và Việt-Nam Quốc-tự với một thành-phần lãnh-đạo khác nhau, áp-dụng hai Hiến-chương khác nhau. Thực ra, sự phân-chia này chỉ có trên hình-thức lãnh-đạo và tổ-chức, còn khối tín-đồ thời chỉ bị ảnh-hưởng của tình-trạng trên, nhưng không có gì rõ rệt lắm. Phần giáo-lý của đạo Phật thời vẫn thống-nhất và không bị ảnh-hưởng gì. Nhưng dù sao sự phân-hoá đó cũng là trở-ngại lớn-lao cho công-cuộc hoàng-dương đạo pháp.

### I.- NGUYÊN-NHÂN CỦA SỰ PHÂN-HOÁ.-

Một số người đã căn-cứ vào những sự-kiện lý - thuyết và thực-tế để đưa ra những nhận-định rằng : GHPGVNTN bị phân-hoá do hai nguyên-nhân chính :

#### 1.- Nguyên-nhân về Giáo-lý và Tổ-chức.-

a/ Về Giáo-lý : Như chúng tôi trình bày ở ngay Chương Dẫn-nhập là sức mạnh của Phật-giáo không dựa trên tổ-chức mà dựa vào đặc-tính hòa-hợp với nếp sống dân-tộc của đạo Phật. Do đó, một tổ-chức Giáo hội chưa hẳn đáp-ứng đúng nguyện-vọng của tín-đồ, vì :

- Tâm-lý chung của quần-chúng không thích bị ràng-buộc vào những kỷ-luật của tổ-chức,

- Đức tin của đạo Phật không ràng-buộc vào những kinh-điển, giới-luật mà tự bản-chất Phật-giáo đã có một triết-lý phóng-khoáng, tự-do.

Vì thế, tổ-chức Giáo-hội Phật-giáo ra đời chưa hẳn đã đáp-ứng với nhu-cầu tín-đồ. Vì những bất-công tôn-giáo, tín-đồ đạo Phật có thể đoàn-kết lại để tranh đấu cho sự tự-do và bình-đẳng tôn-giáo. Nhưng sự đoàn kết đó chưa hẳn là thể-hiện một ý-chí thống-nhất cho một tổ-chức Giáo-hội. Đoàn-kết để tranh-đấu chủ không đoàn-kết để thành-lập Giáo-hội, bằng chứng là khi tổ-chức Giáo-hội được thành-lập thì sự đoàn-kết đó bị sút mẻ.

b/ Về Tổ-chức : chúng ta nhận thấy một sự khác-biệt về



tổ-chức giữa các Miền Phật-giáo Việt-Nam.

- Trước hết, Phật-giáo miền Bắc và Trung thường được lãnh-đạo bởi giới tăng-sĩ, trái lại, tín-đồ miền Nam do giới Cư-sĩ lãnh-đạo; do đó, sự hội-nhập hai khuynh-hướng trên thực là khó-khăn.

- Khối tín-đồ miền Nam không thuần-nhất, nó được phân chia thành nhiều sắc-thái với các môn-phái như Cồ-Sơn-Môn, Phật-giáo Tứ-ân, Phật-giáo Hoà-Hạo... Do đó, sự kết-hợp các khuynh-hướng này là một trở-ngại lớn cho Giáo-hội.

- Dân miền Nam bần-tính hiền-hoà, phóng-khoảng không thích gò bó vào kỷ-luật khắt-khe, nên đã ngỡ - ngàng khi bị ràng-buộc vào tổ-chức GHPGVNTN, một tổ - chức do các vị tăng-sĩ lãnh-đạo, giới ít có ảnh-hưởng với dân miền Nam bằng các Cư-sĩ.

- Những cuộc tranh-đấu triền-miền hầu như không bao giờ thoả-mãn những yêu-sách của Phật-giáo và nhất là từ khi Phật-giáo chong-đối chính-phủ Trần Văn Hương một chính-khách miền Nam được nhiều người mến-chuộng, đã gây sự nghi-ngờ cho dân-chúng miền Nam. Chính vì sự nghi-ngờ những cuộc đấu-tranh có nhiều màu sắc chính-trị đó mà tổ-chức Hội Phật-giáo Nam-Việt do Cư-sĩ Mai Thọ-Truyền lãnh-đạo đã rút khỏi tổ-chức Giáo-hội năm 1965.

- Ngoài ra, còn có sự nghi-kỵ giữa khối tín-đồ Trung và Bắc-Việt di-cư, nhất là trên cương-vị của những Thượng-toạ Lãnh-đạo Phật-giáo trong các cuộc tranh-đấu, càng tạo nên một tình-trạng phân-hoá trầm-trọng hơn nữa.

## 2.- Nguyên-nhân lãnh-đạo.

Từ những cuộc tranh-đấu Phật-giáo nổi lên, hai nhà lãnh đạo Phật-giáo được biết tiếng hơn hết là Thượng-toạ Thích Tâm-Châu và Thượng-toạ Thích Trí-Quang. Hai vị này đều có ảnh-hưởng riêng với một số tín-đồ :

- Đối với TT. Thích Trí-Quang có một ảnh-hưởng rất lớn đối với tín-đồ miền Trung. Ông đã tạo được uy tín với dân-chúng. Có nhiều bí-mật và huyền-thoại về con người Ông nên rất hấp-dẫn giới trẻ. Trong những cuộc tranh-đấu của Phật-giáo, ông đều có một vai-trò quan-trọng dù Ông ít khi xuất-hiện trực-tiếp để lãnh-đạo, vì thế, vai-trò của Ông thường có tính-cách chính trị hơn là tôn-giáo.

- Đối với TT. Thích Tâm-Châu, Ông có ảnh-hưởng với số tín-đồ Phật-giáo di-cư, Ông cũng là người được nhiều tổ-chức Phật-giáo Thế-giới biết tiếng. Ông được coi là người có lập-trường chống Cộng rõ-rệt và thân chính-quyền.

Với những uy-tín lãnh-đạo kể trên, nêu hai vị này có sự xung-đột cũng đủ để đưa tới sự chia rẽ trong tổ-chức Giáo-hội rồi. Thực-tế đã chứng-minh điều đó.

Theo HC/66, việc tổ-chức Đại-hội Phật-giáo để ấn-định chính-sách của Giáo-hội, thành-phần tham-dự :

- Các vị đại-diện Miền,
- 5 vị đại-biểu mỗi Tỉnh (kể cả tăng-sĩ lẫn cư-sĩ do đại-hội Tỉnh bầu-cử trong hoặc ngoài ban đại-diện Tỉnh).
- 5 đại-biểu mỗi quận Saigon,
- 10 đại-biểu Miền Vĩnh-Nghiêm.

Nếu xét thành-phần tham-dự đại-hội thời TT. Thích Tâm-Châu không có ảnh-hưởng nhiều, nhất là khi đó Ông lại là Viện-trưởng Viện Hoá-Đạo, người phải thi-hành mọi quyết-định của đại-hội. Trong khi đó, TT. Thích Trí-Quang chi-phối được các đại-biểu địa-phương, nên dù chỉ nắm giữ chức Chánh Thư-ký Viện Tăng-Thông, Ông vẫn ảnh-hưởng tới đường lối của Giáo-hội. Chính vì muốn thay đổi tầm ảnh-hưởng kể trên, TT. Thích Tâm-Châu đã cùng với 5 vị sư khác dưới quyền đã soạn-thảo một Hiến chương 1967 hầu tăng quyền-hành cho Viện Hoá-đạo. HC/67 này đã tăng quyền đại-diện cho các giáo-phái và hội-Joan trung-ương và truất bỏ quyền đại-diện của các đại-

biểu địa-phương. Trong giai-đoạn này, Phật-giáo đang trong thời-kỳ chống-đối chính-quyền mạnh-mẽ, nhưng nhờ sự thân-thiện với chính-quyền của TT. Thích Tâm-Châu, mà HC/67 được phê-chuẩn và ban-hành. Chính hành-động này đã tạo điều-kiện chống-đối chính-quyền hơn và chính nó đã đưa tổ-chức GHPGVNTN phân-chia thành hai Giáo - Hội.

Từ ngày đó, trên phương-diện tổ-chức luôn luôn có hai Giáo-hội Phật-giáo chống-đối nhau và mỗi Giáo-Hội đều dựa vào một số những ưu-thế riêng của mình để ảnh-hưởng tới khối tín-đồ.

## II.- NHẬN-KẾT TỔNG-QUÁT VỀ HAI GHPGVNTN.-

Tổ-chức Giáo-hội PGVNTN được tách thành hai khối : Giáo-hội Ấn-quang và Giáo-hội Việt-Nam Quốc-tự. Đây là tên hai ngôi chùa mà mỗi khối dùng làm cơ-sở đặt bộ lãnh-đạo của mình, Xét tới từng khía-cạnh pháp-lý cũng như tổ-chức, chúng ta nhận thấy mỗi Giáo-hội có những ưu-điểm riêng.

### 1.- Khía-cạnh Pháp-lý :

Xét về phương-diện pháp-lý, chúng ta cần lưu-ý tới hai vấn-đề : nội-dung và hình-thức.

- Đúng về phương-diện hình-thức, HC/67 mà Việt - Nam Quốc-tự đang áp-dụng, đã được Sắc-luật 023/67 ngày 18-7-1967 phê-chuẩn và Sắc-luật này đã hủy-bỏ Sắc-luật 005/66 ngày 26-2-1966 phê-chuẩn HC/66 mà Ấn-Quang đang áp-dụng. Như vậy, trong khung-cảnh pháp-lý, khối Việt-Nam Quốc-tự là một tổ-chức hợp-pháp và mọi hoạt-động của tổ-chức này đều nằm trong khuôn-khố luật-pháp Quốc gia. Trái lại, khối Ấn-Quang bị coi như một cơ-quan bất hợp-pháp và mọi hoạt-động của tổ-chức này đều vô-giá-trị vì nó không có tư-cách pháp-nhân.

- Nhưng đúng trên phương-diện nội-dung, ta thấy khối Ấn-Quang vẫn hoạt-động bình-thường mà không bị cấm-đoán. Các hành-vi pháp-lý như quản-trị các tài-sản

của Giáo-hội, khai-thác các nguồn lợi-tức thuộc-quyền, điều-động nội sinh-hoạt của tín-đồ một cách đều-hoà. Hơn nữa, các tín-đồ của khối này vẫn chấp-nhận HC/66 mà không chống-đối gì cả, họ vẫn chấp-nhận quyền lãnh-đạo của các vị tăng-sĩ Ấn-Quang dù rằng những vị này không có quyền lập-quy. Như vậy, chúng tôi khối Ấn-Quang đã dựa trên khía-cạnh nội-dung, tức là thực-lực của khối tín-đồ của mình và chính nhờ quyền-lực thực sự được tín-đồ công-nhận mà khối Ấn-Quang đã tạo cho Giáo-hội một quyền đương-nhiên. Quyền này tự nó được khối quần-chúng chấp-nhận để tuân-theo mọi quyết-định của người lãnh-đạo nắm giữ nó.

- Đây là bằng-chứng hùng-hồn và cụ-thể của những người đưa ra lập-luận sự không cần-thiết phải có sự phê-chuẩn Hiến-chương của chính-quyền, vì chính sự phê-chuẩn này đã làm cho Giáo-hội bị lệ-thuộc thế-quyền về một phương-diện nào. Đây cũng là bằng-chứng cho thấy Giáo-hội có thực-lực hay không là do khối tín-đồ có chấp-nhận tổ-chức Giáo-hội hay không mà thôi.

## 2.- Khía-cạnh Tổ-chức.-

Xét theo từng khía-cạnh tổ-chức, chúng ta nhận thấy những điểm sau :

a) Về hệ-thống tổ-chức Hành-chánh : Như chúng ta đã phân-tích ở Đoạn I Chương IV, thời cả hai khối đều có một hệ-thống tổ-chức giống nhau từ Trung-ương tới các địa-phương. Do đó qua hai tổ-chức mà ta có cảm-tưởng cả hai Giáo-hội đều kiểm-soát được tất cả tín-đồ. Trên hình-thức tổ-chức chúng ta không nhận được những điểm khác-biệt của hai tổ-chức, nhưng trong nội-dung chính sự phân-chia quyền-hành của những vị lãnh-đạo Giáo-Hội mới có tầm-mức quan-trọng của nó. Thực-tế thời khối nào được tín-đồ chấp-nhận quyền lãnh-đạo của mình mới thực-sự có quyền-hành mà thôi.

b) Vấn-đề nhân-sự : Đối với tăng-sĩ : khối Ấn-Quang đã có một lực-lượng hùng-hậu, và những vị này thường có một quá-khứ tranh-đấu trong những cuộc vận-động của Phật

Giáo. Đứng vào vị-thế đối-lập với chính-quyền, nhiều vị lãnh-đạo khối Phật-giáo Ấn-quang đã được quần-chúng biết tiếng nhiều. Ngày nào mà báo-chí chẳng nhắc tới những vị Thượng-toạ hay Đại-đức của khối Ấn-Quang như Thượng-toạ Thích-Trí-Quang, Thích Thiện-Hoa, Thích Thiện-Minh, Huyền-Quang, Đại-đức Nhật-Thường, v.v... Trong khi đó khối Việt-nam Quốc-tự ít có những vị nổi tiếng, nhất là lại đứng về phía chính-quyền nữa.

- Về phía tín-đồ : trong thực-tế khối Ấn-Quang có ảnh-hưởng rộng lớn hơn nhất là khối tín-đồ miền Trung và Cao-nguyên. Những tín-đồ tại đây có một lòng trung-thành với Giáo-hội Ấn-Quang hay đúng hơn là với vị lãnh-đạo đây uy-tín của họ là Thầy Thích-Trí-Quang. Bằng-chứng là năm 1966, dù TT. Trí-Quang ở tại Sài-gòn mà vẫn điều-khiển được cuộc tranh-đấu của các tín-đồ miền Trung. Đối với khối Việt-Nam Quốc-tự chỉ có ảnh-hưởng nhiều tới tín-đồ Bắc-Việt di-cự vì những vị lãnh-đạo khối này thường là những người đồng-hương với họ.

- Về các Hội-đoàn Phật-giáo : Khối Ấn-Quang cũng kiểm-soát được nhiều như các đoàn Thanh-niên Phật-tử, một lực-lượng có thực-lực đối với quần-chúng và một số hội-đoàn lao-động như Nghiệp-đoàn Lao-động Phật-tử, Giáo-chức Phật-tử, Công-chức Phật-tử. Trong khi đó, khối Việt-Nam Quốc-tự ít có ảnh-hưởng và đáng kể hơn cả là Nha Tuyên-uy Phật-giáo.

c) Phương-diện cơ-sở Giáo-hội : các cơ-sở này hầu hết do khối Ấn-quang kiểm-soát, nhất là những cơ-sở của hệ-thống Giáo-đục Bồ-đề như Đại-học Vạn-Hạnh, các Trung, Tiểu-học Bồ-Đề địa-phương. Còn khối Việt-Nam Quốc-tự hầu như chỉ có một số ít cơ-quan từ-thiện. Như vậy, nếu nhìn vào thực-lực của mỗi Giáo-hội, chúng ta cũng nhận thấy : khối Ấn-Quang có nhiều ảnh-hưởng nơi tín-đồ và có một cơ cấu tổ-chức vững-vàng hơn Việt-Nam Quốc-Tự.

### III.- HẬU-QUẢ CỦA TÌNH-TRẠNG PHÂN-HOÁ.-

Không cần đề-cập nhiều, chúng ta cũng nhận thấy một sự tai-hại của tình-trạng phân-hoá của GHFGVNTN. Đã có

nhiều thiện-chí nhằm đưa tới cuộc hoà-giải hàn-gắn lại sự đoàn-kết Giáo-hội nhưng đã không có kết-quả nào. - Trái lại, với những cuộc xô-xát đổ máu tại Việt-Nam - Quốc-tự như trong đêm 5.5.1970 đã bị nhiều báo-chí khai thác, càng đưa tới hố ngăn-cách xa hơn nữa. Với một tình-trạng phân-hoá kể trên đã gây cho tổ-chức Giáo-hội PGVNTN rất nhiều hậu-quả không tốt :

- Hàng tăng-sĩ lãnh-đạo bị mất uy-tin trong tín-đồ và quần-chúng, nhất là khi sự phân-hoá đổ chỉ ở cấp lãnh đạo Giáo-hội, còn khối tín-đồ chỉ có bị ảnh-hưởng. Họ vẫn tin vào giáo-lý của Đức Phật mà không có một sự chia rẽ nào, và nếu giới tăng-sĩ là gạch nối cho họ tìm tới Đức Phật thì đó thực là một nối đau lòng cho tín-đồ không ít.

- Sự phân-hoá đã làm cho tiềm-lực Giáo-hội bị suy-vi và mất ảnh-hưởng để kết-hợp khối tín-đồ vốn đã rời - rạc và lỏng-lẻo rồi.

- Sự bành-trướng và phát-triển đạo Phật một phần lớn là nhờ vào tổ-chức Giáo-hội, nhưng chính sự phân - hoá đã là trở-ngại lớn-lao cho những mục-tiêu trên.

- Ngoài ra, quần-chúng, tức là những người ở ngoài Phật-giáo, mất nhiều tin-tưởng nơi Phật-giáo mà trước đây họ vẫn có nhiều thiện-cảm. Chính sự phân-hoá này đã làm cho Phật-giáo bị mất uy-tin đối với Phật-giáo thế - giới và với những tôn-giáo bạn.

Với những ảnh-hưởng riêng của mỗi Giáo-hội, nếu không được hàn-gắn kịp thời, tình-trạng chia rẽ nói trên thời hố ngăn-cách mỗi ngày một sâu và ít có hy-vọng thực hiện được hoài-bão thống-nhất của mình. Người ta hy-vọng những nhà lãnh-đạo Phật-giáo ý-thức được những nguy-cơ trên để cố thống-nhất lại Giáo-hội Phật-giáo.

## ĐOẠN II : NHẬN-XÉT TỔNG-QUÁT TỔ-CHỨC GHPGVNTN

Sau khi chúng tôi phân-tích cơ-cấu tổ-chức Giáo-hội PGVNTN và trình-bày hiện-trạng của tổ-chức nói trên,

Chúng ta cần có một tổng-nhận-xét về những cơ-cấu đó. Gạt bỏ ra ngoài những khía-cạnh khác, chúng ta chỉ hoàn toàn đứng trên khía-cạnh tổ-chức để nhận-xét xem tổ-chức trên còn những khuyết-điểm nào. Từ đó, chúng ta có thể rút tỉa được những nhận-định xác-đáng những nhu-cầu cần phải thoả-mãn cho một tổ-chức Giáo-hội một Tôn-giáo.

Để có tiêu-mốc cho sự nhận-xét, thiết-tưởng chúng ta cần có một sự so-sánh giữa tổ-chức Giáo-hội Phật-giáo Thống-nhất và tổ-chức Giáo-hội Công-giáo. Sở-dĩ chúng tôi đưa ra sự so-sánh trên vị tổ-chức của Giáo-hội Công giáo vẫn được tiếng là một tổ-chức chặt-chẽ và thống nhất từ trung-ương tới địa-phương. Cần phải có sự so-sánh nói trên thì mới thấy rõ được những khuyết-điểm của tổ-chức Giáo-hội và từ đó, chúng ta mới nhận thấy những điểm cần được bổ-túc cho Giáo-hội Phật-giáo.

Chúng tôi cũng sẽ dựa trên ba khía-cạnh của tổ-chức của Giáo-hội mà chúng tôi căn-cứ vào đó để so-sánh.

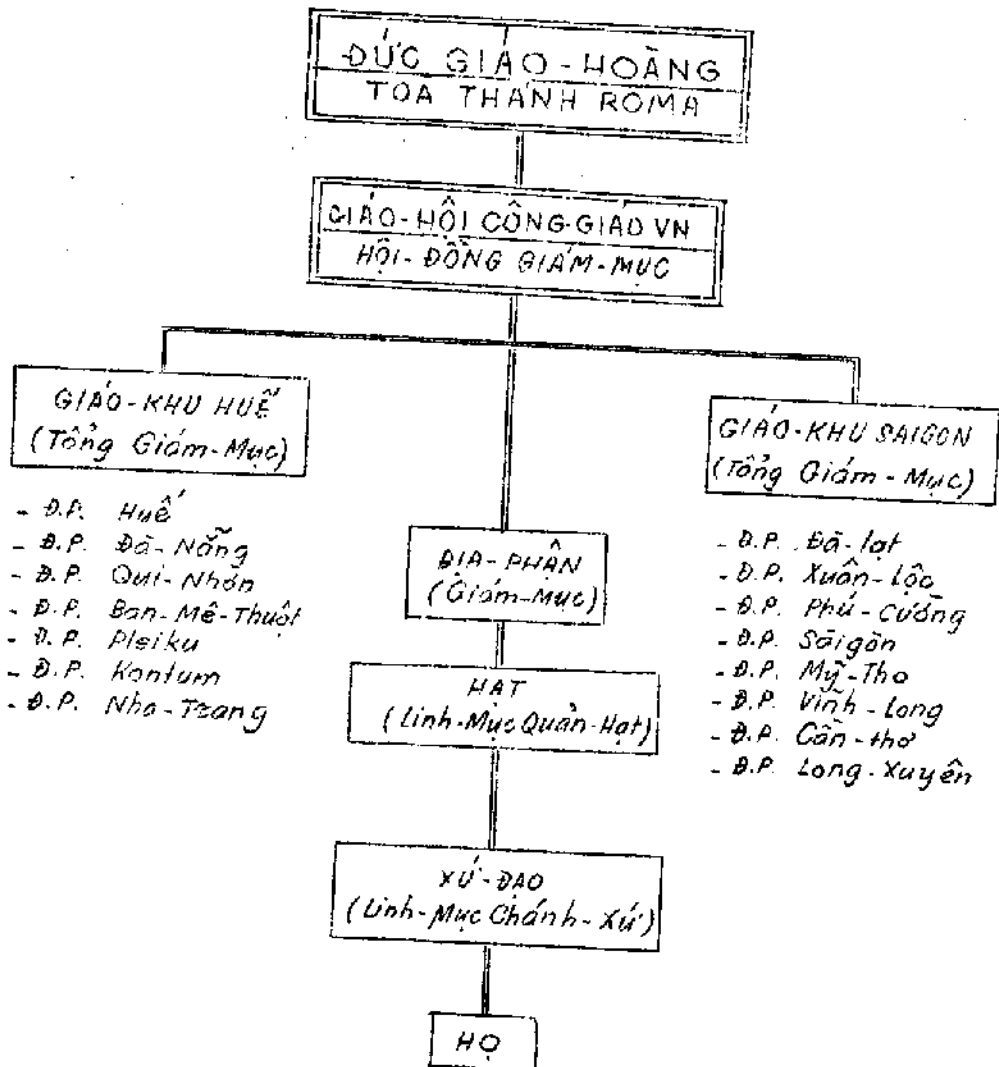
### I. -- TỔ-CHỨC THEO HỆ-THỐNG HÀNH-CHÁNH. --

Theo sơ-đồ tổ-chức GHPGVNTN (Xem hình vẽ số III, Đoạn I, Chương IV), chúng ta thấy hệ-thống tổ-chức cũng tương-tự như Giáo-hội Công-Giáo Việt-Nam. Cơ-cấu tổ-chức Giáo-hội Công-giáo có thể được trình-bày qua lược-đồ sau đây (Xem hình vẽ số VI).

Qua hai sơ-đồ tổ-chức Giáo-hội đó, chúng ta có những nhận xét sau :

- Cơ-quan tối-cao của GHPGVNTN là Viện Tăng-Thống, còn Công-giáo là Tòa-Thánh La-Mã, một cơ-quan uy-quyền tuyệt-đối, vượt lãnh-thổ quốc-gia và bao trùm khắp thế-giới. Hội-đồng Giám-mục Việt-Nam cũng như các Giám-mục của mỗi địa-phận chỉ là những vị đại-diện Tòa-Thánh để cai-quản tín-đồ của Giáo-hội. Tuy thế, Hội-đồng Giám-mục cũng là cơ-quan cao cấp nhất của Giáo-hội Công-giáo Việt Nam và hội-đồng này có nhiệm-vụ điều-khiển Giáo-Hội Công Giáo Việt-nam trong mọi lãnh-vực. Như vậy, chúng ta thấy

# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC GIÁO HỘI CÔNG GIÁO



HÌNH UẾ SỐ VI



rằng : sở dĩ Giáo-hội Công-giáo thống-nhất được là nhờ có một uy-quyền tuyệt-đối vượt trên mọi tổ-chức và tất cả mọi tín-đồ đều chấp-nhận. Ngoài ra, sự thống - nhất của Giáo-hội Công-giáo còn dựa vào hệ-cấp tổ-chức, nghĩa là tổ-chức cấp trên và cấp dưới có một hệ- c ấ p giáo-phần khác nhau để đảm-nhận, và như thế tinh thần phục-tùng là một điểm tối quan-trọng trong tổ-chức Giáo-hội Công-giáo.

Nếu ta so-sánh về các địa-phương của mỗi Giáo-Hội ta thấy có sự tương-ứng sau :

Giáo-khu (CG) tương-đương với Miền (PG),  
Địa-phận tương-đương Tỉnh Giáo-Hội (PG),  
Hạt như Quận của Phật-giáo,  
Xứ (CG) như Xã, Phường (PG).  
Họ (CG) như Thôn, Khóm (PG).

Như vậy, Phật-giáo phân-chia hoàn-toàn dựa theo tổ-chức hành-chánh của chính-quyền, và nếu chính-quyền một khi phân chia lại ranh-giới trên thì nó lại là m khó-khăn cho Giáo-hội.

Những đơn-vị có thực-quyền tại địa-phương là Địa-phận và Xứ (CG), Tỉnh và Xã (Phật-giáo). Thực ra, Địa-phận có quyền-hạn rất lớn vì vị Giám-Mục điều-khiển Địa-phận trách-nhiệm trực-tiếp với Toà-Thánh ROMA. Hơn nữa, Địa-phận bao gồm nhiều tỉnh của chính-quyền, do đó tầm hoạt-động của nó mạnh-mẽ hơn là Tỉnh của Giáo-Hội Phật-giáo.

Đến đơn-vị Xứ là tổ-chức hạ-tầng chặt-chẽ n h ấ t của Giáo-hội Công-giáo. Chúng tôi thiết-nghĩ : Giáo-Hội Công-giáo Việt-Nam có tổ-chức chặt-chẽ được cũng là nhờ phần lớn tổ-chức chặt-chẽ của các Xứ-đạo này. Xứ cũng tương-tự như Xã của Phật-giáo, song ranh-giới của một Xứ-đạo không căn-cứ vào ranh-giới Xã của Chính-quyền. Nó thường được phân-chia căn-cứ vào dân-số và những dân cùng địa-phương sống với nhau. Do đó, một Xứ đạo có thể bao gồm nhiều xã và ngược lại, một xã có thể có nhiều Xứ-đạo. Về sự điều-hành, các Xứ có một hoạt

động riêng-biệt và chịu sự kiểm-soát trực-tiếp của Địa phận. Vì Linh-mục Chánh-Xứ có rất nhiều uy-thế với tín đồ và v sự kiểm-soát các tín-đồ hoàn-toàn lệ-thuộc vị Linh-mục này.

So-sánh hai hệ-thống tổ-chức, chúng ta thấy tổ-chức Giáo-hội Công-giáo có một hệ-thống chặt-chẽ, nhất là những tổ-chức hạ-tầng tại các địa-phương. Được như thế là nhờ có một tổ-chức truyền-thống từ lâu và nhất là có đầy đủ phương-tiện để điều-hành mọi cơ-cấu đó, hai ưu-điểm trên không có nơi tổ-chức GHPGVNTN.

Thực ra, hai đơn-vị căn-bản của Giáo-hội Phật-giáo là Tỉnh và Xã vẫn chưa tổ-chức được chặt-chẽ vì không nắm vững được tín-đồ và nhất là không có những vị lãnh đạo trong hàng giáo-phẩm do Giáo-hội trung-ương để-cử trông coi có đầy-đủ uy-thế.

## II.- VẤN-ĐỀ TỔ-CHỨC NHÂN-SỰ CỦA GHPGVNTN.-

Nếu cho hệ-thống tổ-chức trên là cái khung nhà, thời vấn-đề nhân-sự ví như những bức tường, những viên gạch để chống đỡ cái khung đó. Vấn-đề nhân-sự của một Giáo-hội là linh-hồn của tổ-chức. Trong vấn-đề này, Phật-giáo đã gặp phải nhiều trở-ngại lớn-lao như thiếu những cán-bộ khả-năng và thiếu những cơ-sở và chương-trình huấn-luyện những cán-bộ đó. Chúng ta cũng xét dưới hai khía-cạnh giới Tư-sĩ và khối tín-đồ của mỗi tôn-giáo.

### 1.- Giới Tu-sĩ.-

Giới Tu-sĩ, ngoài nhiệm-vụ truyền-bá đạo, còn là những cán-bộ nòng-cốt cho tổ-chức của Giáo-hội. Với vai-trò nắm giữ mọi cơ-cấu của Giáo-hội, giới này phải đầy-đủ mọi khả-năng thời mới có thể chu-toàn vai-trò của mình được. Nếu chúng ta lấy con số thống-kê của Giáo-hội Công-giáo, ta sẽ nhận thấy tầm-mức quan-trọng vai-trò cán-bộ của giới tu-sĩ.

Tình-hình Giáo-hội Công-giáo (Miền Nam) :

a) Địa-dư :

- Diện-tích (MNVN) : 166.016 csv.
- Dân-số : 14.183.844
- Công-giáo : 1.454.842
- Tỷ-lệ : 10,2 phần trăm.

b) Nhân-sự : tức là những cán-bộ của Giáo-hội thuộc giới tu-sĩ :

- Giám-mục : 16 vị
- Linh-mục Triều : 1.302
- Linh-mục Dòng : 383
- Sư-huynh, Trợ-sĩ : 973
- Nữ-Tu : 4.714
- Đại Chủng-sinh : 568
- Tiểu Chủng-sinh : 2.474

---

Tổng-cộng : 10.430 (11)

Nếu chúng ta lấy khối tín-đồ để làm tỷ-lệ, ta có :

$$\frac{1.454.842}{10.430} = 140.$$

Nghĩa là cứ một cán-bộ trong hàng tu-sĩ sẽ lo cho 140 tín-đồ của họ.

Còn nếu chúng ta lấy số linh-mục trực-tiếp trông coi tín-đồ của mình, ta sẽ có con số sau :

$$\frac{1.454.842}{1.320} = 1117$$

---

(11) Niên-Giám Công-giáo VN, 1964. Tủ sách Sacerdos.  
Tung-Tâm Công-giáo VN xét-bàn, trang 505.

Nghĩa là một vị Linh-mục sẽ trực-tiếp săn-sóc 1117 tín-đồ dưới quyền.

Với những tỷ-lệ trên, ta thấy Giáo-hội Công-giáo có một lực-lượng cán-bộ hùng-hậu. Vì Phật-giáo không có những con-số thống-kê chính-xác, nên chúng ta khó biết được những tỷ-lệ như trên, nhưng chắc một điều là khối tín-đồ Phật-giáo đông-đảo nhất, nhưng giới tăng-sĩ lại ít-ỏi và nhất là ít có những cán-bộ đầy-đủ khả-năng. Điểm này đặt ra cho chúng ta vấn-đề đào-tạo giới tu-sĩ.

Khi chúng ta đề-cập tới vấn-đề đào-tạo giới tăng-sĩ ở Chương trên, thiết nghĩ chúng ta cũng cần biết qua tầm mức quan-trọng của vấn-đề này đối với Công-giáo. Sự đào-tạo giới tu-sĩ được tổ-chức như sau :

- Mỗi Địa-phận đều có một Tiểu Chủng-viện, chương trình học theo cấp Trung-học của Chính-phủ, học thêm về giáo-lý của đạo và được tập-luyện về mọi đức-tính cho một vị linh-mục tương-lai.

- Đại Chủng-viện bao gồm nhiều địa-phận sẽ thành lập chung một Đại Chủng-viện. Chương-trình học tương-đương với cấp-bậc Đại-học, hai môn chính là triết-học và Thần-học. Hiện nay, Giáo-hội Công-giáo (MN) có 4 Đại Chủng-viện :

- Đại Chủng-viện Xuân-Bích (Huế)
- DCV Giáo-Hoàng Pio X (Đalat)
- DCV Thánh Giuse (Sài Gòn)
- DCV Xuân-Bích (Vĩnh-Long).

Ngoài ra, còn rất nhiều nhà "Đệ-Tử", nơi đào tạo những tu-sĩ cho các dòng tu nam, nữ. Hiện có 22 Dòng Tu Nam và 33 Dòng Tu Nữ. (12).

Về thời-gian đào-tạo một cán-bộ thành những vị linh-mục để trông coi các Xứ-đạo :

- 7 năm tại Tiểu Chung-viện.
- 6 năm tại Đại Chung-viện.
- 2 năm giúp Xứ, tức tập-sự ở các Xứ-đạo.

Như vậy, sự đào-tạo một vị linh-mục trung-bình là 15 năm. Trong thời-gian này, họ được huấn-luyện để đầy-đủ khả-năng về hai phương-diện đạo-đức và văn-hoá. Sự tổ-chức huấn-luyện rất tốn kém và công-phu, sĩ-số đạt được từ khi được thu-nhận vào Tiểu Chung-giện tới khi làm linh-mục là 10 tới 12 phần trăm. Thực là con số quá ít-ỏi nhưng phải có vậy mới hy-vọng có được những cán-bộ trung-thành với Giáo-hội và có đầy-đủ khả-năng.

## 2.- Khởi Tín-dồ.-

Trước hết là khởi tín-dồ của Phật-giáo đông-đảo, nhưng lại không có một hình-thức nào để ràng-buộc họ v ở i Giáo-hội. Theo định-nghĩa về tín-dồ của các hiến-chương : "Mọi người Việt-Nam không phân-biệt giai - cấp, tuổi-tác, nghề-nghiệp, dân-tộc đã thụ-quy giới hoặc có đức tin Phật-giáo và song theo đức tin đó thì được gọi là tín-dồ Phật-giáo trong GHPGVNTN" (Đ. 32 HC/66 và 50 HC/67). Như vậy, Giáo-hội không qui-định một hình-thức nào để ràng-buộc tín-dồ với Giáo-hội. Cứ theo định-nghĩa trên thì tất cả những tín-dồ đạo Phật hiện nay đều là tín-dồ của Giáo-hội PGVNTN, nhưng thực tế không vậy, vì có nhiều người vẫn có đức tin đạo Phật và song theo đức tin đó vẫn không chấp-nhận tổ-chức GHPGVNTN.

Trái lại, tín-dồ Công-giáo có một số hình-thức để ràng-buộc họ với Giáo-hội. Một tín-dồ Công-giáo, dù "khô đạo" thế nào cũng chịu ba nghi-thức sau đây của Hội-Thánh Công-giáo : Lễ "Rửa tội", tức lúc sinh ra, để được công-nhận gia-nhập vào Giáo-hội; Lễ "Hôn-phối" tức nghi-lễ khi thành-lập gia-đình; và lễ "An-táng" được chịu khi một tín-dồ đã chết. Cả ba nghi-thức trên đều được cử-hành tại nhà thờ có tính-cách công-khai, như để công-bỏ cho mọi người được rõ họ là tín-dồ của

đạo Công-giáo. Ngoài ra, còn những ràng-buộc khác như phải đi lễ ngày Chủ-nhật, không làm việc xác ngày đó.. Chính nhờ những hình-thức này đã ràng-buộc chặt-chẽ tín-đồ lại với tổ-chức Giáo-hội Công-giáo vậy.

Về các hội-đoàn để qui-tụ từng giới tín-đồ, ta cũng chỉ thấy Phật-giáo chỉ đặt nặng vào giới trẻ. Những tổ-chức Thanh-niên Phật-tử có ưu-điểm là hoạt - động tích-cực, vô-vị-lợi, và trung-thành với Giáo-hội Phật-giáo. Họ cũng là giới dễ hấp-thụ giáo-lý đạo Phật và dễ uốn-nắn theo lý-tưởng Phật-giáo nhờ đó mà Giáo-hội đào-tạo được lớp tín-đồ gương-mẫu và trung-kiên cho Giáo-hội. Vì Phật-giáo chú-tâm tới những đoàn-the trẻ hơn nên những đo đoàn-viên rất nhiều song các căn-bộ nòng-cốt cho nó lại quá thiếu-sót. Gia-đình Phật-tử 170.000 đoàn-sinh và phải cần tới 5.000 đoàn-trưởng, song thực-tế chỉ có không tới 3.000 đoàn-trưởng mà thôi. Ngoài ra, với những giới tín-đồ khác, Giáo-hội hoặc chưa tổ-chức được hoặc còn yếu-kém chưa hoạt-động và phát-triển nổi.

Riêng về Công-giáo, chúng ta có thể nhận thấy có đủ mọi thứ đoàn-the để qui-tụ từng giới tín-đồ và hoạt động nạnh. Các tổ-chức này được nằm trong hệ-thống Công-Giáo Tiến-hành của Giáo-hội, có các loại tổ-chức như sau :

#### 1.- Thanh-niên Công-giáo :

- \* Sinh-viên Công-giáo (JECU) : có bốn đoàn cho 4 Đại-học : Saigon, Đà-lạt , Cần-thơ và Huế.
- \* Thanh-Sinh-Công (JEC) : tại các trường Trung-học. (JOC)
- \* Thanh-lao-công/ : cho giới học-sinh.
- \* Thanh-Niên Thánh-nghiệp : hoạt-động trong ngành nông-nghiệp.

#### 2.- Phong-trào Trí-thức Công-giáo :

- \* Nhóm "'Pax Romana"' dành cho giới trí-thức.

\* Hiệp-hội Giáo-chức Công-Giáo dành cho các Giáo-sư.

3.- Phong-trào Phụ-nữ Công-giáo :

- \* Hội các Bà Mẹ Công-giáo,
- \* Hội "'Con Đức Mẹ"' dành cho giới Thanh-nữ.

4.- Phong-trào Thiếu-niên Công-giáo :

- \* Nghĩa-binh (hay Thiếu-nhi)Thánh-Thế.
- \* Hùng-tâm Dũng-chí.

5.- Những Hội-đoàn không chuyên-biệt :

- \* Legio Mariae (Đạo-Binh Đức Mẹ).
- \* Hiệp-hội Thánh-Mẫu.
- \* Liên-Minh Thánh-Tâm.
- \* Đoàn-thể Phật-Tạ.
- \* Liên-đoàn Công, Tư-chức Công-giáo.
- \* Hội Bác-ái Vinh-Sơn.
- \* Hướng-đạo Công-giáo.
- \* Dòng Ba Đa-minh.
- \* Dòng Ba Phan-xi-cô. (13)

Như vậy, tất cả những hội-đoàn trên đều có thể thu-hút một giới tín-đồ nếu họ cảm-thấy trách-nợ với họ. Và nếu Giáo-hội PGVNTN cũng tổ-chức nhiều đoàn-thể cho mọi giới tín-đồ thì hy-vọng sự kiểm-soát sẽ rộng lớn hơn. Vì nhiều tín-đồ vẫn mong-muốn họ có thể

gia-nhập vào một hội-đoàn nào thích-hợp với khả-năng  
hầu đở hoàng-dương đạo-pháp.

### III.- VẤN-ĐỀ CƠ-SỞ GIÁO-HỘI.-

Nói tới những cơ-sở của Giáo-hội Phật-giáo là  
chúng ta nghĩ ngay tới sự nghèo-nản của Giáo-hội. Đó  
là hậu-quả của nhiều nguyên-nhân mà chúng tôi đã trình  
bày ở trên. Chúng ta chỉ đứng trên phương-diện tổ-  
chức để nhận-xét những gì còn thiếu-sót của tổ-  
chức Giáo-hội.

#### 1.- Các Cơ-sở Phụng-thờ.-

Chúng ta thấy những chùa-chiền, những viện Phật-đường  
cũng khá nhiều, nhưng thường nhỏ bé. Gần đây, Giáo-  
Hội Phật-giáo đang bắt đầu kiến-thiết những ngôi chùa  
to lớn tại các Tỉnh để có thể làm nơi đở các tín - đồ  
cầu kính và tỏ sự uy-nghiêm của chốn thờ-phụng. Các  
ngôi chùa lớn như Vĩnh-Nghiêm, Việt-Nam Quốc-tự đang  
được xây-cất. Đối với loại cơ-sở này của Công-giáo  
thường lớn-lao, đồ-sộ. Hầu như mỗi Xứ-đạo đều có một  
ngôi thánh-đường nguy-nga. Theo thống-kê niên-giám  
1964, Giáo-hội Công-giáo có tới 821 nhà thờ lớn và  
1.436 nhà thờ nhỏ, nhưng chắc-chắn hiện nay những  
ngôi thánh-đường rộng lớn đã tặng rất nhiều... Những  
nơi này thể-hiện sự liên-lạc của Giáo-hội với tín-đồ.  
Mọi sinh-hoạt tôn-giáo đều được thực-hiện ở những  
ngôi thánh-đường và nhờ đó mà Giáo-hội tạo được sự  
liên-kết giữa các tín-đồ với nhau.

#### 2.- Cơ-sở Văn-hoá và Xã-hội.-

Trong lãnh-vực này, vì Công-giáo đã hoạt-động từ lâu  
nên có rất nhiều cơ-sở giáo-dục và từ-thiện lớn-lao.  
Giáo-hội Phật-giáo đã chứng tỏ khả-năng của mình rất  
nhiều trong những năm qua ở lãnh-vực này như chúng tôi  
đã trình-bày những con số thống-kê ở Chương trên.  
Riêng Giáo-hội Công-giáo, chúng ta có những con số  
thống-kê trong lãnh-vực trên như sau :



- Đại-học : Hai viện : Đà-lạt và Minh-Đức.
- Trung-học : 145 trường, 62.324 học-sinh.
- Tiểu-học : 1060 trường, 209.283 học-sinh.
- Nhà thương và nhà Từ-thiện : 435 nhà (14).

Những con số trên đã chứng tỏ cả một hoạt-động rộng lớn của Giáo-hội Công-giáo ở lãnh-vực Văn-hoá và Xã-hội.

### 3.- Cơ-sở Kinh-tài.-

Chúng ta không biết được những con số thống-kê, nhưng những bất-động-sản như các đất-đai "Nhà Chung" cho dân-chúng thuê, các cơ-phan xí-nghiệp, với Ngân-hàng Đại-Nan, v.v. cũng đủ chứng tỏ sự giàu-có của Giáo-hội Công-giáo. Bằng-chứng mới đây trong những số báo đầu tháng 6-1971 của Chính-Luận, Ông Huỳnh Minh-Tuynh đã có những đề-nghị với Giáo-hội Công-giáo để san-sẻ sự giàu-có đó bằng cách phân-chia những đất-đai của Giáo-hội cho dân nghèo. Chính những cơ-sở này đã mang lại những nguồn lợi-tức lớn-lao và nhờ đó mà Giáo-Hội mới có đủ phương-tiện để hoạt-động và hoàn-bị các cơ-cấu tổ-chức. Trong khi đó về phương-diện này GHPGVNTN lại rất yếu-kém và chính vì thế mà Giáo-hội Phật-giáo đã không có đủ những phương-tiện vật-chất tài-trợ cho những hoạt-động của tổ-chức Giáo-hội.

Nêu lên sự so-sánh trên tức là nói lên được tất cả những nhận-xét cần-thiết cho nhu-cầu tổ-chức một Giáo-hội Phật-Giáo Việt-Nam Thống-nhất hoàn-bị vậy.



## TỔNG KẾT

Qua vấn-đề nghiên-cứu tổ-chức Giáo-hội Phật-giáo theo các Hiến-chương, qua những hoàn-cảnh hình-thành các Hiến-chương, và qua tình-trạng của Giáo-hội Phật-giáo hiện nay, dù thế nào chăng nữa cũng đã gây nên những sinh-hoạt khác-biệt trong khối quần-chúng. Với những kinh-nghiệm đau-thương của hoàn-cảnh quốc-gia trong những năm gần đây do vấn-đề trên tạo ra, tất cả chúng ta đều nhận thấy tầm-mức quan-trọng của vấn-đề tôn-giáo trong cộng-đồng dân-tộc. Chúng ta tự nghĩ - chính-quyền phải có những hành-động gì để đem lại cho quốc-gia sự đoàn-kết và thống-nhất giữa các tôn-giáo? Chính những cuộc tranh-đấu triển-miền của Phật-giáo để chống lại những bất-công tôn-giáo, chống lại sự thừa-nhận một giáo-phái này hay nâng-đỡ một giáo-phái khác, đã làm cho quốc-gia luôn luôn ở trong tình-trạng bất-ổn. Ngoài ra, vì bất-mãn với chính-quyền mà một vài giáo-phái đã không tham-gia vào những sinh-hoạt quốc-gia mà còn tìm cách tạo những rắc-rối cho chính-phủ. Tất cả những tình-trạng đó đã làm suy-yếu tiềm-lực quốc-gia, nhất là trong giai-đoạn tranh-thủ hoà-bình của dân-tộc, và mỗi ngày càng đau sâu hố nghi-ngờ giữa các tôn-giáo, một căn-bệnh truyền-kiếp từ thời thực-dân để lại. Chúng ta không rõ với tình-trạng trên quốc-gia sẽ đi về đâu? Tất cả những người the-thiết với sự đoàn-kết dân-tộc vẫn ước-mong không còn những chia rẽ, nghi-ky giữa các tín-đồ tôn-giáo hay giữa những dân-chúng khác miền, tất cả chỉ là người Việt-Nam mà không phân-biệt tôn-giáo, địa-phương, v.v... Như vậy, vấn-đề đặt ra là phải quan-niệm như thế nào vai-trò của Tôn-giáo trong cộng-đồng dân-tộc. Và sau đó chính-quyền cần có biện-pháp gì để tạo mọi sự bình-dẳng tôn-giáo.

## I.- VAI-TRÒ TÔN-GIÁO.-

Ta thấy rằng những tranh-đấu của Phật-giáo là đòi một sự bình-đẳng tôn-giáo, nhưng khi có sự bình-đẳng rồi Phật-giáo muốn tiến xa hơn nữa bằng cách ảnh-hưởng vào chính-sách, đường lối cai-trị của nhà cầm quyền.- Đan dần ranh-giới thế-quyền và thần-quyền không còn phân-biệt rõ-rệt, đó là một mối nguy-cơ cho quốc-gia mà lịch-sử các quốc-gia Tây-phương đã chứng-minh.

Thực ra, tín-ngưỡng là một trong những quyền tự-do căn-bản đã được Hiến-pháp công-nhận, nhưng tôn-giáo còn có tầm-mức quan-trọng hơn nữa. Ngay lời tuyên-ngôn của Hiến-pháp 1967 cũng đã xác-nhận đặt lòng tin-tưởng vào "Đảng Thiên-Liêng" để phân-biệt với quốc-gia Cộng-sản vô-thần. Các điều qui-định về tự-do tôn-giáo ở điều 9 HP/67 : "Quốc-gia tôn-trọng và bảo-đảm quyền tự-do tín-ngưỡng, tự-do truyền-giáo và hành-đạo của mọi công-dân, miễn là không xâm-phạm đến quyền-lợi Quốc Gia, không phương-hại đến an-ninh, trật-tự công-cộng, và không trái với thuần-phong mỹ-tục". Như vậy, rõ-rệt Hiến-pháp đã ban cho quyền tự-do này một tầm-mức quan-trọng. Phân-tích điều trên chúng ta thấy rằng quyền tự-do tín-ngưỡng tức là quyền tin theo một tôn giáo nào của người dân, nó thuộc địa-hạt tâm-linh nên có công-nhận hay không tự nó vạn tồn-tại vì không ai có thể ngăn-cản được niềm tin của kẻ khác. Riêng về quyền tự-do truyền-đạo và hành-đạo, nó phải được quốc gia công-nhận và qui-định bằng những đạo-luật rõ-ràng, vì nó là những hình-thức phát-lộ ra bên ngoài. Hiến-pháp đã xác-nhận quốc-gia chúng ta tin-tưởng vào Đảng Tối-cao và quốc-gia vô-tư công-bằng đối với mọi tôn-giáo. Điều 9 khoản 2 HP/67 "Quốc-gia không thừa-nhận một tôn-giáo nào là quốc-giáo, quốc-gia vô-tư đối với sự phát-triển các tôn-giáo". Đó là lập-trường dứt-khoát của những nhà Lập-hiến khi soạn-thảo Hiến-Pháp để trả lời cho một số người mộng-tưởng muốn Phật-giáo trở thành quốc-giáo lúc bấy giờ.

Công-nhận vai-trò quan-trọng của tôn-giáo trong Cộng-đồng quốc-gia là một điều hết sức hợp-lý và đúng đắn vì lịch-sử đã chứng-minh biết bao sự đóng-góp của các tôn-giáo trong công-cuộc xây-dựng xứ sở. Như vậy,

Quốc-gia phải đặt cho tôn-giáo một vai-trò đặc-biệt với sự tôn-trọng và nâng-dỡ đồng-đều, để cho tôn-giáo được phát-triển vì tôn-giáo phát-triển thì quốc-gia tiến mạnh. Trọng hoàn-cảnh hiện-tại của Việt-Nam, vai-trò tôn-giáo lại càng quan-trọng. Không có một tổ-chức nào có thể quy-tụ được khối quần-chúng t đồng-đạo bằng các tôn-giáo, và không có một tổ-chức nào có đầy-đủ uy-quyền đối với các tín-đo tức là dân-chúng bằng các tổ-chức Giáo-hội. Do đó, chúng ta thấy rằng : tôn-giáo là một lực-lượng đáng kể để kiến-tạo đất nước và nhất là để chống lại chủ-thuyết vô-thần của Cộng-sản. Biết bao những tranh-đấu của Phật-giáo để đòi hỏi một chế-độ tự do, và chúng ta đang sống dưới Hiến-pháp của chế-độ này cũng là do cộng-lao của Phật-giáo. Những công-cuộc chống Cộng của Công-giáo, Hoà-hảo, v.v. là để bảo-vệ thành-trì tự-do cho tổ-quốc. Ngoài ra, trong lãnh-vực văn-hoá và xã-hội, các tôn-giáo đã tích-cực đóng-góp và làm nhẹ bớt gánh nặng của chính-quyền. Các trường Đại, Trung, Tiểu-học của Công-giáo, Phật-giáo, Hoà-hảo đã đào-tạo cho quốc-gia biết bao nhân-tài, đa-số những trẻ em theo học ở các tư-thục là những cơ-sở của các Giáo-hội tôn-giáo xây-dựng. Về phương-diện xã-hội, biết bao những cơ-quan từ-thiện được thiết-lập khắp nước để xoa-dịu những đau-khổ của quần-chúng, và có biết bao những cán-bộ của các tôn-giáo hiến-dâng trọn-vẹn đời họ cho những công-tác từ-thiện nói trên. Đã đành rằng thực-hiện những hoạt-động đó là thể-hiện đạo-lý của mỗi tôn-giáo, nhưng chính nhờ đó mà quốc-gia đã nhẹ bớt gánh-nặng ngân-sách cũng như khả-năng đảm-trách. Giả-thử nếu những hoạt-động trên đều do quốc-gia đảm-nhận, chúng ta sẽ nhận thấy một tình-trạng bi-đạt biết bao. Những điều trên càng chứng tỏ vai-trò quan-trọng của các tôn-giáo mà không ai có thể phủ-nhận được.

Đứng trước những nhu-cầu đòi-hỏi của các tôn-giáo, chúng ta thấy chính-quyền đã có những giải-pháp nào để đối-xử với các tôn-giáo một cách bình-dẳng và nâng-dỡ? Thực-tế, chúng ta vẫn chưa thấy có một sự phân-định rõ rệt vai-trò của quốc-gia đối với vấn-đề tôn-giáo. Vì vậy, chúng ta cần phải quan-niệm như thế nào một giải-pháp của quốc-gia đối với các tôn-giáo.

## II.- GIẢI-PHÁP ĐỀ-NGHỊ.-

Từ những cuộc tranh-đấu đòi bình-đẳng giữa các tôn giáo, chính-quyền đã thoả-mãn những Giáo-hội nào đòi hỏi như Phật-giáo, Cao-đài, Hoà-hảo, v.v. Nhưng đó là những giải-pháp cục-bộ mà thôi.

- Trước hết, quốc-gia phải tạo một sự bình-đẳng pháp-lý cho mọi tôn-giáo, Muốn được thế, chính-quyền hãy hủy-bỏ mọi văn-kiến pháp-lý quá lỗi thời như dụ số 10, Sắc-lệnh 1933 để ban-hành một đạo-luật mới qui-định rõ rệt mọi quyền-lợi và nghĩa-vụ của các tôn-giáo. Chúng ta không thể nào đồng hoá các Giáo-hội với các tổ-chức hiệp hội tư-nhân được. Nguyên vai-trò của các tôn-giáo mà chúng ta nói ở trên đã có sự khác-biệt với các Hiệp-hội rồi. Nếu chính-quyền chỉ giải-quyết riêng-rẻ theo những đòi-hỏi của các Giáo-hội hiện nay thì chỉ tạo nên một tình-trạng phức-tạp và bất-công hơn, vì tôn-giáo nào càng mạnh càng đòi-hỏi nhiều thì chính-quyền càng phải thoả-mãn nhiều. Hơn nữa, khi có một đạo-luật tổng-quát cho mọi Giáo-hội rồi thì chính-quyền không cần phải có những sự can-thiệp vào các cơ-cấu tổ-chức của các Giáo-hội nữa và như thế tránh được những tranh-chấp giữa chính-quyền và Giáo-hội như vụ Hiến-chương 1967 của Phật giáo. Có được một đạo-luật tôn-giáo thống-nhất, các Giáo-hội sẽ không còn lý-do nào để nại có bất-bình-đẳng tôn-giáo để tranh-đấu và nhờ đó tránh những thiệt-thòi quá đáng cho những tôn-giáo nhỏ bé.

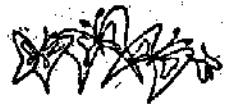
Sau nữa, đạo-luật tôn-giáo sẽ qui-định tỷ-mỷ mọi sinh-hoạt và điều-hành chung cho các giáo-hội để tạo một sự thống-nhất và tôn-trọng trật-tự quốc-gia hầu tránh có tình-trạng Giáo-hội hoạt-động ngoài khuôn-khố luật-pháp quốc-gia như khối Ấn-Quang hiện nay. Đạo-luật Tôn-giáo cũng cần quy-định rõ-rệt và hạn-chế vấn-đề quản-trị và tạo-mãi những tài-sản của các Giáo-hội. Đây là điểm quan trọng vì nếu để cho các Giáo-hội quá tự-do trong việc tạo-mãi những bất-động-sản và động-sản, thì sẽ nguy-hại tới tài-nguyên quốc-gia và sẽ tạo một tình-trạng quá cách-biệt về tài-sản giữa các Giáo-hội. Ngoài ra, nhờ những tài-sản đó mà có Giáo-hội sẽ tạo được những lực-lượng riêng mạnh-mẽ và có thể trở thành một quốc-gia

trong một quốc-gia, điều rất nguy-hại cho sự thống-nhất dân-tộc. Với tình-trạng quy-định về tài-sản của các Giáo-hội hiện nay đã tạo ra nhiều điểm bất-công, chẳng hạn như Giáo-hội Tin-lành khi nhận các sinh-tặng hay di-tặng vẫn phải có phép trước của chính-quyền, trong khi các Giáo-hội khác không bị ràng-buộc. Nếu ta đặt tầm-mức quan-trọng của những tài-sản này là những phương-tiện tối cần-thiết để Giáo-hội hoạt-động và để tôn-giáo bành-trướng, thì ta mới hiểu rõ tầm-mức quan-trọng trong vấn-đề qui-định một chế-độ tài-sản cho các Giáo-hội.

Đã có thời-kỳ một số người lo-lắng muốn giải-quyết dứt-khoát toàn-bộ vấn-đề pháp-lý của các tôn-giáo để tạo một sinh-hoạt bình-đẳng giữa các tôn-giáo, nhưng rất tiếc vấn-đề mới đặt ra đã bị nhiều sự nghi-ngờ và chong-đối của một vài tôn-giáo mạnh, nên vấn-đề vẫn chưa được dứt-khoát giải-quyết. Dưới thời Đệ II Cộng-hoà với Hiến-pháp công-nhận quyền tự-do tôn-giáo và nhất là công-nhận Quốc-gia vô-tư đối với mọi tôn-giáo, nhưng một đạo-luật về tôn-giáo vẫn chưa được đem ra soạn-thảo. Những nguyên-tắc mà Hiến-pháp công-nhận vẫn chưa được chi-tiết bằng những điều-luật để có thể thực-hiện một chính-sách công-bằng và bình-đẳng giữa mọi tôn-giáo.

Qua những kinh-nghiệm mà chúng ta rút tĩa được trong vấn-đề các Hiến-chương của Phật-giáo, ai cũng mong-muốn cho các tôn-giáo ý-thức được vai-trò của mình đoàn-kết với nhau để phát-triển quốc-gia vì quốc-gia; dân-tộc VN còn thì các tôn-giáo mới có nơi mà sinh-hoạt và bành-trướng. Các tôn-giáo cần phải có sự phát-triển đồng-đều vì có như thế mọi công-dân của quốc-gia mới đồng-tiến được. Do đó, các tôn-giáo cần phải có sự hộ-tương lẫn nhau, hoà-đồng với nhau trong sinh-hoạt quốc-gia, muốn thế, cần có sự tin-tưởng lẫn nhau và nhờ đó quần-chúng là những tín-đồ của các Giáo-hội mới thực-sự đoàn-kết. Các Giáo-hội hãy cùng nhau phát-triển về lãnh-vực văn-hoá và xã-hội để nâng cao dân-trí cho quần-chúng hơn là tạo một sức mạnh của tổ-chức Giáo-hội để ảnh-hưởng vào chính-trị. Hãy khuyến-khích các tín-đồ tham-gia vào những sinh-hoạt chính-trị để thể-hiện đạo-pháp của tôn-giáo mình, nhưng Giáo-hội hãy đứng ngoài mọi hoạt-động chính-trị.

Chính sự hiểu biết và hỗ-tương của các Giáo-Hội  
sẽ đạt được sự phát-triển đồng-đều của Quốc-gia và các  
tôn-giáo.-



## **THƯ THÍCH**

### I.- SÁCH THAM-KHẢO.-

1. TRẦN VĂN GIÁP, Phật-giáo Việt-Nam (Le Bouddhisme En Annam, Tuệ-Sĩ dịch), Ban Tu-thư Đại-học Vạn-Hạnh, 1968.
2. TT. THÍCH MẬT-THỂ, Việt-Nam Phật-giáo Sử-Lược, Hội Tăng Ni Bắc-Việt, 1943.
3. TUỆ-GIÁC, Việt-Nam Phật-Giáo Tranh-Đấu SỬ Saigon, Hoa-Nghiêm, 1964.
4. QUỐC-TUỆ, Công-Cuộc Tranh-Đấu của Phật-Giáo Việt-Nam, Saigon, Hoa-Nghiêm, 1964.
5. QUỐC-ĐẠI, Phật-Giáo Tranh-Đấu, Saigon, Tân-Sanh, 1963.
6. TT. THÍCH THIÊN-ÂN, Phật-Giáo Việt-Nam Xưa Và Nay, Saigon, Đông-Phương, 1965.
7. NHẤT-HẠNH, Đạo-Phật Hiện-Đại-Hoá, Saigon, Lá Bối, 1969.
8. NHẤT-HẠNH, Đạo Phật Ngày Nay, Saigon, Lá-Bối, 1969.
9. NHẤT-HẠNH, Đạo Phật Ngày Mai, Saigon, Lá-Bối, 1969.
10. B'SU DANGLU, Đạo Phật Ngày Mai, Saigon, Lá-Bối, 1969.
11. NĀRADA THERA, The Buddha and His Teachings (Đức Phật và Phật-pháp, Phạm Kim-Khánh dịch), Saigon, 1970.
12. TRẦN ĐỨC-THẠC, Phật-Giáo Và Hướng Đi Nhân-Bản Dịch Thực, Saigon, Lá-bối, 1967.
13. THÍCH MẪN-GIÁC, Phật-Giáo và Nền Văn-Hoá Việt-Nam Ban Thu-Thư Đại-học Vạn-Hạnh, 1967.



14. T.Q.LÊ THANH-QUẾ, Phật-Giáo Đi Về Đâu, Saigon, Nhóm Yêu-Sống, 1971.
15. THIÊN-CẨM, Kitô-Giáo với các Tôn-Giáo khác, Saigon, Đa-minh, 1970.
16. NGUYỄN KHOA-TÀN, Vấn-đề Tham-giá Chính-Trị của Phật-giáo, Việt-Nam, Học-viện QGHC, 1970.

## II.- TẠP-CHÍ VÀ VĂN-KIỆN PHÁP-LÝ.-

1. NAI THỌ-TRUYỀN, Le Bouddhisme Au Việt-Nam, Présence du Bouddhisme sous la direction de René Berval de No 153 - 157, tome XVI.
2. NIÊN-GIÁM CÔNG-GIÁO VIỆT-NAM, 1964, Tủ-sách Sacerdos.
3. TỰ-TƯỜNG, Số 2, 3, 4, Tập-san Đại-học Vạn-Hạnh.
- 4.- VĂN-KIỆN PHÁP-LÝ :

- Sắc-luật 156-SL/CT ngày 14-5-1964.  
Liên-quan tới Hiến-chương ngày 4-1-1964.
- Sắc-luật 005/66 ngày 26-2-1964.  
Liên-quan tới Hiến-Chương ngày 14-12-1965.
- Sắc-luật 023/67 ngày 18-7-1967  
Liên-quan tới Hiến-Chương 14-3-1967.
- Sắc-luật 001/64 ngày 8-12-1964 : Thành-lập Tổng-Hội Phật-Giáo Việt-Nam.
- Đạo-Dụ số 10 ngày 6-8-1950 : Thế-lệ Lập Hội.
- Sắc-lệnh ngày 21-2-1933.
- Sắc-lệnh ngày 16-1-1939.
- Nghị-định số 116/TTP/TTK/1 ngày 23-9-1960.